

TAM QUỐC

DIỄN
NGHĨA

Tác giả: LA QUÁN TRUNG

Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH

Hiệu đính: BÙI KỶ

TẬP

3



NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC **vh**

 **DONGA®**

Tác giả: LA QUÁN TRUNG

Dịch giả: PHAN KẾ BÌNH

Hiệu đính: BÙI KÝ

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 3

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC
CÔNG TY VĂN HÓA ĐÔNG A

Tranh bia: Ở Bạch-môn-lầu, Trần Cung lại vào báo với Lã Bố:
quân Tào Tháo đã bao vây bốn phía.

Bìa do họa sĩ Tạ thúc Bình trình bày.

Tranh bìa và minh họa: chụp lại trong bộ tranh truyện "Tam Quốc"
của hai họa sĩ Trung-quốc: Từ chính Bình và Từ hoàng Đại.

HỒI THỨ MƯỜI BA

**Lý Thôi, Quách Dĩ một trận giao binh;
Dương Phụng, Đồng Thừa hai lần cứu giá.**

Tào Tháo đánh phá được Lã Bố ở Định-đào. Bố thu nhặt tàn quân mã ở bờ bể, chúng tướng cũng lại họp tập, định quay trở lại đánh nhau với Tào Tháo.

Trần Cung can rằng:

- Nay Tào binh thế lớn, mình chưa tranh giành được với nó. Hãy nên tìm xứ nào yên thân, về sau sẽ tính cũng không muộn.

Bố hỏi:

- Ta lại muốn sang với Viên Thiệu, nên không?

Cung nói:

- Hãy nên sai người sang Ký-châu, dò xem tình ý ra sao, rồi hãy đi.

Bố nghe lời.

Bấy giờ Viên Thiệu ở Ký-châu nghe thấy Tào Tháo chống nhau với Lã Bố. Mưu sĩ của Thiệu là Thẩm Phôi nói rằng:

- Lã Bố là một giống hổ sói. Nếu nó lấy được Duyện-châu, tất sang tranh cả Ký-châu. Bất nhược ta giúp Tào Tháo đánh Lã Bố, về sau khỏi lo.

Thiệu sai Nhan Lương đem năm vạn quân sang giúp Tào Tháo.

Quân do thám nghe được tin, về báo với Lã Bố. Bố sợ lắm, bàn với Trần Cung. Cung nói:

- Tôi nghe ông Lưu Bị mới lĩnh đất Từ-châu, ta nên sang nhờ ông ấy.

Bố nghe lời Cung, sang Từ-châu.

Có người báo với Lưu Bị, Bị nói:

- Lã Bố là người anh dũng đời nay, ta nên ra đón.

My Chúc nói:

- Lã Bố là giống hổ lang, không nên chứa. Chứa nó, tất có khi nó hại người.

Huyền-đức nói:

- Trước kia nếu không có Lã Bố đánh ở Duyệt-châu, thì Từ-châu sao thoát được nạn. Nay hấn thế cùng mà về với ta, thì còn có bụng gì khác nữa.

Trương Phi nói:

- Kha kha bụng rất tốt. Nhưng phải giữ gìn mới được.

Lưu Bị lĩnh quân ra khỏi thành ba mươi dặm để đón Lã Bố. Hai người cùng sóng đều ngựa đi vào thành, vào đến tận châu nha. Chào mừng xong mọi người an tọa. Bố nói:

- Từ khi Vương tư-đồ giết Đổng Trác, về sau gặp cuộc biến loạn của bọn Thôi, Dì, tôi phải long đong ở xứ Quan-đông. Chư hầu nhiều người không dung, gần đây lại gặp Tào Tháo bất nhân, xâm phạm Từ-châu. May nhờ có sứ quân cố sức cứu Đào Cung-tổ, tôi bấy giờ cũng đánh úp được Duyệt-châu, mới chia được thế của Tào Tháo; không ngờ tôi lại mắc phải mưu gian, hao quân tổn tướng. Nay xin về với sứ quân, cùng toan việc lớn. Chưa biết ý sứ quân nghĩ làm sao?

Huyền-đức nói:

- Đào sứ quân mới mất, không có ai quản lĩnh Từ-châu, nên sai tôi tạm quyền coi việc. Nay may có tướng quân đến đây, tôi xin nhường việc.

Nói rồi liền đem bài ấn giao cho Lã Bố. Bố chực giờ tay đỡ lấy, lại thấy sau lưng Lưu Bị có Quan Vũ, Trương Phi, hai người đều có vẻ mặt tức giận cả. Bố giả cách cười nói rằng:

- Tôi là một đứa dưng phu, làm thế nào được châu mục.

Lưu Bị lại xin nhường.

Trần Cung nói:

- Khách mạnh, không lấn được chủ. Xin sứ quân đừng nghi.

Lưu Bị mới thôi, sai mở tiệc yến khoản đãi, rồi sai dọn dẹp một nơi tươm tất để Lã Bố nghỉ ngơi.

Hôm sau Lã Bố làm tiệc mời lại Huyền-đức. Lưu, Quan, Trương cùng đi.

Uống rượu độ nửa chừng, Lã Bố mời Huyền-đức vào nhà trong. Quan, Trương cùng theo vào. Lã Bố sai vợ con ra lạy. Huyền-đức hai ba lần khiêm tốn không dám nhận.

- Hiền đệ bất tất phải khiêm nhường.

Trương Phi nghe thấy câu ấy, trợn mắt thét mắng:

- Anh tao là cảnh vàng lá ngọc. Mày là thằng nào dám gọi anh tao là hiền đệ? Lại đây, tao đánh với mày ba trăm hợp.

Lưu Bị vội vàng mắng át đi. Quan-công khuyên Trương Phi đi ra, rồi lấy lời ôn tồn nói với Lã Bố rằng:

- Em tôi uống rượu say nói càn, xin anh đừng chấp.

Bố lặng yên không nói.



Lữ Bố đưa Nghiêm Thi và Điêu Thuyền ra chào Huyền-đức, Lữ Bố gọi Huyền-đức là hiền đệ liền bị Trương Phi thét mắng.

Một hồi, tiệc tan. Lữ Bố tiễn Lưu Bị ra tận cửa. Trương Phi cười ngửa đi ngang ngoài cửa thét to:

- Lữ Bố, tao đánh cùng mày ba trăm hợp!

Lưu Bị vội vàng sai Quan-công ra bảo Trương Phi phải thôi đi.

Đến hôm sau, Lữ Bố đến từ già Lưu Bị nói rằng:

- Tôi nay nhờ được sứ quân cũng không nở bỏ, nhưng chỉ sợ lệnh đệ không dung. Vậy tôi xin đi nơi khác.

Lưu Bị nói:

- Nếu tướng quân đi thì tội tôi chẳng hóa ra to lắm ru. Em tôi nó nói xâm phạm tướng quân, hôm khác tôi xin bắt nó đến xin lỗi. Gần đây có ấp Tiểu-bái, khi trước tôi cũng

đã đóng đồn ở đó. Xin tướng quân chớ nề hẹp hòi tạm đến nghỉ ngựa. Lương thực và quân nhu, tôi xin ứng biện cả.

Lã Bố tạ ơn Lưu Bị, rồi dẫn quân ra đóng ở Tiểu-bái.

Lưu Bị từ bữa ấy chê trách Trương Phi mãi.

Tào Tháo từ khi bình được Sơn-đông, dâng biểu tâu về triều đình. Triều đình thăng chức cho Tháo làm Kiến-đức tướng-quân, phong làm Phi-đình-hầu.

Lúc bấy giờ Lý Thôi tự làm đại-tự-mã. Quách Dĩ tự làm đại-tướng-quân, hoành hành không còn vì nề ai cả. Triều đình không ai dám mở miệng.

Thái-úy là Dương Bưu, đại-tự-nông là Chu Tuấn mật tâu với vua Hiến-đế rằng:

- Nay Tào Tháo cầm hơn 20 vạn quân, mưu thần, dũng tướng trong tay có vài mươi người. Nếu được người ấy để phù trì xã tắc, tiểu trừ đứa gian phi, thì thiên hạ may lắm!

Hiến-đế khóc nói rằng:

- Trẫm bị hai thằng giặc ấy khinh nhờn đã lâu. Nếu giết được thì may lắm.

Bưu tâu rằng:

- Tôi có một mẹo, trước làm cho hai đứa tự tàn hại lẫn nhau, rồi sau mới vờ Tào Tháo đem binh vào giết, quét sạch lũ giặc để yên triều đình.

Hiến-đế hỏi:

- Kế ấy là kế gì?

Bưu tâu:

- Tôi nghe vợ Quách Dĩ rất hay ghen, sai người đi lại với vợ nó, dùng kế phản gián, hai thằng giặc tất giết lẫn nhau.

Vua liền viết tờ mật chiếu, đưa cho Dương Bưu, sai Bưu thi hành kế ấy.

Bưư lập tức sai vợ, lấy cốc có việc đến phủ Quách Dĩ, nhân dịp báo vợ Dĩ rằng:

- Tôi nghe Quách tướng quân thường cùng với phu nhân Lý tư-mã có tư tình với nhau, tình thân mật lắm. Nếu quan tư-mã biết chuyện tất bị tai vạ. Phu nhân nên giữ gìn đừng cho đi lại nữa là hơn.

Vợ Dĩ đem lòng ngờ ngay chồng, nói:

- Thảo nào! Mấy đêm nay nhà tôi không về. Chẳng hóa ra đi làm việc vô sự ấy. Giá phu nhân không nói thì tôi không biết, để từ nay tôi xin giữ gìn.

Vợ Bưư từ giả về. Vợ Dĩ ra tiễn, hai ba lần tạ ơn rồi mới trở vào.

Được vài ngày, Quách Dĩ lại sắp sang phủ Lý Thôi ăn yến. Vợ ngăn không cho đi nói rằng:

- Lý Thôi là người bất trắc lắm. Vả thời nay hai người anh hùng không chắc đứng lâu được với nhau. Phu quân sang bên ấy, ví dù trong khi ăn uống, Lý Thôi đánh thuốc độc, thiếp làm thế nào?

Quách Dĩ nhất định không nghe. Vợ hai ba lần ngăn can. Buổi chiều Lý Thôi sai người đem biếu một mâm rượu. Vợ Dĩ bỏ thuốc độc vào đồ ăn rồi mới bưng vào cho chồng. Dĩ định ăn ngay vợ nói:

- Đồ ăn ở ngoài đưa lại, không nên ăn ngay.

Nói rồi đem đổ một ít cho chó ăn thử. Chó ăn chết liền.

Từ đấy Quách Dĩ có bụng ngờ Lý Thôi.

Một hôm tan châu, Lý Thôi lại mời Quách Dĩ về nhà uống rượu. Dĩ cũng đến. Đến đêm tan tiệc, Dĩ say mới trở về. Ngẫu nhiên đêm hôm ấy đau bụng. Vợ thấy vậy mới nói:

- Thôi lại ăn phải thuốc độc rồi!

Nói rồi sai lấy nước phân cho uống. Dĩ uống xong thổ ra hết đồ ăn, thì khỏi đau bụng. Dĩ giận lắm nói rằng:

- Ta với Lý Thôi cùng toan việc lớn với nhau, nay bỗng dưng muốn hại ta. Ta không liệu trước tất mắc tay nó.

Liên sửa sang giáp binh bản bộ mình để đi đánh Lý Thôi. Có người báo với Thôi. Thôi nổi giận nói rằng:

- Quách Dĩ sao dám thế.

Cùng đem giáp binh bản bộ lại đánh.

Hai người họp binh vài vạn ở dưới thành Trảng-an đánh nhau chán rồi, thừa thế cướp bóc của dân.

Cháu Lý Thôi là Lý Tiêm, dẫn quân đến vây cung điện, rồi lấy hai cỗ xe, một cỗ chở thiên tử, một cỗ chở Phục hoàng-hậu, rồi sai Giả Hủ, Tả Linh đi giám áp xa giá; còn bao nhiêu phu nhân nội thị đều phải đi chân cả. Trong khi mọi người kéo ra cửa Hậu-tể, gặp ngay binh Quách Dĩ đến, bắn nhau tua tủa. Cung nhân bị chết vô số. Lý Thôi từ đằng sau đánh lại. Quách Dĩ phải rút lui, xa giá mạo hiểm ra ngoài thành, không ai phân giải điều gì, bị đưa ngay đến dinh Lý Thôi. Quách Dĩ lui binh vào cung bắt hết cung tần thái nữ đem về trại, rồi phóng hỏa đốt cung điện.

Hôm sau, Quách Dĩ biết Lý Thôi cướp mất thiên tử bèn đem binh đến trước cửa trại đánh nhau.

Vua và hoàng hậu đều sợ hãi lắm.

Đời sau có bài ca rằng:

Từ khi Quang Vũ trung hưng

Truyền đời trên dưới, mới chừng mười hai.

Hoàn, Linh vô đạo nổi ngôi,

Yểm thần chuyên chính, ra đời đã suy,

Tam công Hà Tiến ra gì?
 Muốn trừ chuột xã⁽¹⁾ gọi chi gian thân?
 Đuổi sài rước hổ vào trong,
 Tây-châu giặc Đồng nổi lòng dâm hung,
 Tư-đồ mưu cạy má hồng,
 Khiến cho Đồng, Lã lẫn cùng giết nhau.
 Giặc tan dân đã bớt sầu,
 Biết đâu Lý, Quách ra mầu hung hăng!
 Kinh thành cỏ rậm gai chằng
 Sáu cung đôi khát khổ đàng can qua.
 Vận trời đến buổi sút sa
 Anh hùng chia xẻ sơn hà lìa tan.
 Vua sau coi đấy nên răn,
 Lọ vàng chớ để cho tan mẽ hoài.
 Sinh dân gan nát óc lầy,
 Máu oan lây lảng tràn đầy non sông.
 Ta xem sử xót thương lòng.
 Thử ly⁽²⁾ thơ trước hải hùng xưa nay.
 Bào tang⁽³⁾ giữ lấy lời này,
 Gươm thần cầm vững vịn bầy cương duy.

Khi quân Quách Dĩ đến, Lý Thôi ra trại đánh nhau.
 Quách Dĩ thua rút về. Lý Thôi mới đem xa giá vua và
 hoàng hậu rời sang My-ố, sai cháu là Lý Tiêm coi giữ, cấm

(1) Chuột xã là chuột trong cái nền xã, nền xã là nền vua tế thần làm ruộng.

(2) Thử ly: là thơ Thử ly ở kinh Thi. Ngày xưa có người trông cung thất nhà vua hoá ra ruộng lúa, thương mà làm thơ ấy.

(3) Bào tang: là khóm dâu. Nghĩa là giữ nước được bền vững như khóm dâu.

nội sứ không cho ai ra vào. Vua tôi ăn uống bữa có bữa không. Thị thần người nào người ấy đói vô cả mặt.

Một bữa vua cho người ra hỏi Lý Thôi lấy năm học gạo và năm bộ xương trâu để cho kẻ hầu người hạ ăn. Thôi nổi giận mắng rằng:

- Sớm chiều đã dâng cơm rồi, còn đòi gì nữa?

Rồi lấy những thịt thiu cơm vữa đem cho.

Hỏi hám quá không ai ăn được vua mới mắng rằng:

- Nghịch tặc dám khinh tao như thế à!

Thị-trung là Dương Bưư kịp tâu rằng:

- Quân chúng nó đã tàn bạo đến thế này, xin bệ hạ hãy nên nhịn, không nên trêu tức nó.

Vua cúi đầu không nói gì nữa, tay áo long-cổn gạt hai hàng nước mắt chứa chan. Chợt thấy tả hữu vào báo rằng:

- Có một đám quân mã, gươm giáo sáng choang, chiêng trống om sòm, lại đây cứu bệ hạ.

Vua sai ra xem ai, thì là Quách Dĩ, lại càng lo thêm. Ở ngoài ỏ tiếng người reo rầm rĩ, tức là Lý Thôi dẫn binh đến đánh Quách Dĩ.

Thôi cầm roi trở vào Dĩ mắng rằng:

- Tao đãi mây không bạc gì, sao mày lại lập tâm hại tao, hớ Dĩ?

- Mày là thằng phản tặc, chẳng giết để chi?

Thôi nói:

- Tao bảo vệ vua ở đây, sao lại là phản tặc?

Dĩ nói:

- Thế là bức hiếp vua, sao gọi là bảo vệ vua?

Thôi nói:

- Nói làm chi nhiều, tao với mày không dùng quân sĩ. chỉ hai thằng đánh nhau, thằng nào được thì đem vua đi.

Hai người liền đánh nhau ngay ở trước trận.

Đánh nhau được mười hợp, chưa rõ ai được thua, thì thấy Dương Bưu tể ngựa lại gọi to lên rằng:

- Xin hai vị tướng quân hãy ngừng tay. Tôi đã mời các quan đến đây để giảng hòa.

Hai bên ai về trại nấy.

Dương Bưu và Chu Tuấn hội họp các quan triều thần hơn 60 người, kéo nhau đến trại Quách Dĩ dàn hòa trước. Dĩ bắt các quan giam cả lại. Các quan kêu rằng:

- Chúng tôi đến đây để bàn điều hay, sao lại đối đãi như thế?

Quách Dĩ nói:

- Lý Thôi bắt hiếp thiên tử, thì ta cũng bắt hiếp công khanh, chứ kém gì?

Dương Bưu nói:

- Một người hiếp thiên tử, một người hiếp công khanh là ra làm sao?

Dĩ nổi giận lên, cầm gươm toan giết Dương Bưu, có quan trung-lang-tướng là Dương Mật cố can mãi, Dĩ mới tha cho Bưu và Chu Tuấn, còn các quan thì giam cả lại trong trại. Ra ngoài Bưu bảo với Tuấn rằng:

- Anh em mình làm tội xã tắc, nay không cứu được chúa, sống ở trên đời cũng là thừa.

Nói xong hai người ôm lấy nhau khóc, ngã lăn xuống đất.

Tuấn về nhà lo nghĩ thành bệnh chết.

Từ bấy giờ Thôi, Dĩ cứ mỗi ngày một lần đánh nhau, ròng rã hơn 50 ngày giời, quân chết không biết bao nhiêu mà kể.

Lý Thôi tính hay ưa tà đạo và thuật yêu quái, thường thường hay kiêu cồng lên đồng ở trong quân. Giả Hủ can mãi không nghe.

Thị-trung là Dương Kỳ thấy vậy liền tâu mật với vua rằng:

- Tôi xem Giả Hủ, tuy làm tâm phúc Lý Thôi, nhưng thực bụng vẫn chưa từng quên vua. Bệ hạ nên bàn với hần.

Đang nói thì Giả Hủ ở đâu đến. Vua đuổi tả hữu đứng xa ra, rồi khóc bảo Hủ rằng:

- Người có thương nhà Hán mà cứu lấy trăm không?

Hủ phục xuống đất, lạy thưa rằng:

- Xin bệ hạ chớ nói ra. Bụng tôi vốn vẫn muốn thế, tôi xin sẽ liệu việc ấy.

Vua gạt nước mắt tạ Hủ.

Được một chốc, Lý Thôi lại đeo gươm đi thẳng vào. Mặt vua xám ngắt. Thôi nói với vua rằng:

- Quách Dĩ là đứa bất nhân, nó dám giam giữ các công khanh, lại muốn hiếp cả bệ hạ, không có tôi xa giá bị xiêu dạt rồi.

Vua chấp tay tạ, Thôi mới ra.

Rồi lại có Hoàng Phủ-Lịch vào ra mắt, vua biết Lịch là người nói khéo, lại là người làng Lý Thôi, sai Lịch ra giải hòa hai bên. Lịch vâng chiếu, đến trại Quách Dĩ nói. Dĩ bảo:

- Hễ Lý Thôi có đưa thiên tử ra thì ta tha các công khanh.

Lịch lại đến Lý Thôi bảo rằng:

- Nay thiên tử biết tôi là người Tây-lương, cùng làng với ông, nên sai tôi đến giải hòa cho hai ông. Dĩ phụng chiếu rồi, còn ông làm sao?

Thôi nói:

- Ta có công đánh được Lã Bố, làm phụ-chính đã bốn năm nay, công trạng rất nhiều. Thiên hạ ai cũng biết. Quách Dị bất quá là một thằng ăn trộm ngựa mà thôi, thế mà nó dám ăn hiếp công khanh, cùng ta kháng cự. Ta thể phen này phải giết nó. Anh thử trông xem quân sĩ và phương lược của ta, có đánh nổi được thằng Quách Dị không?

Lịch nói:

- Không nên, ông ơi! Ngày xưa Hậu Nghệ ở xứ Hữu-cùng cây mình bắn giỏi, không biết lo nghĩ đến nổi tuyệt diệt. Vừa mới rồi, Đồng thái-sư cường thịnh bao nhiêu, rồi sau thế nào, mắt ông đã trông thấy rành rành, Lã Bố đội ơn Đồng thái-sư mà lại giết Đồng thái-sư, chỉ trong giây phút, đầu thái-sư treo cửa chợ, xem thế thì cường thịnh có vững chắc gì. Tướng quân mình làm thượng-tướng cầm phủ-việt, cấp cờ tiết, họ hàng con cháu đều ở ngôi cao; ơn nước không phải không hậu. Quách Dị hiếp công khanh, ông hiếp vua, thế thì bên nào nhẹ, bên nào nặng.

Lý Thôi giận lắm rút gươm ra mắng rằng:

- Thiên tử sai mày đến đây để làm nhục tao hay sao? Trước hết tao hãy chém đầu mày!

Kỵ-dô-úy là Dương Phụng can rằng:

- Nay chưa trừ được Quách Dị, lại đem giết sứ nhà vua, tôi e Quách Dị vin cớ để khởi binh, chớ hầu ai cũng sẽ giúp nó.

Giả Hủ cũng cố can, Thôi mới nguôi cơn giận. Hủ đẩy Hoàng Phủ-lịch ra. Lịch kêu to lên rằng:

- Thôi không phụng chiếu, muốn giết vua để tự lập.

Thị-trung là Hồ Mặc vội vàng ngăn nói rằng:

- Đừng nói câu ấy, sợ sẽ không lợi cho bản thân.

Lịch mắng rằng:

- Hồ Mặc! Người cũng là tôi triều đình, sao lại về bè với giặc. Vua nhục thì tôi phải chết. Dù ta bị Lý Thôi giết, là ta trọn đạo làm tôi chứ sao?

Lịch vừa nói vừa mắng mãi không thôi. Vua thấy vậy vội vàng sai Lịch về Tây-lương.

Quân Lý Thôi quá nửa là người ở Tây-lương, lại được người ở nước Khương giúp đỡ.

Hoàng Phủ-lịch đến Tây-lương, nói toang lên rằng:

- Lý Thôi mưu làm phản, hễ ai theo nó là giặc, còn nhiều điều đáng lo về sau.

Nhiều người Tây-lương tin lời của Lịch, lòng quân sĩ của Lý Thôi cũng dần dần nao núng. Thôi nghe tin ấy giận lắm, kíp sai hổ-bôn là Vương Sương đuổi theo. Sương biết Lịch là người trung nghĩa, không đi đuổi về báo rằng: “Không biết Lịch đi đường nào”.

Một bên thì Giả Hủ dỗ người nước Khương rằng: “Thiên-tử cũng biết chúng bay là trung nghĩa, đánh mãi thì khổ nhục. Bởi vậy bệ hạ có mật chiếu cho chúng bay về quận, ngày sau sẽ có thưởng to”.

Người nước Khương đang oán sẵn Lý Thôi không cho hưởng tước, liền nghe nhời Giả Hủ, kéo cả về.

Hủ lại mật tâu với vua rằng:

- Lý Thôi tham mà vô mưu, thấy binh lính tán, bụng đã lo sợ, bệ hạ nên lấy trọng tước mà dỗ nó.

Vua liền hạ chiếu phong Lý Thôi làm đại-tư-mã. Thôi mừng nói rằng:

- Phúc này thật là thần thánh giáng cho ta. Lạy thánh vạn lạy, có kiêu cúng ngài cũng có hơn!

Thôi thường to cho các đồng cốt, còn quân tướng thì không nói gì đến. Kỵ-dô-úy là Dương Phụng giận lắm bàn với Tống Quả rằng:

- Chúng ta ra sống vào chết, xông pha mũi tên hòn đạn, mà té ra công trạng không bằng mấy mụ đồng bóng.

Tổng Quả nói:

- Thế thì sao không giết nó đi mà cứu thiên tử.

Phụng nói:

- Người ở trong quân đốt lửa làm hiệu, rồi ta ở ngoài kéo binh vào tiếp ứng.

Hai người đính ước canh hai đêm hôm ấy khởi sự. Không ngờ việc không kín, tiết lộ ra có người nghe thấy báo với Lý Thôi. Thôi giận sai người bắt Tổng Quả giết đi. Dương Phụng dẫn binh ở ngoài chờ mãi không thấy hiệu lửa. Lý Thôi tự đem binh ra, vừa gặp Dương Phụng đến. Hai bên đánh nhau đến canh tư. Phụng thế không đánh nổi, chạy về Tây-an.

Tự đấy, quân thế Lý Thôi mỗi ngày một suy, lại thường thường bị Quách Dĩ đến đánh, quân sĩ bị giết chết rất nhiều, chợt lại có người báo rằng:

- Trương Tế thống lĩnh một cánh đại-quân từ Thiểm-tây đến, muốn giảng hòa cho hai bên, nói rao lên rằng: bên nào không nghe thì đánh.

Thôi nhân thế lấy lòng Trương Tế, sai người đến Quách Dĩ cầu hòa. Dĩ cũng phải vâng theo.

Trương Tế dâng biểu mời thiên-tử ra chơi Hoàng-nông. Vua mừng nói rằng:

- Ta đã lâu nay nhớ Đông-đô lắm. Nay nhân thế được về, lấy làm may lắm.

Liên hạ chiếu phong Trương Tế làm phiêu-ky tướng quân. Tế dâng lương thực, rượu thịt để cung cấp cho các quan. Quách Dĩ cũng tha cho các công khanh ra trại. Lý Thôi cũng thu xếp xa giá về Đông-đô, sai quân ngự-lâm vài trăm, cầm kích đi hộ tống. Khi loan giá qua Tân-phong

đến Bá-lăng, trời về tiết thu, bỗng nổi cơn gió lạnh, nghe thấy có tiếng reo, rồi thấy vài trăm quân đến đầu cầu chặn đường không cho xa giá đi, quát to hỏi rằng:

- Người nào qua đây?

Thị-trung là Dương Kỳ tể ngựa lên cầu nói rằng:

- Xe vua qua đây, đứa nào dám ngăn trở?

Có hai tướng ra nói:

- Chúng tôi vâng lệnh Quách tướng-quân sai giữ cầu này, phòng kẻ gian phi. Có phải xa giá vua đi, xin được trông thấy vua, chúng tôi mới tin.

Dương Kỳ mở rèm châu ra, vua mới dụ báo rằng:

- Trẫm ở đây, sao các người không lui quân?

Chúng tướng trông thấy, đều reo: “Vạn tuế!” Rồi đứng ra hai bên, để xa giá đi qua. Xe đi rồi, hai tướng về báo với Quách Dĩ.

Dĩ nói:

- Ta ý muốn đánh lừa Trương Tế, bắt xa giá quay về Mỹ-ổ, sao chúng bay được tự tiện tha ngay?

Dĩ liền chém hai tướng rồi khởi binh đi đuổi xe vua.

Xe đi đến huyện Hoa-âm, bỗng nghe đằng sau có tiếng reo vang dậy, gọi to rằng:

- Xa giá đừng đi vội!

Vua khóc báo với đại thần rằng:

- Vừa thoát hang sói, lại gặp miệng hùm. Bây giờ tính làm sao?

Các quan sợ mất vía. Quân giặc gần đến nơi, chợt nghe đằng sau có tiếng trống đánh, rồi có một tướng đi lên trước, sau có một lá cờ lớn đề bốn chữ “ĐẠI HÁN DƯƠNG PHỤNG”, kéo hơn một nghìn quân ra.

Nguyên Dương Phụng từ khi bị Lý Thôi đánh, dẫn quân đóng ở núi Chung-nam, nghe vua đi qua đây nên đến để đi

theo hộ giá. Giữa khi ấy quân Di đến nơi. Hai bên dàn thành thế trận. Tướng Quách Di là Thôi Dũng phóng ngựa ra, mắng Phụng là phản tặc. Phụng giận lắm ngoảnh đầu lại gọi:

- Công-minh ở đâu?

Một tướng, tay cầm búa lớn, quát ngựa hoa-lưu chạy ra, xông thẳng vào đánh Thôi Dũng. Hai ngựa giao nhau, chỉ một hợp, đầu Dũng đứt rơi dưới chân ngựa.

Phụng thừa thế đánh tràn vào. Quách Di thua to, lui hai mươi dặm.

Phụng thu quân bái kiến thiên-tử. Vua dụ bảo rằng:

- Người cứu được trăm, công thực to!

Phụng cúi đầu lạy tạ. Vua phán hỏi:

- Tướng vừa chém được giặc là ai?

Phụng dắt tướng ấy lại lạy tạ ở dưới xa giá, rồi thưa rằng:

- Người này vốn ở Dương-quận, xứ Hà-dông, họ Từ tên Hoảng, tên chữ là Công-minh.

Vua lấy lời phủ dụ, Dương Phụng hộ vệ xa giá đến đóng ở Hoa-âm. Tướng quân là Đoàn Ổi dâng y phục và đồ ăn uống. Đêm hôm ấy vua nghỉ trong trại Dương Phụng.

Quách Di thua một trận, hôm sau đem quân kéo đến cửa trại thách đánh, Từ Hoảng cưỡi ngựa ra trước. Di thả đại quân vây bọc tám mặt. Vua và Dương Phụng cùng bị khốn ở trong vây. Dương lúc nguy cấp, chợt nghe mé đông nam, có tiếng reo nổi âm, rồi thấy một tướng kéo quân mã đến, phá quân giặc tan vỡ. Từ Hoảng mới thừa thế đánh ra, quân Di bị thua chạy tan vỡ.

Tướng ấy kải đến ra mắt vua, thì là quốc-thích Đồng Thừa. Vua khốc kể lại chuyện trước.

Thừa tâu rằng:

- Xin bệ hạ đừng lo, tôi xin cùng với Dương tướng quân thể chém hai thằng giặc ấy để yên thiên hạ.

Vua truyền lệnh đi mau đến Đông-dô. Xa giá đi suốt đêm ấy đến Hoàng-nông.

Quách Dĩ thua, kéo quân về, vừa gặp ngay Lý Thôi. Dĩ nói:

- Dương Phụng, Đồng Thừa cứu giá đến Hoàng-nông rồi. Nếu để nó đi được đến Sơn-dông, có chỗ đứng chân vững vàng, tất nhiên sẽ bố cáo thiên hạ, với chư hầu đến đánh anh em ta, thì ba họ nhà chúng ta cũng không giữ nổi.

Thôi nói:

- Nay Trương Tế đóng quân ở Trảng-an, chưa nên khinh động. Người cùng ta nên tụ quân lại một nơi, rồi đến thẳng Hoàng-nông giết phăng Hiến-đế đi, chia đôi thiên hạ với nhau, thì có làm sao?

Dĩ mừng lắm, xin vâng ngay. Hai người hợp quân làm một, đi đến đâu cướp bóc vét sạch của dân đến đấy.

Dương Phụng, Đồng Thừa nghe tin quân Thôi, Dĩ kéo đến, liền quay binh trở lại, đánh nhau to ở Đông-giản.

Thôi, Dĩ bàn với nhau rằng:

- Quân ta nhiều, quân nó ít. Ta chỉ cử đánh bữa đi là được.

Nói xong rồi, Lý Thôi ở tả, Quách Dĩ ở hữu, kéo tràn quân lại, dầy cả núi, lấp cả đồng. Phụng, Thừa hai người cố liều chết mà đánh, chỉ giữ riết lấy xa giá của vua và hoàng hậu, còn các quan, các cung nhân, và sổ sách, đồ đạc, các thứ của vua dùng, phải vứt bỏ cả.

Quách Dĩ kéo binh vào Hoàng-nông cướp bóc. Thừa, Phụng hộ xa giá chạy sang Thiểm-bắc. Thôi, Dĩ chia quân hai đường đi đuổi. Thừa, Phụng một mặt sai người cùng với Quách Dĩ giảng hòa, một mặt mật đưa chiếu chỉ đến Hà-dông, kíp vời quan bạch-ba-xứ là Hàn Tiêm, Lý Nhạc và Hồ Tãi, đem quân mã ba xứ lại cứu.

Lý Nhạc nguyên là giặc cỏ tụ tập ở núi rừng. Nay bắt đắc dĩ cũng phải triệu đến.

Quân ba xứ được tin vua tha tội lại cho làm quan, liền đem cả quân sĩ bản doanh của mình đến, ước với Đồng Thừa cùng nhau hội hợp làm một lấy lại Hoàng-nông.

Bấy giờ Lý Thôi, Quách Dĩ đi đến đâu, cướp bóc đến đấy, người già yếu đem giết sạch, người khoẻ mạnh bắt đi theo làm quân, khi nào đánh nhau bắt dân binh đi trước, gọi là quân cảm tử.

Thế Lý, Quách to lắm. Quân Lý Nhạc đến gặp giặc ở Vị-dương.

Quách Dĩ sai quân đem áo sống đồ đạc bỏ cả dọc đường. Quân Nhạc thấy áo sống gối ngang cả đất, tranh nhau nhặt lấy, nhốn nháo mất cả hàng ngũ. Thôi, Dĩ hai cánh quân đánh dồn lại. Quân Nhạc thua to. Dương Phụng chống chế không nổi, hộ giá chạy sang mặt Bắc. Quân giặc đuổi theo sau lưng. Lý Nhạc nói:

- Việc kíp rồi, xin thiên tử lên ngựa đi trước.

Vua nói:

- Ta không nỡ bỏ trăm quan chạy lấy một mình.

Các quan cùng kêu khóc đi theo.

Hồ Tài bị quân giặc giết mất. Phụng, Thừa, thấy giặc đuổi gấp lắm, tâu xin vua xuống xe đi bộ.

Đi đến bờ sông Hoàng-hà, Lý Nhạc tìm được một chiếc thuyền nhỏ để sang sông.

Bấy giờ trời đang giá rét. Vua và hoàng hậu dắt nhau đến bờ sông, bờ cao quá không xuống được thuyền. Đàng sau giặc sắp đến nơi.

Dương Phụng nói rằng:

- Nên cởi cương ngựa ra, chắp nối lại, buộc vào lưng vua, để đưa xuống thuyền.

Trong đám có quốc-cữu là Phục Đức cấp vài mươi tấm lụa trắng, chạy lại nói rằng:

- Trong lúc quân rối loạn tôi có nhặt được lụa này xin đem để buộc.

Hành-quân hiệu-úy là Thượng Hoàng lấy lụa buộc vào lưng vua và hoàng hậu, sai chúng rồng vua xuống thuyền trước.

Lý Nhạc cầm thanh gươm đứng ở đầu thuyền. Quốc-cữu Phục Đức (vốn là anh hoàng hậu) công hoàng hậu xuống.

Trên bờ những người chưa được xuống, tranh nhau vịn vào dây neo, Lý Nhạc lấy gươm chặt dây rơi cả xuống nước. Khi chở được vua và hoàng hậu sang sông, lại đẩy thuyền lại để chở các quan và quân sĩ. Những người tranh nhau xuống trước bị chặt gãy cả ngón tay kêu khóc rầm trời. Lúc sang được bên kia sông, tả hữu vua chỉ còn có hơn mười người.

Dương Phụng tìm được một cái xe trâu kéo, rước vua đến Đại-duong. Hôm ấy phải nhịn đói. Đến tối mới kiếm được nhà ngói vào ngủ.

Các lão bỏ đem cơm dâng, để vua và hoàng hậu xơi, nhưng gạo xấu cơm hẩm, vua và hoàng hậu không sao nuốt được.

Hôm sau vua hạ chiếu phong cho Lý Nhạc làm chinh-bắc tướng quân; Hàn Tiêm làm chinh-đông tướng quân rồi lại lên xa giá đi. Lúc đi có hai đại thần tìm đến khóc và lạy ở trước xa giá. Hai người ấy là thái-úy Dương Bưu và thái-bộc Hàn Dung. Vua và hoàng hậu cũng khóc, Hàn Dung mới tâu rằng:

- Lý Thôi, Quách Dĩ hơi tin lời tôi, tôi nguyện liều thân sang dụ nó bãi binh. Xin bề hạ giữ gìn lấy long thể.

Hàn Dung đi rồi, Lý Nhạc mời vua vào trại Dương Phụng tạm nghỉ, Dương Bưu lại mời vua về huyện An-ấp. Vua đến An-ấp không có nhà nào cao sạch, vua và hoàng hậu phải vào trọ trong nhà tranh, bốn mặt cửa ngõ không có, chỉ có rào gai tre. Vua và các quan đại thần vào trong nhà tranh ấy bàn việc. Các tướng đem quân đóng ở ngoài để trấn áp.

Bọn Lý Nhạc từ khi đến giúp vua, ra mặt chuyên quyền. Các quan hơi có ai nói chạm đến, nó mắng liền ngay trước mặt vua. Nó lại đưa cho vua ăn uống những rượu đục cơm thô. Vua cũng cứ phải cắn răng mà chịu.

Lý Nhạc và Hàn Tiêm lại có hơn hai trăm đầy tớ bộ hạ, nào thầy cúng, nào thầy thuốc. Hai đứa tâu cho làm hiệu-úy, ngự-sử cả. Khắc ấn không kịp lấy dùi vạch gỗ ra làm ấn, chẳng ra thể thống gì nữa.

Hàn Dung sang nói với Lý Thôi, Quách Dĩ. Hai thằng giặc ấy cũng nghe, tha cho các quan và những cung nhân được về.

Năm ấy mất mùa to. Trăm họ phải ăn những rau cỏ và ăn tảo trừ bữa, chết đói khắp cả thôn dã.

Thái-thú Hà-nội là Trương Dương dâng gạo thịt; thái-thú Hà-dông dâng lụa vải, vua cũng hơi được ung dung một chút.

Đồng Thừa, Dương Phụng bàn nhau rằng:

- Ta nên sai người đi sửa lại các cung điện ở Lạc-dương để rước xa giá về Đông-đô.

Lý Nhạc không nghe, Đồng Thừa mới bảo Nhạc rằng:

- Lạc-dương vốn là nơi thiên-tử đóng đô. An-ấp là chỗ đất nhỏ, không sao để được xa giá ở đấy. Nay phụng giá về Lạc-dương là phải hơn.

Lý Nhạc nói:

- Có phải thế, các ông cứ việc phụng giá đi, ta cứ đóng ở đây.

Dương Phụng, Đồng Thừa cứ phụng giá đem đi.

Nhạc ở lại, sai người kết liên với Lý Thôi, Quách Dĩ, bàn nhau cùng lại để cướp giá.

Phụng, Thừa, với Tiêm biết trước được mưu ấy, liền đêm hôm ấy dàn bày quân sĩ, để gìn giữ giá vua, đi vụt ngay đến Cơ-quan. Lý Nhạc nghe tin ấy, không đợi quân Thôi, Dĩ đến nữa, tự mình dẫn quân mã bản bộ mình đi đuổi xa giá. Đến canh tư đuổi kịp đến dưới núi Cơ-sơn, thét to lên rằng:

- Xa giá không được đi vội. Lý Thôi, Quách Dĩ ở đây!

Vua Hiến-đế sợ run không được.

Thế rõ thực là:

Khi xưa đôi giặc đôi quân;

Nay thì ba giặc một quân với nhau.

Chưa biết vua Hiến-đế phen này làm thế nào mà thoát được nạn. Xem đến hồi sau sẽ biết.

HỒI THỨ MUỖI BỐN

**Tào Mạnh-đức dời giá đến Hứa-dô;
Lã Phụng-tiên đang đêm cướp Từ-quận.**

Lý Nhạc đem quân đuổi theo xa giá, trá xưng là Lý Thôi, Quách Dĩ. Vua giệt mình lo sợ. Dương Phụng nói:

- Đây là Lý Nhạc đấy.

Phụng sai Từ Hoảng ra đánh, Lý Nhạc tự mình ra địch. Hai ngựa giao nhau, mới được một hợp, Hoảng chém một nhát búa, Nhạc chết ngã dưới chân ngựa. Đảng giặc chạy tan.

Phụng bảo vệ xa giá, đi qua Cơ-quan, thái-thủ là Trương Dương đem thóc lúa ra đón ở cạnh đường, vua phong cho Dương làm đại-tứ-mã. Dương từ vua ra đóng đồn ở Giã-vương.

Vua vào Lạc-dương trông thấy cửa nhà bị đốt cháy hết cả; đường sá rậm rạp; cỏ mọc cao lấp mắt; trong cung điện chỉ còn tường đổ, vách nát. Vua sai Dương Phụng cất tạm một cái cung nhỏ để ở. Trăm quan triều hạ đều phải đứng trong đám gai góc.

Vua hạ chiếu đổi niên-hiệu Hưng-bình làm Kiến-an năm đầu.

Năm ấy mất mùa to. Dân Lạc-dương còn được vài trăm nóc nhà, cũng không có gì ăn, phải ra ngoài thành, bóc da cây, đào rễ cỏ mà ăn. Còn các quan thì từ thượng-thư-lang

trở xuống cũng phải ra thành hái rau. Có nhiều người bị dè chết ở những chỗ tường đổ vách nát. Khí vận đời nhà Hán lúc bấy giờ thực là suy đốn, không khi nào người ta từng thấy những cảnh khổ não nhường ấy.

Đời sau có thơ than rằng:

*Máu loang rấn trắng núi Mang-đường;
Cờ đỏ tung hoành khắp bốn phương.
Đuổi sộc hươu Tần, gây xã-tắc,
Đạp quay ngựa Sở, mở phong-cương.
Vua hèn nên để gian-tà lắm;
Nước loạn sinh ra giặc giã hoang.
Trông thấy đôi kinh khi vận nạn,
Dấu răng dạ sắt cũng sinh thương.*

Thái-úy là Dương Bưu tâu với vua rằng:

- Trước bệ hạ đã giáng chiếu, chưa kịp sai ai mang đi. Nay Tào Tháo ở Sơn-đông, binh hùng tướng giỏi. Nên truyền gọi y vào châu để giúp nhà vua.

Vua nói:

- Trước ta đã giáng chiếu rồi, người không cần phải tâu nữa. Cứ sai người mang đi lập tức là xong.

Bưu lĩnh chỉ, sai ngay người sang Sơn-đông vời Tào Tháo.

Tào Tháo ở Sơn-đông, nghe tin xa giá vua đã về đến Lạc-dương, họp những mưu-sĩ để bàn.

Tuân Úc nói:

- Ngày xưa, Tấn Văn-công phụng Tương-vương vào làm vua, chư hầu ai cũng phục. Hán Cao-tổ để tang Nghĩa-đế, ai cũng theo. Nay thiên-tử mắc nạn, tướng-quân nhân dịp này, cất nghĩa binh, phụng thiên-tử để theo nguyện vọng

của dân chúng, là công to không mấy đời có. Nếu ta không làm ngay, người khác sẽ làm trước ta.

Tháo mừng rỡ, đang thu xếp để cất quân đi thì có sứ-giã nhà vua đem chiếu đến.

Tháo tiếp được tờ chiếu cất quân đi liền.

Vua ở Lạc-dương, trăm việc còn thiếu thốn cả.

Thành quách đổ nát cũng chưa sửa sang được. Chợt lại có người báo rằng:

- Lý Thôi, Quách Dĩ lại sắp kéo quân đến.

Vua sợ hãi mới hỏi Dương Phụng:

- Sứ Sơn-dông chưa về, nay binh Lý, Quách lại đến, làm thế nào bây giờ?

Dương Phụng, Hàn Tiêm đều nói:

- Hai chúng tôi xin hết sức đánh để bảo vệ bệ-hạ.

Đồng Thừa nói:

- Thành quách không bền, binh lính lại ít, đánh ngộ thua thì làm thế nào? Sao bằng rước giá tránh sang Sơn-dông có hơn không?

Vua theo lời. Ngay hôm ấy khởi giá sang Sơn-dông. Trăm quan không người nào có ngựa cưỡi, đều đi bộ theo giá.

Vừa ra khỏi Lạc-dương, chưa đi được một bước đường nào, đã thấy ở đằng xa xa, bụi bốc mù giời, chiêng trống vang rầm, không biết cơ man nào là quân mã kéo đến. Vua và hoàng hậu run sợ quá không nói được, chợt thấy một tên kỵ mã đến, tức là sứ giả đi Sơn-dông trở về. Sứ giả đến trước giá lạy rồi tâu rằng:

- Tào tướng-quân khởi hết cả quân Sơn-dông, vâng chiếu mệnh đến ngay; và nghe thấy Lý Thôi, Quách Dĩ phạm vào Lạc-dương, cho nên trước hết sai Hạ Hầu-dôn làm tiên

phong, dẫn mười viên tướng giỏi và năm vạn tinh binh lại đây trước để hộ giá.

Vua nghe thấy thế, trong bụng mới hơi yên. Được một lát quả Hạ Hầu-đôn dẫn Hứa Chủ, Diên Vi lại lấy quân lễ yết kiến vua.

Vua ủy dụ vừa xong, lại có người báo:

- Ở mặt đông có một toán quân kéo đến.

Vua sai Hạ Hầu-đôn ra xem ai. Đôn trở về tâu rằng:

- Đó là một bộ quân của Tào Tháo đã đến.

Được một hồi Tào Hồng, Nhạc Tiến, Lý Diên vào ra mắt. Ba người tâu xưng tên tuổi xong, Hồng tâu rằng:

- Anh tôi thấy giặc sắp đến, sợ Hạ Hầu-đôn không đánh nổi, nên sai chúng tôi đi gấp đường đến đây để giúp bề hạ.

Vua mừng phán rằng:

- Tào tướng-quân thế mới thực là bấy tôi xă tắc!

Vua phán rồi sai hộ giá để đi. Giữa lúc ấy lại có thám mã báo rằng:

- Lý Thôi, Quách Dĩ đem quân kéo tràn đến.

Vua sai Hạ Hầu-đôn chia quân làm hai cánh ra đón đánh.

Một bên Đôn, một bên Hồng chia ra hai đường; quân kỵ đi trước, quân bộ đi sau, hết sức đánh nhau với Lý Thôi, Quách Dĩ. Quân Thôi, Dĩ thua to; Đôn, Hồng chém được hơn một vạn đầu; vững thế rồi xin rước vua đi trở lại Lạc-dương. Vua trở về cung, Hạ Hầu-đôn đóng quân ở ngoại thành.

Hôm sau, Tào Tháo tự lĩnh đại đội binh mã kéo đến. Lập trại dâu vào đây rồi vào ra mắt vua, lạy ở dưới thêm. Vua cho Tháo đứng dậy, tuyên dụ ôn tồn. Tháo tâu rằng:

- Tôi được nhờ ơn nhà nước, lúc nào cũng nghĩ để đồ báo. Nay Lý Thôi, Quách Dĩ hai thằng giặc đây tội ác. Tôi có hai

mười vạn tinh binh, đánh tất phải được. Xin bệ hạ giữ gìn long-thể, lấy xã-tắc làm trọng.

Vua liền phong cho Tào Tháo lĩnh chức tư-lệ hiệu-úy, cho cờ tiết và lưỡi phủ-việt, coi tòa thượng-thư.

Lý Thôi, Quách Dĩ biết Tháo từ xa mới đến, bàn nhau muốn đánh ngay. Giả Hủ lại can rằng:

- Không nên. Tào Tháo binh hùng, tướng dũng. Không bằng đầu hàng may ra thì khỏi phải tội.

Lý Thôi giận mắng rằng:

- Mày dám làm nhục nhuệ khí của tao!

Rút gươm toan chém Giả Hủ. Các tướng cố sức ngăn can, mới tha. Đêm hôm ấy Giả Hủ lên ngựa một mình về thẳng quê nhà.

Hôm sau, Lý Thôi đem quân mã đến đánh quân Tào Tháo. Tháo sai Hứa Chử, Tào Nhân, Điển Vi lĩnh ba trăm quân thiết-ky đem ra diễu ở trước trận Lý Thôi ba vòng rồi mới bày trận.

Ở bên giặc, cháu Lý Thôi là Lý Thiêm, Lý Biệt cười ngựa ra trước. Chưa kịp nói điều nào, Hứa Chử đã tể ngựa xông vào, đưa một nhát dao, Lý Thiêm chết quay xuống đất, Lý Biệt trông thấy giật mình cũng ngã ngựa, rồi bị Hứa Chử chém nốt. Chử xách hai đầu chạy về. Tào Tháo mừng rỡ vào lưng Chử nói rằng:

- Anh thực là Phàn Khoái của ta!

Liền sai Hạ Hầu-dôn đem quân ra mặt tả, Tào Nhân lĩnh quân ra mặt hữu, Tháo tự lĩnh trung-quân xông vào trận. Một tiếng trống nổi lên, ba đội quân cùng tiến. Quân giặc chống cự không nổi, thua chạy.

Tháo cầm thanh bảo kiếm thúc quân vào, đuổi giết suốt

đêm. Giặc chết nhiều lắm, xin hàng không biết bao nhiêu mà kể.

Thôi, Di chạy trốn về phía tây, hốt hơ hốt hoảng, như chó lạc chủ; tự biết thân không còn nương tựa vào đâu được nữa, hai đứa cùng trốn vào nơi rừng rú làm giặc cỏ kiếm ăn.

Tào Tháo đem binh về, đóng đồn ở ngoài thành Lạc-dương.

Dương Phụng, Hàn Tiêm hai người bàn với nhau rằng:

- Tào Tháo phen này có công to, tất nhiên giữ trọng quyền chịu dung sao được bọn chúng ta.

Bèn vào tâu với vua, mượn tiếng xin đi đuổi Lý Thôi, Quách Dĩ, rồi kéo quân bản-bộ của mình sang đóng ở Đại-lương.

Một hôm vua sai sứ vào trại Tào Tháo, để vời Tháo vào cung bàn việc. Tháo nghe tin có sứ đến, mời vào dinh thì thấy người ấy mi thanh mục tú, tinh thần sung túc. Tháo nghĩ thầm rằng:

- Nay ở Đông-quận này trời làm đói kém, từ quân lính cho chí dân, ai ai cũng có vẻ đói, sao người này béo tốt được như thế này.

Nhân mới hỏi ngay rằng:

- Tôi trông mặt ngài đầy đặn lắm, xin dám hỏi điều dường thế nào mà được như vậy?

Sứ thưa rằng:

- Thưa tôi cũng không có phép gì lạ cho lắm, vốn chỉ ăn nhạt ba mươi năm nay!

Tháo gật đầu hỏi rằng:

- Ngài hiện làm chức gì?

Sứ nói:

- Tôi vốn đỗ khoa Hiếu-liêm, nguyên làm chức tòng-sự

theo Viên Thiệu và Trương Dương. Nay nghe tin thiên tử đã về đô, tôi đến châu vua, được phong làm chánh-nghị-lang. Tên tôi là Đồng Chiêu, biểu tự Côn-nhân quê ở Tế-âm, xứ Định-đào.

Tháo đứng dậy nói rằng:

- Tôi nghe tiếng ngài đã lâu, nay may được thừa tiếp ngài ở đây.

Nói rồi Tháo đặt tiệc rượu ở trong trướng để khoản đãi rồi lại gọi Tuân Úc ra cùng hội kiến. Chợt tin báo có một đội quân đi sang phía đông, không biết quân nào.

Tháo sai người ra thám xem ai, Đồng Chiêu nói:

- Đấy tất là tướng cũ Lý Thôi, Dương Phụng và bách-ba-xúy là Hàn Tiêm. Nhân thấy mình công đến đây, nên họ kéo quân về Đại-lương.

Tháo hỏi rằng:

- Họ có bụng nghị tôi chăng?

Đồng Chiêu nói:

- Chúng nó là lũ vô mưu. Minh công hà tất phải lo.

Tháo lại hỏi:

- Thế còn Lý, Quách chuyển này chúng nó kéo đi thì rồi ra thế nào?

Chiêu thưa:

- Hồ long vuốt, chim gãy cánh, chẳng mấy lúc sẽ bị minh công bắt được, can gì phải để ý.

Tào Tháo thấy Đồng Chiêu nói câu nào cũng lọt tai, bèn hỏi đến những việc lớn trong triều, Chiêu nói rằng:

- Minh công cất quân nghĩa-binh để trừ bạo loạn, vào triều giúp thiên-tử, ấy là công nghiệp của ngũ-bá. Nhưng

các tướng mỗi người một bụng, vị tất họ đã theo phục cả. Nay mình công ở mãi đây, tôi e có điều bất tiện. Chỉ có cách rước vua về Hứa-đô là hơn. Nhưng triều đình xiêu dạt mãi, mới về được kinh-đô, xa gần trông mong, ai cũng muốn được yên ổn một chút. Nay lại dời xa giá đi nơi khác, chắc lòng người cũng không phục. Nhưng ở đời có làm được việc phi thường mới có công phi thường. Xin mình công quyết kế đi.

Tháo cầm lấy tay Chiêu cười nói rằng:

- Ấy vẫn là bản chí tôi đó! Nhưng tôi còn e rằng Đại-lương có Dương Phụng, ở trong triều có các đại thần, đã chắc đâu không sinh biến được!

Chiêu nói:

- Lo chi việc ấy! Mình công nên đưa thư sang cho Dương Phụng rồi lại phân giải với các đại thần rằng: kinh sư bây giờ không có lương. Rước xa giá sang Hứa-đô là để được gần Lỗ-dương, vận lương cho tiện, không đến nỗi xa xôi thiếu thốn như ở đây, đại thần nghe rõ, đều vui lòng nghe theo.

Tháo nghe lời Chiêu nói, mừng rỡ quá chừng. Khi Chiêu từ biệt. Tháo lại nắm tay nói rằng:

- Về sau tôi có làm việc gì, xin ngài dạy bảo cho!

Chiêu tạ rồi cáo về.

Từ đó, Tào Tháo ngày ngày bàn mảnh với mưu sĩ về việc dời đô.

Bấy giờ thái-sử-ling là Vương Lập, một bữa nói riêng với tôn-chính là Lưu Ngải rằng:

- Tôi có xem thiên văn: từ mùa xuân năm ngoái đến giờ sao *Thái bạch* phạm vào sao *Trấn-tinh* ở khoảng sao *Ngưu* và sao *Đẩu*, rồi lại qua sông Ngân-hà; và sao *Huỳnh-hoặc*

lại đi ngược cùng với sao *Thái-bạch* gặp nhau ở *Thiên quan*. *Kim* với *Hỏa* hội với nhau, tất nhiên có vua mới ra. Tôi xem khí vận nhà Hán đã hết, trong đất Tấn Ngụy tất có người nổi lên.

Vương Lập lại mật tâu với vua rằng:

- Mệnh trời có đến, có đi, *ngũ hành* không hành nào thịnh mãi. Thay hỏa là thổ, thay nhà Hán có lẽ là ở đất Ngụy.

Tào Tháo nghe tin ấy, sai người bảo Lập rằng:

- Tôi cũng biết ông trung với triều đình, nhưng thiên cơ huyền bí lắm, xin ông chớ nói nhiều.

Tào lại lấy chuyện ấy thuật lại với Tuân Úc. Úc nói:

- Nhà Hán vốn lấy đức *Hỏa* làm vua. Mà mình công lại mình *Thổ*. Hứa-đô cũng thuộc *Thổ*, đến đây tất hay. *Hỏa* sinh *Thổ*, mà *Thổ* thì vượng *Mộc*. Chính hợp với lời Đồng Chiêu Vương Lập. Minh công tất sau này phát lớn.

Từ ấy Tào Tháo nhất quyết thiên đô.

Hôn sau Tháo vào ra mắt vua tâu rằng:

- Đông-đô tàn phá đã lâu, bây giờ không sửa sang lại được, vả lại chuyển vận lương thực, vất vả khó nhọc lắm. Hứa-ô gần *Lỗ-dương*; thành quách, cung thất, tiền lương, người của cái gì cũng có đủ. Tôi xin rước xa giá về Hứa-đô. Ngủ ở trong lương thánh ưng cho.

Vua phải nghe. Các quan ông nào cũng sợ Tào Tháo mạnh mẽ không ai dám ngăn điều gì, liền chọn ngày để khởi gía. Tháo tự dẫn quân đi trông nom. Các quân cũng đi theo ả.

Dịch chưa được vài dặm, đến một chỗ gò cao, bỗng thấy tiếng gào ầm ầm, rồi thấy Dương Phụng, Hàn Tiêm kéo quân ra chặn đường đi. Từ Hoàng đứng đầu kêu to lên rằng:

- Tào Tháo hiệp thánh-giá đem đi đâu?

Tháo phóng ngựa ra xem, trông thấy Từ Hoảng uy phong lẫm liệt, có lòng khen thầm, liền sai Hứa Chử ra trận. Hai người bên dao bên búa, đánh nhau hơn năm mươi hợp chưa thấy bên nào được bên nào thua. Tháo sai gõ chiêng rút quân về, gọi các mưu sĩ lại bàn rằng:

- Dương Phụng, Hàn Tiêm không đáng kể, chỉ có Từ Hoảng thực là tướng tài. Ta không nỡ lấy sức mạnh địch lại, muốn dùng kế chiêu dụ thì hơn.

Hành-quân tòng-sự là Mãn Sùng nói:

- Chúa công đừng lo. Tôi với Từ Hoảng, có quen biết nhau. Tôi hôm nay để tôi giả làm tên lính, lẻn vào trại anh ta, tôi thuyết phục anh ta, anh ta sẽ sang hàng chúa công.

Tào ưng ý lắm, cho Sùng đi. Đêm hôm ấy Sùng ăn mặc giả làm tên lính, đi lộn vào đội quân bên kia, lẻn đến trước màn Từ Hoảng, thấy Hoảng thấp nền mặc áo giáp đang ngồi. Sùng đánh bạo xông đến tận trước mặt, vái rồi hỏi rằng:

- Cố nhân lâu nay vẫn mạnh khỏe?

Hoảng giật mình đứng dậy, nhìn kỹ Sùng rồi hỏi rằng:

- Anh có phải là Mãn Bá-ninh ở Sơn-dương đó không? Có việc gì đến đây?

Sùng nói:

- Tôi hiện đang làm tòng-sự ở dinh Tào tướng-quân, hôm nay ở trước trận, trông thấy cố nhân, muốn dâng một câu nói, nên liều chết lại đây.

Hoảng mời ngồi, hỏi ý làm sao. Sùng nói:

- Ông là người dũng lược, đời nay hiếm có, sao lại phải khuất thân đi theo bọn Dương Phụng, Hàn Tiêm. Tào tướng quân là đáng anh hùng thời nay biết yêu người hiền,

kính kẻ sĩ, thiên hạ đều biết tiếng. Hôm nay ở trước trận thấy ông khoẻ mạnh, trong bụng mười phần kính yêu, không nỡ sai tướng khoẻ ra để giết nhau. Bởi vậy Tào công sai tôi đến đây để mời ông. Xin ông bỏ chỗ tối, qua nơi sáng, để cùng Tào công làm nên nghiệp lớn.

Từ Hoảng nghĩ ngợi một hồi, chép miệng than rằng:

- Ta cũng biết Dương Phụng, Hàn Tiên không phải là tay lập được nghiệp, nhưng theo đã lâu rồi, bây giờ không nỡ bỏ.

Sùng lại nói:

- Ông há lại không biết rằng: chim khôn tìm cây mà đậu, người hiền chọn chủ mà thờ. Nay ông đã gặp được chủ đáng thờ gần nhau như hai cánh tay giáp nhau, bỏ lỡ mất cơ hội tốt sao gọi là người trượng phu?

Hoảng đứng dậy tạ nói rằng:

- Xin nghe lời ngài dạy!

Sùng nói:

- Đã vậy, sao ông không giết ngay Dương Phụng, Hàn Tiên để làm lễ yết kiến.

Hoảng nói:

- Làm bây tôi mà giết chủ, điều ấy thực là bất nghĩa tôi quyết không làm!

Sùng nói:

- Ông thực là người nghĩa sĩ!

Từ Hoảng liền dẫn vài mươi tên kỵ mã, ngay đêm hôm ấy cùng với Mãn Sùng, chạy sang trại Tào Tháo.

Có người báo với Dương Phụng, Phụng giận lắm đem ngay một nghìn kỵ mã đuổi theo, gọi to lên rằng:

- Phản tặc Từ Hoảng đừng chạy nữa!

Trong khi đang đuổi, chợt nghe thấy một tiếng pháo nổ, trên núi dưới đồng, lửa đuốc sáng choang; quân phục bốn mặt kéo ra. Tào Tháo tự dẫn quân đi trước, quát lên rằng:

- Ta đợi đây đã lâu. Chỗ để cho chúng nó chạy thoát.

Dương Phụng khiếp đảm, chực thu quân về nhưng đã bị quân Tào vây bọc. May đâu, giữa lúc ấy Hàn Tiêm kéo quân lại cứu. Hai bên đánh nhau; Phụng chạy được thoát; Tháo thừa thế đánh dần; quân sĩ Phụng, Tiêm đuối hàng quá nửa. Hai người thế cô, nhặt nhanh quân sót rồi sang với Viên Thuật.

Tháo thu quân về dinh, bấy giờ Mãn Sủng dẫn Từ Hoảng vào ra mắt. Tháo mừng rỡ, đãi Từ Hoảng rất hậu, rồi rước loan giá về Hứa-đô sửa sang nhà cửa, cung miếu; lập tôn miếu, xã tắc, cùng các tòa, các dinh và các nha môn; lại xây thành quách, lập kho tàng.

Lũ Đồng Thừa cả thấy ba mươi người, đều được phong làm liệt-hầu. Thuởng người có công; phạt kẻ có tội, các việc hết thấy đều do Tào Tháo coi xét. Tháo tự phong mình làm đại tướng quân, Vũ-bình-hầu; Tuân Úc làm thị-trung-thượng-thư-lệnh; Tuân Du làm quân sư; Quách Gia làm tư-mã tể-tửu, Lưu Việp làm tư-không duyệt-tào; Mao Giới làm diễn-nông trung-lang-tướng, coi về việc thúc đốc tiền lương; Trình Dục làm tướng ở quận Đông-bình; Phạm Thành, Đồng Chiêu làm quan-lệnh ở Lạc-dương; Mãn Sủng làm quan-lệnh ở Hứa-đô; Hạ Hầu-uyên, Hạ Hầu-đôn, Tào Hồng, Tào Nhân đều làm tướng quân; Lã Kiên, Lý Diễn, Nhạc Tiến, Vu Cấm, Từ Hoảng đều làm hiệu-úy; Hứa Chủ, Diễn Vi làm đô-úy. Còn bao nhiêu tướng sĩ cũng đều phong quan cả.

Từ đáy quyền to trong nước đều vào tay Tào Tháo. Nội các việc lớn triều đình, trước trình Tào Tháo, sau mới tâu vua.

Khi Tháo đã định xong việc lớn, mới mở một cuộc yến ở hậu đường, họp các mưu sĩ lại bàn rằng:

- Lưu Bị đóng quân ở Từ-châu, tự linh chức, coi việc ở đó. Mới rồi Lã Bố nhân ta đánh thua, cũng chạy về đấy, Bị cho ở Tiểu-bái. Nếu hai người ấy đồng tâm kéo đến phạm vào Hứa-dô, cũng là một điều nguy, ta vốn trong bụng vẫn lo việc ấy. Các ông có nghĩ được kế gì trừ được hai người ấy không?

Hứa Chủ nói:

- Tôi xin lĩnh năm vạn tinh binh, đi chém được đầu Lưu Bị, Lã Bố đem vào dâng thừa tướng.

Tuân Úc lại can Hứa Chủ rằng:

- Tướng quân khoẻ thì khoẻ thực, nhưng tướng quân không biết dùng mẹo. Nay Hứa-dô mới dựng, chưa được vững vàng, chưa nên hấp tấp cất quân. Tôi xin hiến một kế, gọi là kế "*Hai hổ tranh ăn*". Lưu Bị bây giờ lĩnh ở Từ-châu, nhưng chưa có chiếu mệnh. Vậy mình công nên tâu Hoàng thượng giáng chiếu cho y được thực thụ làm chức mục Từ-châu; nhân thế đưa cho Lưu Bị một bức thư mật thư sai y giết Lã Bố. Nếu Lưu Bị tuân lệnh giết được Lã Bố thì y mất tay phù tá; bằng y không giết nổi thì Lã Bố giết y. Thế gọi là cái kế "*Hai hổ tranh ăn*".

Tào Tháo nghe kế ấy, liền tâu xin chiếu mệnh, rồi sai ngay sứ sang Từ-châu, phong cho Lưu Bị làm chinh-dổng tướng quân, Tuyên-thành đình-hầu, lĩnh Từ-châu-mục, lại đưa thêm một phong mật thư.

Lưu Bị ở Từ-châu, nghe tin vua dời đô sang Hứa-dô, sắp sửa dâng biểu khấn hạ, chợt có người báo: có sứ nhà vua

đến. Bị ra quách đón rước vào thành, lạy tạ ân mạng xong rồi, mở yến thết đãi sứ giả.

Sứ nói:

- Ngài được ân mạng này, đều nhờ có Tào thừa tướng hết sức tiến cử.

Lưu Bị tạ ân. Sứ bấy giờ mới đưa mật thư ra, Lưu Bị xem xong thư nói rằng:

- Việc này xin để thông thả cho tôi bàn luận.

Tiết tan, Bị mời sứ giả ra nghỉ ngoài quán khách, đêm hôm ấy bàn với các tướng.

Trương Phi nói:

- Lã Bố là người vô nghĩa, giết nó đi có ngại gì.

Lưu Bị nói:

- Người ta thế cùng về với ta. Nếu ta giết đi, thế là bất nghĩa.

Trương Phi nói:

- Làm người tốt khó lắm!

Lưu Bị nhất định không nghe.

Hôm sau, Lã Bố lại mừng. Lưu Bị cho ra mời vào. Bố nói:

- Nghe ngài mới được ân mệnh triều đình, nên tôi đến mừng.

Lưu Bị cảm ơn. Trong khi ấy Trương Phi cầm gươm đợi ở cổng-đường, định Lã Bố ra thì giết. Lưu Bị trông thấy vội vàng ngăn lại. Lã Bố kinh hãi, nói rằng:

- Dục-đức chỉ làm làm giết ta, là có làm sao?

Trương Phi thét lên rằng:

- Tào Tháo bảo mày là thằng vô nghĩa, bảo anh tao giết mày.

Lưu Bị vội vàng quát Trương Phi ra, mời Lã Bố vào hậu đường, nói rõ đầu đuôi, rồi đưa mật thư của Tào Tháo cho Lã Bố xem.

Lã Bố xem xong thư, khóc nói rằng:

- Ấy là thằng giặc Tào nó muốn cho hai chúng ta không được hòa với nhau đó.

Lưu Bị nói:

- Xin anh đừng lo. Tôi quyết không bao giờ làm điều bất nghĩa ấy.

Lã Bố hai ba lần bái tạ. Bị giữ Bố lại uống rượu mãi đến chiều mới về. Lã Bố về, Quan, Trương mới hỏi Lưu Bị rằng:

- Huynh-trưởng làm sao không giết Lã Bố?

Lưu Bị nói:

- Đây là Tào Tháo nó sợ ta cùng với Lã Bố đồng mưu đánh nó, cho nên nó dùng kế ấy, để cho hai bên giết lẫn nhau. Sao mình lại có thể để cho nó lợi dụng được.

Quan-công gật đầu bảo: Phải!

Trương Phi nói:

- Tôi chỉ muốn giết thằng giặc ấy để khỏi lo sau.

Lưu Bị nói:

- Làm thế sao gọi là trượng-phu?

Hôm sau Lưu Bị tiễn sứ giả về kinh; dâng biểu tạ ân và đưa thư trả lời Tào Tháo, nói xin để thông thả sẽ làm. Sứ về kinh vào ra mắt Tào Tháo, thuật chuyện Huyền-đức không giết Lã Bố.

Tào Tháo mới hỏi Tuân Úc:

- Kế ấy không xong làm thế nào?

Úc nói:

- Tôi lại có một kế nữa, gọi là kế “Xua hổ nuốt sói”.

Tháo nói:

- Kế ấy thế nào?

Úc nói:

- Tướng quân nên sai người đi hỏi thăm Viên Thuật rồi mật báo Thuật rằng: Lưu Bị dâng mật biểu muốn lấy Nam-quận. Thuật tất giận đánh Lưu Bị. Minh công thì đưa chiếu rõ ràng sai Lưu Bị đánh Viên Thuật. Hai bên đánh nhau, Lã Bố tất sinh bụng khác, thế gọi là: xua hổ cho nó nuốt sói.

Tháo ưng ý lắm, một mặt sai ngay người đến Viên Thuật, một mặt lấy chiếu vua, sai đem đến Từ-châu.

Lưu Bị ở Từ-châu nghe có sứ đến, ra quách mời đón mở tờ chiếu ra đọc xong rồi đưa sứ về, nói rằng xin lĩnh mệnh.

My Chúc nói:

- Đây là lại kế Tào Tháo!

Lưu Bị nói:

- Đành là kế của Tào Tháo, nhưng có mệnh vua thì phải vâng theo.

Nói rồi lập tức điểm quân mã, ngay hôm ấy kéo đi.

Tôn Càn nói:

- Trước hết hãy nên cử người giữ lấy thành.

Lưu Bị hỏi Quan, Trương:

- Trong hai em, ai giữ nổi được thành?

Quan-công thưa:

- Em xin giữ.

Lưu Bị nói:

- Ta sớm tối lúc nào cũng cần đến em bàn các việc, rồi nhau ra làm sao được?

Trương Phi nói:

- Em xin giữ.

Lưu Bị bảo Phi rằng:

- Em thì giữ làm sao được! Một là em rượu vào hung hăng lên, đánh lính tráng; hai là em làm việc gì cũng coi thường, không chịu nghe ai can gián. Ta không đành lòng.

Phi nói:

- Từ giờ trở đi em xin không uống rượu. Không đánh lính tráng, ai can bảo gì em cũng xin nghe.

My Chúc nói:

- Tôi e rằng trong bụng không được như miệng nói.

Phi giận mắng My Chúc rằng:

- Tao theo anh tao đã lâu năm, chưa từng có thất tín câu nào, sao mày dám khinh tao như thế?

Lưu Bị nói rằng:

- Đã đành như thế, nhưng ta vẫn chưa được đành lòng. Em nên mời Trần Nguyên-long lại đây để giúp; sớm chiều từ nay em phải bớt uống rượu, đừng để hỏng sự mới được.

Trần Đăng vâng lệnh lời. Lưu Bị dặn dò đầu đuôi cả rồi, dẫn ba vạn quân mã bộ, rồi Từ-châu sang Nam-dương. Viên Thuật nghe thấy tin Lưu Bị dâng biểu muốn lấy châu huyện mình, giận lắm nói rằng:

- Mày là thằng dột chiếu, đóng dèp, nay chiếm giữ được quận to, đứng ngang với các chư hầu. Tao định đánh mày, mày nay lại định sửa tao à? Thực là tức quá!

Thuật nói rồi, liền sai thượng-tướng là Kỷ Linh khởi mười vạn quân kéo sang Từ-châu.

Hai bên gặp nhau ở Vu-thai.

Lưu Bị ít binh, dựa vào cạnh núi, men sông đóng trại.

Kỷ Linh, là người ở Sơn-dông, sử một thanh đao ba mũi, nặng năm mươi cân, hôm ấy kéo quân ra trận, quát mắng rằng:

- Lưu Bị là một đứa thôn phu. Sao dám phạm vào đất ta?

Lưu Bị nói:

- Ta nay phụng chiếu của vua sang đây đánh đứa bất thần. Sao mày dám kháng cự. Tội mày đáng chết!

Kỷ Linh giận lắm, múa đao xông vào đánh. Quan Vũ quát rằng:

- Thằng thất phu kia, chớ được cậy khỏe!

Nói rồi tể ngựa ra đánh nhau với Kỷ Linh. Đánh được hơn ba mươi hợp, chưa phân bên nào được bên nào thua, Kỷ Linh kêu to lên: "Hãy nghỉ!" Quan-công quay ngựa về đứng đợi ở cửa trận.

Kỷ Linh sai phó tướng là Tuân Chính ra. Quan-công không thèm đánh, bảo rằng:

- Mày về gọi Kỷ Linh ra đây!

Chính nói:

- Mày là vô danh hạ tướng, không xứng đánh nhau với Kỷ tướng quân.

Quan-công diên ruột, xông vào chém Tuân Chính chỉ một nhát chết ngay. Lưu Bị thúc quân đánh tràn vào trận. Kỷ Linh thua to, lui về giữ ở cửa sông Hoa-âm không dám ra đánh nữa, chỉ sai quân sĩ cướp dinh rình trại, nhưng hễ thò thẳng nào ra thì quân Từ-châu đánh giết phải thua chạy.

Nay ta hãy để hai bên chống cự nhau, mà nói chuyện Trương Phi ở nhà giữ việc Từ-châu.

Từ khi Lưu Bị đi, bao nhiêu việc tạp vụ, Trương Phi giao mặc Trần Đăng coi sóc, còn việc quân cơ lớn thì tự mình

châm chước. Một hôm Phi mở một tiệc yến mời các quan đến ăn. Các quan ngồi đầu đầy rồi, Trương Phi mới nói rằng:

- Khi anh tôi đi, có dặn nên bớt uống rượu, sợ rằng say sưa rồi ngộ sự chàng, vậy tôi xin mời các quan hôm nay uống một bữa thực say, rồi từ mai trở đi, cấm hẳn không ai được uống nữa, phải giúp tôi để giữ thành trì. Hôm nay phải uống cho thực say mới được!

Trương Phi nói xong, đứng dậy cầm chén mời các quan. Khi cầm chén đến trước mặt Tào Bào, Bào từ rằng:

- Tôi theo thiên-giới không uống rượu.

Phi nói:

- Những hảo hán đánh nhau giết người, sao lại không uống rượu. Hôm nay, ta muốn mày uống một chén.

Tào Bào sợ quá cố uống một chén.

Trương Phi cầm chén mời tất cả các quan, rồi rót một cốc thực to cho mình, hớp một hớp hết nhẵn lại rót cốc nữa, làm một chập đủ mười cốc rượu đầy.

Lúc bấy giờ ý chừng say quá, Trương Phi lại đứng dậy cầm chén đi vòng mời các quan, khi đi đến trước Tào Bào, Bào nói:

- Tôi thực không sao uống được nữa.

Phi hỏi:

- Mày vừa uống được sao bây giờ lại từ chối.

Bào nhất định không uống. Trương Phi bấy giờ say rượu nóng tính nổi giận mắng rằng:

- Mày dám trái tướng lệnh tao, đáng đánh một trăm roi.

Trần Đăng can rằng:

- Khi ông Huyền-dức đi dặn ông những thế nào?

Phi nói:

- Mày là quan văn, chỉ coi việc văn thôi, đừng có lại cái quán tao ở đây!

Tào Bảo không làm sao được, kêu rằng:

- Xin Dục-đức nể mặt con rể tôi mà tha lỗi cho tôi!

Phi hỏi:

- Rể mày là ai?

Báo thưa:

- Lã Bố!

Phi giận lắm quát rằng:

- Tao vốn không muốn đánh mày, nay mày lại đem Lã Bố dọa tao, thì tao đánh, tao đánh mày cũng như đánh thằng Lã Bố.

Các quan xô cả lại can cũng không được.

Quân lính lôi Tào Bảo ra đánh đến năm mươi roi, các quan nản nì ngăn can mãi mới thôi.

Tiệt tan.

Tào Bảo trở về, giận quá, ngay đêm hôm ấy sai người cầm phong thư, đi tắt đến Tiểu-bái, vào ra mắt Bố, kể hết đầu đuôi chuyện Trương Phi vô lễ. Trong thư lại nói rằng:

“Lưu Bị đã sang Hoài-nam, đêm hôm nay nhân Trương Phi say rượu, kéo quân đến đánh úp lấy Từ-châu, là một dịp ít có, không nên để lỡ”.

Lã Bố xem xong thư, cho mời Trần Cung đến bàn, Cung nói:

- Tiểu-bái không phải là nơi ở lâu được. Nay Từ-châu đã có cơ lấy được, không lấy ngay đi, sau hối không kịp.

Bố nghe lời, lập tức mặc áo giáp lên ngựa, lĩnh năm trăm kỵ mã đi trước, sai Trần Cung dẫn đại-quân đi sau. Cao Thuận cũng kéo quân đến theo.

Tiểu-bái cách Từ-châu có bốn năm mươi dặm, đi một thoi ngựa thì đến. Lã Bố đến dưới thành, lúc đầu canh tư trăng sáng vắng vặc, trên thành không ai biết. Lã Bố đến tận bên thành gọi rằng:

- Lưu sứ-quân có việc cơ mật sai người đến.

Trên thành có quân báo với Tào Báo, Báo lên thành xem rồi sai quân sĩ mở cửa ra. Bấy giờ Lã Bố mới nổi một tiếng hiệu, quân sĩ đều kéo ùa vào thành tiếng reo kinh động.

Trương Phi say rượu đang ngủ ở trong phủ. Tả hữu vội vàng lay tỉnh dậy bảo rằng:

- Lã Bố đã lừa mở được cửa thành, quân nó kéo cả vào rồi.

Trương Phi giận quá, vội vàng mặc áo giáp, vác ngọn bát-xà-mâu, vừa ra được cửa phủ lên được mình ngựa thì quân Lã Bố đến nơi. Bấy giờ Phi hầy còn say rượu không đánh được khoẻ. Lã Bố cũng biết sức mạnh của Trương Phi, không dám đánh ráo riết quá.

Mười tám tướng kỵ-mã nước Yên bảo vệ Trương Phi chạy ra cửa Đông.

Vợ con Lưu Bị ở trong phủ, Trương Phi cũng không kịp nhìn đến.

Tào Báo thấy Trương Phi chỉ còn vài mươi người đi theo, lại khinh y còn say, đem hơn một trăm người ra đuổi, Phi trông thấy Báo giận lắm, té ngựa lại đánh, chỉ ba hợp, Tào Báo thua chạy, Trương Phi đuổi đến bờ sông cầm ngọn mâu từ đằng xa phóng lại, tin giữa lưng Tào Báo, cả người lẫn ngựa chết lền xuống sông.

Trương Phi đứng ngoài thành, hò gọi quân sĩ. Người nào ra được đều theo y đi sang Hoài-nam.

Lã Bố vào được thành, phủ dụ dân rồi, sai một trăm quân giữ nhà Lưu Bị, không cho ai được vào.

Trương Phi dẫn vài mươi tên kỵ-mã đi thẳng đến Vu-thai vào hầu Lưu Bị, nói hết cả chuyện Tào Báo cùng Lã Bố, trong ứng ngoài hợp, đang đêm đánh úp lấy Từ-châu. Các quan nghe chuyện ai cũng mất máu mặt, duy Lưu Bị chỉ than có một câu:

- Được cũng chẳng nên mừng, mất cũng chẳng nên lo!

Quan Vũ hỏi:

- Thế còn chị dâu?

Trương Phi nói:

- Hãm cả ở trong thành.

Lưu Bị nín lặng chẳng nói câu gì.

Quan-công giẫm chân mắng rằng:

- Khi trước mày đòi giữ thành, nói những câu gì? Anh dận mày những thế nào? Bây giờ thành trì thì mất, chị lại bị hãm, thế ra làm sao?

Phi nghe anh mắng, sợ hãi không biết đường nào, rút ngay gươm ra định tự vẫn.

Thế rõ thực là!

Nghiêng bầu hút rượu sao vui?

Rút gươm tự vẫn sự thôi đã rồi!

Chưa biết tính mạng Trương Phi ra sao, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI LĂM

**Thái Sử-tử ham đánh Tiểu Bá-vương;
Tôn Bá-phù tợn giọt Nghiêm Bạch-hổ.**

Cuối hồi trước, đang nói chuyện Trương Phi rút gươm ra sắp tự vẫn, Lưu Bị trông thấy vội vàng bước lên giật lấy gươm, vứt xuống đất rồi nói rằng:

- Xưa có câu rằng: “Anh em như chân tay; vợ con như áo mặc”. Áo mặc rách còn dễ may; chân tay gãy chấp sao được? Ba anh em ta kết nghĩa với nhau ở vườn đào, đã thể cùng sống chết với nhau. Nay dù mất thành trì vợ con nữa, sao nỡ để anh em nửa đường chết đi cho đành. Phương chi thành trì không phải của ta; vợ con ta bị hãm ở trong thành, nhưng ta chắc Lã Bố không nỡ giết, cũng còn nghĩ kế cứu được. Hiện đệ nhăm một lúc, việc gì đã đến nỗi quỵn sinh?

Lưu Bị nói xong rỏ nước mắt khóc. Quan, Trương cũng khóc cả.

Viên Thuật biết rằng Lã Bố đã cướp Từ-châu, sai người đến nói với Bố rằng: hễ Bố cùng giúp đánh Lưu Bị sẽ đưa cho năm vạn học lương, năm trăm ngựa, một vạn lạng vừa vàng vừa bạc, một nghìn tám vóc nhiễu.

Bố ưng ý lắm, sai ngay Cao Thuận lĩnh năm vạn quân đến đánh mé sau Lưu Bị. Lưu nghe tin ấy, nhân khi mưa dầm rút binh bỏ Vu-thai chạy, muốn về lấy Quảng-lăng.

Khi Cao Thuận đến nơi, Lưu Bị đã đi rồi. Thuận vào ra mắt Kỷ Linh, đòi những đồ Viên Thuật đã hứa cho. Linh nói:

- Ông cứ về. Để tôi vào nói với chúa công tôi.

Thuận từ giả Kỷ Linh, về thuật lại với Lã Bố. Bố còn đang hồ nghi, chợt có thư của Viên Thuật đưa đến, trong thư nói rằng:

“Cao Thuận tuy có đến giúp, nhưng Lưu Bị chưa trừ được. Đợi khi nào bắt được Lưu Bị, bấy giờ tôi sẽ đưa các đồ đã hứa đến cho ngài”.

Bố giận lắm, cho Viên Thuật là đồ thất tín, muốn khởi binh sang đánh, Trần Cung can rằng:

- Không nên! Viên Thuật giữ Thọ-xuân, binh nhiều lương rộng. Chớ nên khinh địch. Không bằng mời Lưu Bị về đóng ở Tiểu-bái để làm vây cánh cho ta. Về sau sai Lưu Bị làm tiên phong, trước đánh Viên Thuật sau đánh Viên Thiệu rồi có thể tung hoành thiên hạ được.

Bố nghe lời, sai người đem thư đi mời Lưu Bị.

Bấy giờ Lưu Bị đã kéo quân về đông, lấy đất Quảng-lãng, bị Viên Thuật vào cướp trại, quân lính hao hụt quá nửa, gấp sứ của Lã Bố đến, đưa thư mời về Tiểu-bái. Lưu mừng lắm. Quan, Trương nói:

- Lã Bố là đứa vô nghĩa, không nên tin.

Lưu Bị nói:

- Nó lấy bụng tử tế đãi ta, việc gì phải nghi?

Ba anh em lại kéo quân về Từ-châu. Lã Bố sợ Lưu Bị còn nghi hoặc, trước hết sai người đưa trả lại gia quyến. Cam phu nhân và My phu nhân về gặp Lưu Bị, kể hết sự tình, nói rằng Lã Bố sai người giữ cửa nhà, cấm không cho ai được vào, lại thường thường sai thị thiếp đưa đồ ăn, thức

dùng đến, không bao giờ phải thiếu thốn. Lưu Bị mới bảo Quan, Trương rằng:

- Ta đã biết Lã Bố tất không hại gia quyến ta!

Lưu Bị vào thành để tạ Lã Bố. Trương Phi không chịu theo vào, đem hai chị về Tiểu-bái trước.

Lưu vào ra mắt lạy tạ Lã Bố. Bố nói:

- Tôi không phải muốn cướp thành. Bởi vì Trương Phi ở đây, hay say rượu giết người, tôi e rằng ngộ sự, nên tôi lại giữ hộ đây thôi!

Lưu nói:

- Tôi vẫn muốn nhường anh đã lâu.

Bố giả dạng nhường lại cho Lưu Bị. Lưu nhất quyết không chịu, về đóng ở Tiểu-bái.



Lã Bố sai người đưa Cam, My phu nhân về với Lưu Bị.

Quan, Trương trong bụng không bằng lòng.

Lưu Bị nói:

- Nhún mình yên phận, để đợi thời; không thể cưỡng nhau với mệnh được!

Lã Bố thường thường sai người đưa lương ăn và vải lụa đến. Từ bây giờ hai bên lại hòa thuận với nhau.

Trong khi ấy thì Viên Thuật ở Thọ-xuân mở tiệc yến to, hội tướng sĩ lại ăn uống. Chợt có người báo rằng:

- Tôn Sách đi đánh thái-thú Lư-giang là Lục Khang, đánh được đã về.

Thuật gọi Sách đến. Sách lạy ở dưới thêm. Thuật hỏi han chuyện trò xong rồi cho Sách ngồi hầu yến.

Nguyên Tôn Sách từ khi bố mất, về ở Giang-nam kính người hiền, tôn kẻ sĩ, sau, nhân Đào Khiêm cùng với cậu Sách, là thái thú Đan-đương tên là Ngô Cảnh không hòa với nhau, Sách mới đem mẹ và gia thuộc về Khúc-a, mình thì sang ở với Viên Thuật.

Thuật yêu Sách lắm, thường vẫn than rằng:

- Giá ta có được đứa con như Tôn lang, chết cũng không ân hận gì nữa.

Thuật cho Sách làm hoài-nghĩa hiệu-úy, sai đem binh sang đánh Tổ Lang ở Kinh-huyện.

Sách đánh được.

Thuật thấy Sách giỏi, lại sai sang đánh Lục Khang cũng đánh được. Bấy giờ trở về.

Sách vào ăn yến. Khi cuộc yến đã tan, Sách về trại, nghĩ trong việc Thuật đãi mình khí ngạo bĩ một chút, trong bụng buồn bực, bèn lần đi bách bộ dưới bóng trăng ở ngoài sân. Nhớ đến sự ngày xưa, cha là Tôn Kiên thì anh hùng

như thế mà mình thì lưu lạc thế này, bất giác hu hu cất tiếng khóc. Chợt có người ở ngoài đến cười to lên hỏi rằng:

- Bá-phù sao thế? Khi Tôn công còn, việc gì cũng dùng đến ta, nay anh có việc gì không quyết, sao chẳng hỏi ta mà lại khóc thế?

Sách trông xem ai, thì là Chu Trị, người ở Đan-dương; nguyên là tùng-sự của Tôn Kiên ngày xưa.

Sách gạt nước mắt mới lên ngồi nói rằng:

- Tôi khóc là vì tôi giận tôi không nói được chỉ cha tôi ngày xưa.

Trị nói:

- Sao không nói với Viên Công-lộ, mượn binh kéo sang Giang-dông, mượn tiếng là đi cứu Ngô Cảnh, nhưng sự thực là để mưu đồ nghiệp lớn, sao lại cứ chịu mãi ở dưới người ta?

Hai người đang bàn nhau, chợt lại có một người nữa ở đâu chạy vào nói rằng:

- Các ông bàn nhau việc gì tôi đã biết rồi, nay tôi có trăm quân tinh tráng, xin giúp Bá-phù một tay.

Sách nhìn xem ai thì là mưu sĩ Viên Thuật tên là Lã Phạm, người ở Nhữ-dương. Sách mừng lắm, mời cùng ngồi nói chuyện.

Lã Phạm nói:

- Tôi chỉ lo Viên Thuật không cho mượn quân.

Sách nói:

- Tôi có một vật báu để làm tin. Vật ấy là truyền quốc ngọc-tử của cha tôi để lại cho.

Phạm nói:

- Công-lộ thêm được ngọc ấy đã lâu.

Hôm sau Sách vào ra mắt Viên Thuật, khóc nói rằng:

- Thù cha tôi chưa báo được, ngày nay cậu tôi là Ngô Cảnh lại bị thứ-sử Dương-châu là Lưu Do bức bách. Mẹ già và vợ con ở cả Khúc-a, e rằng sẽ bị hại. Vậy tôi xin mượn tướng quân vài nghìn hùng binh để sang sông cứu nạn, và để thăm nhà. Sở mình công không tin, tôi xin đem ngọc-tử của cha tôi để lại, để làm tin.

Thuật thấy ngọc-tử vội ngay lấy xem, mừng lắm nói rằng:

- Ta không phải cầu chi ngọc tử của người, nhưng hãy tạm để đây, ta cho mượn ba nghìn binh, năm trăm ngựa; khi nào bình định rồi phải về ngay. Và người nay chức nhỏ ngôi thấp khó giữ được quyền lớn, ta cất cho người lên làm triết-sung hiệu-úy, điển-khẩu tướng-quân.

Ngay ngày hôm ấy cho lĩnh quân đi.

Sách lấy tạ rồi dẫn quân mã, đem cả Chu Trị, Lã Phạm và tướng cũ của cha là Trình Phổ, Hoàng Cái, Hàn Đường, chọn ngày khởi binh.

Đi đến Lịch-dương, gặp một toán quân, có một người đi trước, dáng điệu phong lưu nghi dung đẹp đẽ, trông thấy Tôn Sách, nhảy xuống ngựa vái một vái.

Sách nhìn xem ai, thì là Chu Du, biểu tự Công-cẩn, người ở Thư-thành, quận Lư-giang.

Vốn khi Tôn Kiên đánh Đổng Trác, Du đem gia quyến về ở Thư-thành. Du với Sách hai người cùng một tuổi, chơi với nhau rất thân, kết làm anh em. Sách hơn Du có vài tháng. Du thờ làm anh.

Chú Chu Du là Chu Thượng, làm thái-thú ở Đan-dương. Bữa ấy Du sang thăm chú, đi đến đấy gặp Tôn Sách.

Sách mừng lắm, đem sự tình kể với Du. Du nói:

- Tôi xin hết sức khuyến khích, để cùng anh mưu toan nghiệp lớn.

Sách nói:

- Ta nay được Du, việc lớn tất phải xong.

Rồi bảo Chu Trị, Lã Phạm cùng đến gặp Chu Du.

Du bảo Sách rằng:

- Anh nay muốn làm việc to, có biết Giang-đông có hai họ Trương không?

Sách hỏi:

- Ai vậy?

Du nói:

- Một người ở Bình-thành, tên là Trương Chiêu, tự là Tử-bố; một người ở Quảng-lãng, tên là Trương Hoành, tự là Tử-cương. Hai người ấy đều có tài ngang trời dọc đất; nhân tránh loạn đến ở đây, sao anh không đón mời hai người ấy.

Sách sai người đem đồ lễ đến mời Trương Chiêu, Trương Hoành. Hai người đều từ chối không đến. Sách phải thân đến tận nơi, cùng hai người nói chuyện. Sách rất lấy làm bằng lòng cố mời đi mời lại mãi, hai người mới chịu vâng lời. Sách cho Trương Chiêu làm trưởng-sứ, kiêm chức phủ-quân trung-lang-tướng; Trương Hoành làm tham-mưu, chánh-ngự hiệu-úy.

Cùng nhau bàn mưu sang đánh Lưu Do.

Lưu Do, tự là Chính-lý, cũng là tôn thân nhà Hán, cháu quan thái-úy Lưu Sùng, em quan thứ-sử Duyện-châu Lưu Đại. Trước làm thứ-sử Dương-châu, đóng ở Thọ-xuân, sau bị Viên Thuật đuổi sang Giang-đông, cho nên đến Khúc-a ở.

Bấy giờ Lưu Do nghe thấy binh Tôn Sách đến, vội vàng họp các tướng để bàn.

Bộ tướng là Trương Anh nói:

- Tôi xin lĩnh một cánh quân, đóng đồn Ngưu-chủ, quân giặc đâu có trăm vạn cũng không dám đến gần.

Nói chưa dứt lời, dưới trướng lại có một người kêu to lên rằng:

- Tôi xin làm tiên bộ tiên phong!

Chúng tướng nhìn xem ai, thì là người ở Đông-lai, tên Thái Sử-từ.

Từ, tự khi giải được vây Bắc-hải cho Khổng Dung, sang với Lưu Do. Do giữ lại ở dưới trướng.

Do bảo:

- Người còn ít tuổi, chưa nên làm đại-tướng, hãy nên ở tả hữu ta để nghe mệnh lệnh.

Từ không bằng lòng lùi ra.

Trương Anh lĩnh quân đến Ngưu-chủ, chứa mười vạn hộc lương ở Đẻ-các.

Tôn Sách dẫn quân đến. Trương Anh ra địch. Hai bên hội quân ở trên bãi sông Ngưu-chủ.

Trương Anh chửi mắng, Hoàng Cái ra đánh nhau với Trương Anh, chưa được vài hợp, bỗng thấy trong quân Trương Anh bối rối, rồi thấy nói: "Trong trại có người phóng hỏa!".

Anh vội rút quân về. Tôn Sách thừa thế đánh lấn. Trương Anh thế cùng phải bỏ Ngưu-chủ chạy trốn vào trong núi sâu.

Người phóng hỏa ở trong trại nguyên là hai viên kiện tướng. Một là Tưởng Khâm, tự là Công-dịch, người ở Thọ-xuân, một là Chu Thái tự là Ấu-bình, người ở Cửu-giang. Hai người gặp phải thời loạn, tự quân trong sông Dương-tử, cướp bóc kiếm ăn; vốn nghe tiếng Tôn Sách là người hào

kiệt ở Giang-dông, hay cầu người hiền, vời kẻ sĩ, cho nên dẫn đồ đảng hơn ba trăm người đến theo. Sách mừng lắm, dùng làm trưởng-tiền hiệu-úy, thu được cả tiền lương khí giới ở Ngưu-chử và ở Đễ-các, lại thêm được hơn bốn nghìn quân hàng, liền tiến binh lên đóng ở Thần-dinh.

Trương Anh thua trở về vào ra mất Lưu Do. Do giận muốn đem chém, lại có mưu sĩ là Trích Dung và Tiết Lễ can mãi mới tha, sai Trương Anh đem quân đóng ở thành Linh-lăng để chống giặc, Do tự lĩnh quân ra mé nam núi Thần-dinh cắm trại.

Tôn Sách đóng ở phía bắc núi ấy.

Hôm sau Sách gọi người ở đấy hỏi rằng:

- Ở gần đây có miếu nào thờ vua Quang Vũ chẳng?

Người ấy thưa:

- Có miếu ở trên đỉnh núi.

Sách nói:

- Đêm ta chiêm bao thấy vua Quang Vũ gọi ta vào tương kiến. Ta định lên miếu ấy cầu.

Trưởng-sứ là Trương Chiêu can rằng:

- Không nên đi! Mé nam núi này có trại Lưu Do. Ngộ nó có phục binh làm thế nào?

Sách nói:

- Ta đã có thần thánh phù hộ, việc chi còn phải sợ?

Nói xong liền mặc áo giáp, cầm giáo, lên ngựa, rồi đem bọn Trình Phổ, Hoàng Cái, Hàn Dương, Tưởng Khâm và Chu Thái cả thảy 13 người cùng cưỡi ngựa lên núi. Đến miếu, xuống ngựa, vào thắp hương lễ bái, Sách quỳ xuống khấn rằng:

- Tôi là Tôn Sách. Xin nguyện rằng nếu lập được nghiệp

lớn ở đất Giang-dông, khôi phục lại được cơ đồ của cha tôi ngày xưa, tôi xin sửa sang đình miếu bốn mùa lễ bái.

Sách khấn vái xong đi ra miếu, lên ngựa ngoảnh lại bảo chúng tướng:

- Ta muốn qua bên kia núi, dòm xem dinh trại Lưu Do đông ra làm sao?

Các tướng ai cũng ngăn:

- Không nên!

Sách không nghe, cứ việc đi. Các tướng cũng phải đi theo. Đến phía nam núi, đứng trên trông xuống rừng rú và trại Lưu Do đóng. Có quân canh đường, chạy về báo với Lưu Do. Do nói:

- Đây hẳn là mẹo Tôn Sách đến dụ mình đây, không nên ra đánh.

Thái Sử-tử nhảy lên nói rằng:

- Lúc này không bắt Tôn Sách thì còn đợi đến lúc nào?

Nói xong không đợi lệnh Lưu Do, tự mặc ngay áo giáp, lên ngựa, ra ngoài trại, hô lên:

- Ai có gan thì theo ta!

Các tướng không ai nhúc nhích. Chỉ có một tiểu tướng bước ra nói:

- Thái Sử-tử thế mới gọi là tướng giỏi. Ta nên đi giúp một tay.

Nói rồi lên ngựa đi theo Thái Sử-tử. Các tướng đều tùm tùm cười.

Tôn Sách ngấm xem độ nửa giờ mới quay ngựa trở về. Vừa đi qua được đỉnh núi nghe thấy đằng sau có người hét:

- Tôn Sách đừng chạy nữa!

Sách ngoảnh lại thấy hai tướng cười ngựa chạy đến.

Sách đem 12 tướng sắp một hàng, còn mình cầm ngang ngọn giáo, cười ngựa đứng đợi ở dưới núi.

Thái Sử-từ hỏi to:

- Người nào là Tôn Sách?

Sách hỏi:

- Mày là thằng nào?

Từ đáp:

- Tao là Thái Sử-từ ở Đông-lai, tao lại đây chỉ cốt để bắt Tôn Sách.

Sách cười nói:

- Đây! Tôn Sách đây! Cho cả hai thằng chúng bay lại đánh một mình tao, tao không sợ. Nếu tao sợ, sao gọi là Tôn Bá-phủ?

Từ nói:

- Tất cả chúng mày đều đến, tao cũng không sợ.

Nói xong thúc ngựa múa kích vào đánh Tôn Sách. Sách vác kích lại địch. Hai ngựa giao nhau, đánh được hơn năm mươi hợp, được thua chưa phân, lữ Trình Phổ đứng ngoài khen thầm rằng giỏi. Từ thấy Sách đánh kích không hở miếng nào, giả cách thua chạy để dẫn cho Tôn Sách đuổi ra xa. Từ không đi đường cũ lên núi, lại rẽ về sau núi mà chạy. Sách vừa đuổi vừa thét to:

- Chạy không phải là hảo hán!

Từ trong bụng nghĩ thầm:

- Nó có 12 người đi theo ta chỉ trội một mình. Ví dù bắt được nó, cũng bị chúng cướp mất. Phải dẫn cho nó đi một đường nữa, để cho chúng không biết đường nào mà tìm, bấy giờ ta sẽ ra tay.

Bởi thế vừa đánh vừa lùi. Sách cũng cứ đuổi, đuổi nhau mãi đến Bình-xuyên. Bấy giờ Từ mới quay lại đánh. Đánh

nhau được 50 hợp nữa. Sách phóng một ngọn kích lại. Từ tránh ngay được, lại trở tay bắt được kích. Từ lại phóng kích lại, Sách cũng tránh được và giơ tay bắt lấy kích, rồi nắm chặt lấy. Từ chạy lại giằng kích về, hai người kéo co nhau rồi cùng nhảy cả xuống ngựa. Để ngựa chạy đi đâu không biết nữa.

Lôi kéo nhau chán rồi hai người cùng buông cả kích ra, túm lấy nhau mà đánh. Hai bên, bên nào áo chiến cũng rách tan nát. Sách nhanh tay vớ được cái kích ngấn gài ở lưng Từ; Từ giật ngay được mũ đầu-mâu của Sách. Sách cầm kích đâm Từ; Từ lấy mũ che đỡ.

Giữa lúc ấy có tiếng reo ầm ầm kéo đến, quân tiếp ứng của Lưu Do, ước hơn nghìn người.

Sách đã lấy làm nguy, may đâu bọn Trình Phổ 12 tướng cưỡi ngựa cũng vừa tìm được đến.



Tôn Sách và Thái Sứ-tử cùng ngã ngựa.

Hai người bấy giờ mới buông nhau ra.

Từ lên một con ngựa khác lại cầm lấy kích.

Ngựa của Tôn Sách Trình Phổ bắt được, Sách cũng nhặt lấy kích rồi lên ngựa.

Một nghìn quân Lưu Do cùng 12 tướng Tôn Sách hai bên đánh nhau. Đánh lẫn quanh mãi đến tận dưới núi Thần-đỉnh.

Bấy giờ lại thấy tiếng reo, Chu Du kéo quân đến. Lưu Do lại dẫn đại quân xuống núi. Khi ấy trời đã vàng vàng tối, tự dưng nổi cơn mưa gió, hai bên cùng thu quân về.

Hôm sau, Tôn Sách dẫn quân đến trước trại Lưu Do. Do cũng đem quân ra đón. Khi hai bên bày trận rồi, Tôn Sách lấy cái kích nhỏ rút được của Từ hôm trước, đem buộc ở đầu giáo, cầm ra giễu ở trước trận, rồi sai quân hô to lên rằng:

- Giá Thái Sử-tử không chạy mau chân thì đã bị kích này đâm chết.

Từ cũng đem mũ đầu-mâu của Sách ra trước trận, sai quân hô lên rằng:

- Đầu Tôn Sách đã ở đây rồi!

Hai bên nhạo báng lẫn nhau, reo ầm cả lên. Bên cậy khoẻ, bên khoe tài. Thái Sử-tử phóng ngựa ra định cùng Tôn Sách quyết thắng phụ.

Sách sắp sửa ra, Trình Phổ nói:

- Chúa công lộ là phải khó nhọc. Tôi xin ra bắt nó.

Trình Phổ ra trận. Từ nói:

- Mày không đáng địch với tao. Về gọi Tôn Sách ra đây!

Trình Phổ tức lắm, vác kích xông vào đánh Từ. Hai ngựa giao đấu được hơn 30 hợp, bỗng thấy Lưu Do khua chiêng thu quân.

Từ hồi Lưu Do:

- Tôi đã sắp bắt được tướng giặc sao lại thu quân về?

Do nói:

- Có người báo rằng: Chu Du đã đem quân đánh úp lấy Khúc-a, vì có người ở Lư-giang, tên là Trần Vũ tiếp ứng cho nó vào thành. Cơ nghiệp nhà ta đã mất, không nên ở mãi đây; phải kíp sang Mạt-lăng, hội cả quân mã của Tiết Lễ, Trích Dung lại để tiếp ứng.

Thái Sứ-từ theo Lưu Do lui quân. Tôn Sách không đuổi cùng thu quân về, Trương Chiêu nói:

- Bên nó bị Chu Du lừa lấy Khúc-a, không dám ham đánh, đêm nay ta nhân thế nên đến cướp trại.

Sách ưng ý, đang đêm chia quân làm năm đường, kéo đến lấy trại Lưu Do. Quân Do thua to, chạy tán loạn cả, Thái Sứ-từ một mình không chống nổi, dẫn hơn mười quân kỵ ngay đêm hôm ấy chạy sang Kinh-huyện.

Tôn Sách lại vừa được thêm một tay phụ-tá nữa là Trần Vũ, biểu tự Tử-liệt. Vũ mình cao bảy thước, mặt vàng, con người đỏ, hình dung cổ quái. Sách yêu lắm cho làm hiệu-úy; sai đi tiên phong đánh Tiết Lễ. Vũ dẫn hơn mười kỵ mã, xông vào trong trận chém hơn năm mươi đầu giặc. Tiết Lễ thấy vậy đóng chặt cửa thành không dám ra nữa.

Sách đang đánh phá thành, có người báo rằng:

- Lưu Do hội với Trích Dung sang lấy Ngưu-chử.

Sách giận lắm, tự để đại-quân kéo về Ngưu-chử. Lưu Do, Trích Dung hai người cùng cưỡi ngựa ra đón đánh. Tôn Sách nói:

- Tao nay đã đến đây sao chúng bay không hàng ngay đi?

Ở sau Lưu Do bỗng có một người vác giáo cưỡi ngựa ra, là bộ tướng tên là Vu Mi, cùng Sách đánh nhau, chưa được ba hợp. bị Sách bắt sống rồi quay ngựa trở về trận. Tướng Lưu Do là Phàn Năng, thấy Vu Mi bị bắt liền vác giáo đuổi theo, ngọn giáo gần đâm đến sau lưng Tôn Sách, quân Sách thấy vậy mới kêu to lên rằng:

- Sau lưng có người đâm trộm!

Sách quay đầu lại, thấy Phàn Năng đã đến gần, quát to một tiếng, như tiếng sét. Phàn Năng khiếp đảm, ngã quay xuống võ đầu ra chết. Sách về đến cửa cò, đem Vu Mi bỏ xuống đất, thì ra Vu Mi bị cấp ở nách đã chết kẹp từ bao giờ.

Trong một lúc, cấp chết một tướng, quát chết một tướng, từ đấy ai cũng gọi là Tiểu bá Vương. (Hạng Võ ngày xưa gọi là Bá Vương).

Lưu Do thua to. Quân sĩ hàng Sách quá nửa. Sách lại chém được hơn một vạn cấp.

Do và Trích Dung chạy sang Dự-chương, đi theo Lưu Biểu.

Tôn Sách đem quân về lại đánh Mạt-lãng. Bên cạnh bờ hào, Sách đứng chiêu dụ Tiết Lễ hàng, chợt có một mũi tên ở trên thành bắn xuống trúng ngay vào đùi trái Tôn Sách. Tôn Sách ngã ngựa. Các tướng vội vàng đến cứu, nhắc Sách dậy đem về trại nhổ tên ra, lấy thuốc dấp vết vào khỏi.

Sách nhân thế cho quân đi nói phao lên rằng bị tên bắn chết. Cả cánh quân làm lễ cử ai, nhờ trại kéo về.

Tiết Lễ tưởng Tôn Sách chết thật, đêm hôm ấy liền khởi cả quân trong thành cùng với kiêu-tướng là Trương Anh, Trần Hoàn, kéo ra thành đuổi đánh. Bỗng đâu quân phục bốn mặt trở ra, Tôn Sách đứng đầu đi trước gọi to lên rằng:

- Tôn-lang ở đây mà!

Quân giặc trông thấy mất vía vút cả gươm giáo, phục xuống đất lạy, Sách truyền lệnh không được giết một người nào.

Trương Anh quay ngựa chạy về bị Trần Vũ đâm chết, Trần Hoành bị Tưởng Khâm bắn chết; Tiết Lễ chết ở trong đám loạn quân.

Sách vào Mặt-lăng, phủ dụ cho dân yên nghiệp rồi đem binh sang Kinh-huyện để bắt Thái Sử-từ.

Thái Sử-từ chiêu được hai nghìn quân tinh-tráng và quân cũ của mình, toan lại báo thù cho Lưu Do.

Tôn Sách với Chu Du bàn nhau kế bắt sống Thái Sử-từ.

Chu Du nói:

- Ba mặt đánh huyện, để chữa một mặt cửa đông cho Từ chạy. Cách huyện 25 dặm, phục binh ba nơi, Từ ra khỏi thành chạy được đến đấy, người mệt, ngựa mỏi, tất nhiên bị bắt.

Nguyên những quân của Thái Sử-từ dụ được quá nửa là người ở rừng núi, chưa biết kỷ luật nhà binh. Vả thành Kinh-huyện lại không được cao. Đêm hôm ấy Tôn Sách sai Trần Vũ, mặc áo ngắn cầm dao, trèo trước lên mặt thành đốt lửa. Từ thấy trên thành lửa cháy, lên ngựa chạy ra cửa đông. Tôn Sách đem quân lại đuổi, đuổi đến ba mươi dặm thì thôi. Từ chạy được năm mươi dặm, người ngựa đều đã mỏi mệt, giữa lúc ấy trong đám cỏ lau bên đường có tiếng reo nổi lên. Từ vội chạy, hai bên đường chằng chịt những dây, ngựa vướng căng ngã gục xuống. Thái Sử-từ bị bắt sống, giải về trại Tôn Sách.

Lúc quân lính sắp giải Từ đến nơi, Sách biết trước ra

tận cửa dinh, quát đuổi quân lính, tự ra cõi trời, rồi đem áo cảm-bào mặc cho Từ, mời vào trong trại nói rằng:

- Ta biết Tử-nghĩa là một đáng trượng-phu. Bởi Lưu Do đưa ngu xuẩn, không biết dùng Tử-nghĩa làm đại-tướng cho nên đến nỗi có trận thua này.

Từ thấy Sách đối đãi mình tử tế, xin xuống hàng. Sách cầm lấy tay Từ cười nói rằng:

- Khi đánh nhau ở Thận-dinh, giá thử ông bắt được tôi, thì có hại nhau không?

Từ cũng cười đáp rằng:

- Cũng chưa biết chừng!

Sách cười âm lên, mời vào trướng, mời lên ngồi trên, sai mở tiệc yến khoản đãi. Từ đứng dậy nói rằng:

- Lưu-quân mới thua, lòng quân tan rã, tôi xin về để thu nhặt dư chúng, để giúp minh công. Không biết minh công có tin không?

Sách đứng dậy tạ mà nói rằng:

- Bụng tôi vẫn ước như thế, nay xin hẹn với ông bây giờ ông về bên ấy, trưa mai tôi xin đợi ông ở đây.

Từ vâng lời rồi đi.

Các tướng ngạc nhiên nói rằng:

- Thái Sử-tử đi chuyến này tất không trở lại đâu!

Sách nói:

- Từ là người tín nghĩa không trái ước với ta.

Chúng tướng chẳng ai tin. Hôm sau cắm một cây nêu để do bóng mặt trời ở trước cửa trại, rồi các tướng cùng xúm cả chung quanh để đợi giờ ngọ. Cây nêu vừa đứng bóng thì thấy Thái Sử-tử dẫn hơn một nghìn quân đến.

Chúng đều chịu Tôn Sách là biết người.

Tôn Sách tự được vài vạn quân, bình trị được Giang-dông, vỗ yên dân chúng, người kéo về theo vô số. Dân Giang-dông ai cũng gọi Sách là Tôn-lang.

Quân Tôn-lang đi đến đâu, người sợ đến đấy, thế mà khi Sách đến nơi, tịnh không cho một người nào cướp bóc của dân, cho đến gà chó cũng không kinh động. Nhân dân thấy thế ai cũng mừng, đem trâu ngựa đến trại để mừng. Sách lại đem vàng, đem lụa ra trả lại. Tiếng vui mừng đầy khắp ngoài đường. Phàm những quân cũ của Lưu Do, ai muốn theo thì cho theo, ai không muốn theo thì cấp thưởng cho về làm ruộng.

Dân Giang-nam ai cũng khen Tôn Sách là người nhân đức. Bởi vậy quân thế mỗi ngày một thịnh.

Bấy giờ Sách mới rước mẹ, chú và các em cùng về Khúc-a; sai em là Tôn Quyền cùng với Chu Thái giữ Tuyên-thành. Sách thì lĩnh binh sang Nam để lấy Ngô-quận.

Bấy giờ Nghiêm Bạch-hổ, tự xưng là Đông Ngô Đức-vương, giữ ở Ngô-quận. Bạch-hổ sai bộ tướng giữ Ô-trình và Gia-hung. Bấy giờ nghe tin quân Tôn Sách đến, Bạch-hổ sai em là Nghiêm Dư đem quân ra.

Hai bên gặp nhau ở Phong-kiều. Dư vác đao cưỡi ngựa đứng trên cầu. Sách muốn ra địch, Trương Hoành can rằng:

- Chủ tướng là vận mệnh của ba quân, ai cũng trông cậy cả vào, không nên khinh địch với quân tiểu-khấu. Xin tướng quân tự cẩn trọng.

Sách tạ nói rằng:

- Lời tiên sinh nói như vàng đá. Nhưng nếu tôi không chịu xông vào mũi tên hòn đạn thì tướng sĩ ai chịu dùng sức!

Bèn sai Hàn Đường cưỡi ngựa ra.

Khi Hàn Dương đi lên đến cầu, đã thấy Tưởng Khâm, Trần Vũ bơi thuyền nhỏ theo bờ sông, lượn sang được bên kia cầu, bắn tên tua tủa lên quân đứng trên bờ, hai người nhảy lên đánh giết, quân Nghiêm Dư phải lui chạy. Hàn Dương kéo quân thẳng đến cửa thành. Giặc chạy cả vào trong thành. Sách chia quân đường thủy đường lục cùng tiến, vây bọc cả lấy Ngô-thành. Vây luôn ba ngày không ai dám ra đánh.

Sách dẫn quân đến dưới cửa thành để chiêu dụ. Trên thành một viên tỳ tướng, tay trái cầm chắc thanh ván đỡ tên, tay phải trở xuống chửi mắng.

Thái Sử-tử ngồi trên ngựa giương cung đặt tên xong rồi ngoảnh lại bảo chư tướng rằng:

- Xem ta bắn trúng vào tay trái thằng kia nhé!

Nói chưa dứt lời, dây cung tách một tiếng, quả nhiên trúng giữa bàn tay trái tên tướng trên thành, lại suốt qua tay cắm vững vào tấm ván.

Người trên thành dưới thành ai cũng reo ồ lên.

Chúng vội vàng cứu tướng ấy đem xuống thành. Bạch-hổ trông thấy thất kinh nói rằng:

- Quân nó có người tài như thế, ta địch sao được?

Bàn nhau muốn cầu hòa.

Hôm sau Bạch-hổ sai Nghiêm Dư ra thành vào ra mắt Tôn Sách. Sách mời Dư vào trường uống rượu. Rượu đã say, Sách hỏi Dư:

- Ý lệnh huynh muốn thế nào?

Dư nói:

- Muốn cùng với tướng quân chia đôi Giang-dông.

Sách nổi giận mắng rằng:

- Dàn chuột nhắt lại đòi ngang vai với ta à!

Mắng rồi thét đem Nghiêm Dư ra chém.

Dư rút gươm đứng dậy, Sách cầm thanh gươm ném ra, trúng ngay cổ Nghiêm Dư ngã xuống, cắt ngay lấy đầu, sai người đưa vào thành.

Bạch-hổ biết chùng không địch nổi, bỏ thành chạy. Sách kéo quân đuổi theo. Hoàng Cái đánh lấy được Gia-hưng; Thái Sử-từ đánh lấy được Ô-trình, mấy châu đều bình định cả. Bạch-hổ chạy về Dư-hàng, cướp bóc ở dọc đường, lại bị người thổ nhân ở đấy tên là Lăng Tháo đem người làng ra đánh, Bạch-hổ phải thu quân về Cối-kê.

Hai bố con Lăng Tháo lại đi đón Tôn Sách. Sách cho làm tông-trình hiệu-úy, cũng dẫn binh sang qua sông. Bạch-hổ tụ quân, dàn khắp ở bên Tây-tân. Trình Phổ đánh một trận, đuổi mãi đến thành Cối-kê.

Thái thú Cối-kê tên là Vương Lăng, muốn đem binh ra cứu Bạch-hổ, có người can rằng:

- Không nên cứu, Tôn Sách dùng quân nhân nghĩa; Bạch-hổ là một tướng bạo ngược. Nên bắt Bạch-hổ đem dâng Tôn Sách.

Lăng nhìn xem ai bàn kế ấy; thì là Ngưu Phiên, biểu tự Trọng-tường, người ở Cối-kê, hiện đương làm quận-lại. Lăng giận mắng Phiên. Phiên thở dài trở ra.

Lăng đem binh hội với Bạch-hổ, dàn quân ở cánh đồng Sơn-âm; hai bên đối trận. Tôn Sách cưỡi ngựa ra bảo Vương Lăng rằng:

- Ta cất quân nhân nghĩa đi dẹp Tích-giang, sao mày dám tòng đảng với giặc?

Lăng mắng rằng:

- Bụng mày tham không có chừng, đã được Ngô-quận rồi lại còn muốn chiếm nốt bờ cõi ta. Nay ta báo thù cho họ Nghiêm cho mày biết tay!

Tôn Sách giận lắm, sắp ra đánh nhau thì Thái Sử-từ ra lúc nào rồi. Vương Lãng múa đao tể ngựa, đánh nhau với Từ chưa được vài hợp, tướng Lãng là Chu Hân nhảy ra đánh đỡ. Bên này Hoàng Cái cũng tể ngựa ra tiếp ứng, đánh với Chu Hân.

Hai bên trống đánh vang lừng, đánh nhau lộn bậy. Tự nhiên thấy đằng sau trận Vương Lãng bối rối. Một toán quân đầu từ sau lưng đánh lại. Lãng thất kinh kịp quay ngựa trở về.

Quân đánh tập hậu ấy là Chu Du và Trình Phổ, trong khi hai bên đánh nhau, đi tắt lên mặt sau.

Đằng trước đằng sau đánh dập lại. Lãng quân ít không chống xuể, cùng với Bạch-hổ, Chu Hân, cố đánh để mở lấy một đường máu chạy vào thành, buống cầu xuống, đóng vững cửa thành lại.

Đại quân Tôn Sách thừa thế, xấn đến mãi dưới thành, chia quân ra bốn cửa. Vương Lãng ở trong thành thấy Sách đánh kíp lắm, lại muốn kéo quân ra quyết đánh một trận sống chết cũng đành. Bạch-hổ can rằng:

- Binh thế Tôn Sách to lắm, tức hạ chỉ nên thành cao hào sâu giữ cho vững. Không đẩy một thảng, quân kia hết lương tất phải chạy. Bấy giờ ta thừa thế ra đuổi, có thể chẳng phải đánh cũng phá tan được.

Lãng nghe kế ấy, cứ vững thành không ra.

Tôn Sách đánh luôn mấy hôm không phá được thành bèn cùng chư tướng bàn mưu kế. Tôn Tinh nói:

- Vương Lăng cậy hiểm giữ thành, khó phá ngay được. Tiền lương đất Côi-kê quá nửa chứa ở Tra-độc, đem binh giữ lấy Tra-độc trước. Trong binh pháp có nói rằng: “đánh chỗ vô bị, ra nơi không ngờ” là thế đó.

Sách mừng nói:

- Mẹo hay của chú đủ phá được giặc.

Liên hạ lệnh sai các cửa thành đốt lửa giả cấm cờ hiệu để làm nghi binh, rồi đêm hôm ấy rút vây, kéo quân sang mặt nam.

Chu Du hiến một kế rằng:

- Chúa công kéo cả quân, Vương Lăng tất ra thành đuổi theo. Nếu nó ra ta nên dụng kỳ binh mà đánh.

Sách nói:

- Ta đã sắp sẵn cả rồi. Lấy thành chỉ nội đêm nay.

Bèn hạ lệnh cho quân mã đi.

Vương Lăng nghe tin báo Tôn Sách rút quân mã đi, liền dẫn quân lên lầu Dịch-lâu trông xem, thấy dưới thành khói lửa vẫn ngùn ngụt, tình kỳ đâu vẫn đấy, trong bụng còn nghi hoặc, Chu Hân nói:

- Tôn Sách chạy rồi, bày ra mẹo này để đánh lừa ta đấy thôi, nên đem binh ra đuổi đánh.

Nghiêm Bạch-hổ nói:

- Tôn Sách chuyển này đi, dễ thường định đến Tra-độc. Tôi xin đem bộ binh đuổi theo.

Lăng nói:

- Tra-độc là chỗ ta chứa lương, cần phải đề phòng cẩn thận. Người đi trước, ta theo sau để tiếp ứng.

Bạch-hổ lĩnh năm nghìn quân ra thành đuổi theo.

Bấy giờ mới canh một. Đi khỏi thành được hơn hai mươi dặm, bỗng đâu trong rừng rậm, có một tiếng trống nổi, rồi

lửa đuốc sáng rực cả lên. Bạch-hổ thất kinh, liền quay ngựa trở lại, thì có một tường chắn ngang đường.

Chính là Tôn Sách.

Chu Hân múa dao lại đánh, bị Sách đâm một mũi giáo chết. Quân thấy thế xuống hàng cả. Bạch-hổ cố chết mở một đường, rồi chạy về Dư-hàng.

Vương Lăng nghe tiền quân đã thua, không dám vào thành, dẫn bộ binh chạy ra góc bể đi trốn.

Tôn Sách thu quân trở lại, thừa thế lấy ngay thành trì, vỗ yên nhân dân.

Được mấy hôm có người mang đầu Bạch-hổ đến dâng. Tôn Sách nhìn người ấy, mình cao tám thước, mặt vuông, mồm rộng; hỏi tên họ là gì, thì người ấy xưng tên là Đồng Tập, biểu tự Nguyên-đại, người ở Cối-kê.

Sách mừng lắm cho làm biệt-bộ tư-mã.

Từ đó xứ đông bình định được cả. Sách sai chú là Tôn Tĩnh giữ ở đấy; còn mình thì thu quân về Giang-đông.

Em Sách là Tôn Quyền cùng với Chu Thái giữ ở Tuyên-thành. Chợt có giặc núi bốn mặt kéo đến. Bảy giờ đêm đã khuya, không kịp chống cự. Thái ôm Quyền lên ngựa để chạy. Giặc vác dao xông vào chém. Thái cưỡi trần ra, xuống ngựa đi bộ, cầm dao đánh nhau với giặc, một lúc giết luôn được hơn mười đứa. Sau có một tên giặc, tể ngựa vác giáo nhảy xổ vào để giết Chu Thái, Thái nắm ngay được giáo, rảo giặc ngã xuống, cướp được ngựa giặc, đánh riết mở được đường ra, cứu được Tôn Quyền.

Giặc thấy vậy chạy cả. Thái bị cả thấy mười hai vết thương nặng, sưng lên, gần chết. Sách nghe tin lo lắm. Đồng Tập nói:

- Tôi đã nhiều phen đánh nhau với giặc bể, bị thương, may có một người quận lại ở Cối-kê, tên là Ngu Phiên, tiến cử một thầy thuốc, chữa cho chỉ nửa tháng là khỏi.

Sách hỏi:

- Ngu Phiên có phải là Ngu Trọng không?

Tập thưa:

- Phải.

Sách nói:

- Người ấy là hiền sĩ, ta nên dùng.

Liền sai Trương Chiêu, Đồng Tập đến mời Ngu Phiên. Phiên đến. Sách thiết đãi cực hậu, cho làm công-tào. Nhân nói chuyện thầy thuốc, Phiên nói rằng:

- Người ấy là người ở Tiêu-quận, nước Bái, tên là Hoa Đà, tự là Nguyên-hóa; thực là thần y bây giờ, tôi xin đưa đến để yết kiến.

Được mấy bữa Phiên đem Hoa Đà đến.

Sách thấy người mặt còn trẻ, mà tóc bạc phơ phơ, tựa như một ông tiên, tiếp đãi làm một thượng khách, rồi mời xem bệnh cho Chu Thái. Hoa Đà xem rồi nói: “Bệnh này chữa thực dễ”. Cho thuốc rịt một tháng Chu Thái khỏi hẳn.

Sách mừng lắm, hậu tạ Hoa Đà rồi tiến binh tiêu trừ giặc núi. Giang-nam bình định cả. Sách chia cho các tướng giữ các cửa ải, một mặt tả biểu tâu về triều đình, một mặt kết giao với Tào Tháo, một mặt đưa thư cho Viên Thuật để đòi lại ngọc-tử.

Viên Thuật từ khi nắm được tử-phù, có ý muốn giữ lấy để xưng hoàng đế, khi tiếp được thư Tôn Sách, liền đưa thư đáp lại tìm cơ thoái thác không trả, rồi kíp hội trưởng-sử là Dương Đại-tướng; đô-đốc là Trương Huân, Kỷ Linh, Kiêu

Di; thượng-tướng là Lôi Bạc, Trần Lan, cả thảy hơn ba mươi người, bàn với nhau rằng:

- Tôn Sách mượn quân mã của ta để khởi sự, nay đã lấy hết được đất Giang-đông, đã quên ơn ta, lại dám đòi lại ngọc-tử, thực là xác láo, có phương kế gì trị nó đi chăng?

Dương Đại-tướng nói:

- Tôn Sách giữ hiểm sông Tràn-giang, binh giỏi, lương nhiều, cũng chưa dễ trị được. Nay ta nên hãy đánh Lưu Bị trước để báo thù xưa không dưng sang đánh ta đã. Rồi sau ta hãy sửa Tôn Sách, cũng không muộn. Nay tôi xin dâng một kế làm cho Lưu Bị phải bị bắt lập tức ngay bây giờ.

Thế là:

Chẳng tới Giang-đông tìm hổ báo;

Lại sang Từ-quận bắt giao long!

Chưa biết kế của Dương Đại-tướng hiến ra làm sao, xem tới hồi sau sẽ hiểu.

HỒI THỨ MƯỜI SÁU

**Cửa Viên-môn, Phụng-tiên bắn kích;
Sông Vị-thủy, Mạnh-đức thua quân.**

Dương Đại-tướng xin dâng một kế để bắt Lưu Bị. Viên Thuật hỏi kế ra làm sao. Đại-tướng nói:

- Lưu Bị đóng quân ở Tiểu-bái. Tuy rằng dễ lấy nhưng còn Lã Bố giữ ở Từ-châu. Lần trước ta đã hứa đem vàng, lụa, lương và ngựa cho Lã Bố, nay vẫn chưa đưa thì có lẽ nó giúp Lưu Bị. Chứa công nên sai người đưa lương cho nó, trước nữa mua chuộc lấy lòng nó, để ta có sang đánh Lưu Bị nó đừng động binh, họa chẳng ta mới bắt được Lưu Bị, rồi sau ta đánh Lã Bố, đánh Lã Bố rồi sau lấy Từ-châu.

Thuật nghe lời, liền sai Hàn Dận đem hai mươi vạn hộ thóc và một bức mật thư đưa cho Lã Bố.

Bố mừng lắm, trọng đãi Hàn Dận, Dận về cáo với Viên Thuật. Thuật sai Kỷ Linh làm đại tướng, Lôi Bạc, Trần Lan làm phó tướng, đem vài vạn binh sang đánh Tiểu-bái.

Lưu Bị nghe tin bàn với chư tướng.

Trương Phi xin ra đánh. Tôn Càn nói:

- Nay Tiểu-bái binh ít, lương hiếm, nên đưa thư về Từ-châu, cầu cứu Lã Bố.

Trương Phi nói:

- Lã Bố nào nó chịu cứu mình!

Lưu Bị nói:

- Cần nói phải đấy.

Liên đưa thư sang Từ-châu, thư rằng:

"Từ khi được nhờ tướng quân nghĩ đến cho tôi nương thân ở đất Tiểu-bái, thực là tôi được đội ơn ngài như trời che như mây phủ cho. Nay Viên Thuật muốn báo thù riêng sai Kỷ Linh đem binh đến huyện. Nguy ở sớm tối. Phi tướng quân không ai cứu được.

Xin tướng quân đem quân đến, cứu cho nạn gấp này thì chúng tôi hân hạnh lắm".

Lã Bố xem xong thư, bàn với Trần Cung rằng:

- Mới rồi Viên Thuật đưa lương và gửi thư cho ta để cầu ta đừng cứu Lưu Bị. Nay Lưu Bị lại cầu cứu. Ta nghĩ Lưu Bị đóng ở Tiểu-bái vị tất có bao giờ hại được ta. Chứ như Viên Thuật nếu đánh được Lưu Bị, chắc nó lại kết liên với các tướng ở Thái-sơn để đánh ta, ta sẽ không yên được với nó. Không bằng đi cứu Lưu Bị (bây giờ mới thấy Lã Bố có định kiến là một).

Nói rồi liền điểm quân đi.

Kỷ Linh cất quân kéo bừa đi, đi đến mé đông nam huyện Bái, lập dinh trại đóng quân, ban ngày cắm cờ đỏ ối cả trên núi dưới sông; ban đêm đốt lửa sáng choang cả trên trời dưới đất.

Lưu Bị cả thầy có năm nghìn người ở trong huyện lập trại. Chợt có người đến báo:

- Lã Bố dẫn binh đến mé tây nam, cách huyện có một dặm, lập trại đóng quân.

Kỷ Linh thấy Lã Bố đến cứu Lưu Bị, sai ngay người đưa thư trách rằng thất tín.

Lã Bố xem xong thư cười nói rằng:

- Ta có một kế làm cho Viên, Lưu không bên nào trách được ta.

Nói rồi sai sứ sang mời cả Kỷ Linh và Lưu Bị đến ăn yến. Lưu Bị thấy Bố mời, muốn đi ngay. Quan, Trương can rằng:

- Anh không nên đi. Lã Bố có bụng bất lương gì chẳng?

Lưu Bị nói:

- Ta dãi nó tử tế, tất nó không hại ta.

Lưu lên ngựa đi, Quan, Trương cũng đi theo đến trại Lã Bố. Khi vào chào Bố, Bố nói:

- Nay tôi đến đây để gỡ nạn cho ông. Ngày khác ông đắc chí, đừng quên tôi nhé!

Lưu Bị tạ ơn, Lã Bố mời ngồi. Quan, Trương cầm gươm đứng đằng sau, chột có người báo:

- Kỷ Linh đã đến.

Lưu Bị nghe thấy, giật nảy mình, muốn lánh mặt đi. Lã Bố nói:

- Nay ta mời hai ông đến để cùng bàn, không được nghi ngờ gì cả.

Lưu Bị chưa rõ tình ý làm sao, trong bụng nghi nghi hoặc hoặc.

Kỷ Linh xuống ngựa vào trại, trông thấy Lưu Bị ngồi trong trường cũng mất vía, quay mình trở ra. Lã Bố bước lên kéo lại, như kéo đứa trẻ con. Kỷ Linh sợ nói rằng:

- Thế ra tướng quân định giết tôi à!

Bố nói:

- Đâu lại thế!

Linh lại hỏi:

- Hay là tướng quân định giết thẳng tai to kia?

Bố lại nói:

- Cũng không phải.

Linh lại hỏi:

- Thế thì ra làm sao?

Bố nói:

- Lưu Bị cùng ta như anh em một nhà vậy. Nay bị tướng quân sang đây làm khốn bách, nên ta đến cứu.

Linh lại sợ, nói rằng:

- Nếu thế thì là tướng quân giết tôi rồi!

Bố nói:

- Có lẽ đâu thế. Tính tôi không hay đánh nhau, chỉ muốn làm cho thôi đánh nhau. Tôi nay định giải hòa cho hai ông.

Linh nói:

- Xin dám hỏi cách giải hòa thế nào?

Bố nói:

- Tôi có một phép, nhưng còn tùy lòng trời!

Nói rồi kéo Linh vào trong trướng, để hai người gặp nhau, Lưu Bị, Kỷ Linh đều có lòng nghi kỵ lẫn nhau.

Lã Bố ngồi giữa, mời Kỷ Linh ngồi bên tả, Lưu Bị ngồi bên hữu, rồi sai sai mở tiệc yến, uống rượu.

Rượu được vài tuần, Bố nói:

- Hai bên cùng nể mặt ta thì cùng bãi binh cả.

Lưu Bị không nói gì. Kỷ Linh nói:

- Tôi phụng mệnh chúa công tôi, đem sang đây mười vạn quân chỉ cốt bắt Lưu Bị, bãi binh thế nào được?

Trương Phi đứng sau lưng Lưu Bị nghe nói nổi giận, tuốt ngay gươm ra quát to lên rằng:

- Binh ta tuy ít, nhưng tao coi chúng bay như đàn trẻ mà thôi, mày có bằng lũ giặc khấn vàng hàng trăm vạn không, mà dám toan hại anh tao?

Quan-công vội vàng ngăn nói rằng:

- Hãy xem chủ ý của Lã tướng quân định thế nào, bây giờ về trại đánh nhau cũng không chậm.

Lã Bố nói:

- Ta mời hai bên đến để giải hòa, chứ không có mời đến đây để đánh nhau.

Một bên Kỷ Linh, tức giận lắm, mà bên kia Trương Phi chỉ lăm lăm muốn đánh. Lã Bố cũng nổi giận lên mà truyền rằng:

- Quân đâu! Đem kích ra đây!

Quân đem kích ra đưa cho Lã Bố. Kỷ Linh, Lưu Bị không biết thế nào, cùng sợ mất vía, tướng để chuyển này Lã Bố đánh cả hai bên chắc!

Bố nói:

- Ta nay can hai bên mãi không nghe. Vậy để tùy lòng trời định quyết việc này!

Không ai hiểu Lã Bố định làm gì. Lã Bố sai quân mang họa kích ra ngoài cửa Viên-môn, cắm tận đằng xa cùng kiệt, rồi ngoảnh lại bảo hai người rằng:

- Từ đây ra đấy, cách 150 bước. Ta xin bắn một phát tên, bằng tin vào kích nhỏ thì hai bên phải bãi binh; nhược bằng bắn không tin thì mặc ý hai bên đi mà đánh nhau. Ta định như thế, ai không nghe thì ta gồm sức với bên kia để đánh.

Kỷ Linh thấy kích cắm xa thế mười phần chắc cả mười rằng: Lã Bố tài đến đâu cũng không sao bắn tin được, liền ứng theo ý Lã Bố.

Lưu Bị thì vẫn đành muốn thế rồi.

Lã Bố mời hai bên ngồi xuống, mỗi người uống một chén rượu, rượu cạn chén rồi, Bố sai đem cung lại.

Huyền-đức khấn thầm, chỉ muốn cho bắn tin là hay.

Lã Bố vén tay áo bào, đặt mũi tên, giương hết sức cung. Dây cung bật đánh tạch một tiếng, tên ra vùn vụt, mười mắt nhìn theo; chớp mắt một cái tin ngay giữa cành kích nhỏ. Các tướng trên xuống dưới thém đều reo ầm vỗ tay.

Đời sau có thơ khen rằng:

*Ôn-hầu bắn giỏi gươm ghê kỳ!
Từng ở Viên-môn gỡ được nguy.
Nhật lạc kém gì tài Hậu Nghệ!
Viên hào hơn hẳn sức Do Ky!
Dây gân hổ kéo khung khung thẳng,
Tên cánh diều bay vút vút đi.
Đuôi báo lung lay xuyên ngành kích,
Hùng binh mười vạn có làm chi?*

Lã Bố bắn tin họa kích rồi miệng cười ha hả, vút cung xuống đất, cầm tay Lưu Bị và tay Kỷ Linh nói rằng:

- Ấy là trời bắt hai bên phải bãi binh đó!

Nói rồi, truyền quân sĩ rót rượu, mời mỗi người uống một cốc to.

Lưu Bị trong lòng mừng rỡ. Kỷ Linh thì ngồi ngẩn nửa giờ, rồi nói với Lã Bố rằng:

- Lời tướng quân dạy thì tôi phải nghe, nhưng bây giờ về nói với chúa công tôi, sao chúa công tôi tin?

Bố nói:

- Để ta viết thư cho Viên Công-lộ thì xong chứ gì?



Cửa Viên-môn Lã Bố bắn kích

Rượu uống được vài tuần nữa, Kỷ Linh xin lĩnh thư về trước. Linh về rồi, Bố bảo Lưu Bị rằng:

- Không có tôi thì ông nguy nhé!

Lưu Bị lạy tạ rồi cùng với Quan, Trương trở về. Hôm sau quân mã ba nơi cùng tán.

Lưu Bị về Tiểu-bái; Lã Bố về Từ-châu; còn Kỷ Linh về Hoài-nam vào ra mắt Viên Thuật, kể hết Lã Bố bắn kích ở Viên-môn để giải hòa, rồi dâng trình thư của Lã Bố.

Thuật xem thư giận lắm nói rằng:

- Lã Bố lấy bao nhiêu lương thóc của ta, nay lại lấy trò trẻ đùa này để mà bênh Lưu Bị. Phen này ta quyết đem đại quân đi đánh Lưu Bị, xong rồi đánh Lã Bố nhân thế.

Kỷ Linh nói:

- Chúa công không nên vội vàng: Lã Bố dùng lực hơn người; vả lại có tất cả đất Từ-châu. Ví bằng Lã Bố, Lưu Bị cả hai người, đầu đuôi cùng cứu giúp lẫn nhau, chưa dễ đánh được hấn dẫu. Tôi nghe vợ Lã Bố là họ Nghiêm có đứa con gái, đã đến tuổi cập kê rồi. Chúa công thì có con trai. Nên sai người sang Từ-châu cầu thân với hấn. Nếu Lã Bố thuận gả con cho con chúa công, tất y phải giết Lưu Bị, kế ấy gọi là kế: “sơ bất gián thân”.⁽¹⁾

Viên Thuật nghe kế ấy, lập tức sai Hàn Dận đem lễ vật sang Từ-châu cầu hôn.

Dận đến Từ-châu, vào ra mắt Lã Bố, thưa rằng:

- Chúa công tôi mộ tiếng tướng quân, muốn cầu lệnh ái làm dâu để kết duyên Tần Tấn.

Bố vào bàn với vợ.

Nguyên Lã Bố có hai vợ, một thiếp. Vốn chỉ có họ Nghiêm làm vợ cả, Diêu Thuyền làm thiếp. Sau đến Tiểu-bái lại lấy con gái Tào Báo làm vợ hai. Họ Tào chết trước không có con; Diêu Thuyền cũng không có con nào. Duy chỉ có họ Nghiêm sinh được một con gái. Lã Bố yêu con gái ấy lắm.

Khi Bố vào bàn với vợ thì họ Nghiêm nói rằng:

- Tôi nghe Viên Công-lộ trấn ở Hoài-nam đã lâu, binh nhiều, lương rộng, có thể làm nên thiên tử nay mai. Nếu y thành được nghiệp lớn thì con ta mới có phận làm được hậu phi. Nhưng chẳng biết hấn ta có mấy con?

Bố nói:

- Chỉ có một mống mà thôi!

(1) Người sơ không chen được với người thân. Ý nói: khi Bố đã thông gia với Thuật, thì Bố với Thuật sẽ là thân, mà Lưu Bị sẽ là sơ, Bố sẽ không giúp Lưu Bị nữa.

Vợ nói:

- Như thế thì nên gả dứt đi. Mai sau con ta dầu chẳng hậu phi, Từ-châu ta cũng chắc được vững bền, không phải lo gì.

Bố nghe lời vợ, dãi Hàn Dận tử tế, nhận lời gả con.

Hàn Dận về trình với Viên Thuật.

Thuật lập tức đủ đồ sính lễ, lại sai Hàn Dận đưa sang Từ-châu.

Lã Bố nhận lễ, mở tiệc thết dãi, lưu ở quán dịch nghỉ ngơi.

Hôm sau Trần Cung đến tận quán dịch, vào chào Hàn Dận, ngồi rồi đuổi tả hữu ra, mà bảo với Dận rằng:

- Ai hiến kế ấy, để Viên công cùng Phụng-tiên kết dẫu gia? Có phải định lấy dẫu Lưu Bị chăng?

Dận giật mình, đứng dậy tạ mà nói rằng:

- Xin Công-đài đừng hờ chuyện ấy.

Cung nói:

- Ta thì không nói ra, nhưng chỉ sợ việc chậm tất có người khác biết mà hỏng mất mà thôi.

Dận nói:

- Thế thì làm thế nào, xin ông dạy cho.

Cung nói:

- Để ta vào hầu Phụng tiên, nói để đưa ngay con gái y sang. Như thế được không?

Dận mừng lắm, tạ ơn mà nói rằng:

- Nếu được thế thì Viên công đội ơn ngài nhiều lắm.

Cung từ Dận, vào hầu Lã Bố mà nói rằng:

- Tôi nghe ông gả con gái cho con Viên Công-lộ, thực là hay lắm. Nhưng bao giờ mới cho cưới?

Bố nói:

- Hãy để thông thả sẽ bàn.

Cung nói:

- Ngày xưa, từ hôm đám đến hôm cưới bao lâu có định lệ cả; thiên tử thì một năm; chư hầu thì nửa năm; đại phu thì một mùa; thứ dân thì một tháng...

Bố nói:

- Viên Công-lộ, trời cho được quốc bảo, nay mai sắp làm vua, thì theo lệ thiên tử có được không?

Cung nói:

- Không nên.

Bố hỏi:

- Thế thì theo lệ chư hầu?

- Cũng không nên.

- Thế thì theo lệ đại phu?

- Cũng không nên.

Bố tức hỏi rằng:

- Thế anh muốn bảo tôi theo lệ thứ dân hay sao?

- Không phải thế!

- Thế thì ý anh ra làm sao?

Cung thưa:

- Nay chư hầu trong thiên hạ tranh hùng với nhau. Ông cùng Viên Công-lộ kết thân, đã chắc không ai ghen ghét chưa? Nếu mà để lâu còn kén ngày lành tháng tốt, ngộ có người rình lúc giờ tốt ấy, phục binh ở nửa đường, toan chuyện bất lương, thì làm sao? Vậy bây giờ chúa công đã không cho thì thôi, mà đã ưng cho thì nhân lúc chư hầu chưa ai biết, đưa ngay con gái đến Thọ-xuân, cho ở riêng

một biệt quán, rồi sẽ chọn ngày thành thân, thế có phải muôn phần vững cả, không ngại gì nữa?

Bố mừng nói rằng:

- Công-đài nói chí phải.

Vào báo với họ Nghiêm ngay đêm hôm ấy sắm sửa đồ cưới, thu xếp ngựa quý xe thơm; sai Tống Hiến, Ngụy Tục, cùng Hàn Dận, đưa con gái đi, tiếng trống tiếng nhạc rầm rĩ, đưa ra khỏi thành.

Bấy giờ bố Trần Đăng là Trần Khuê, cáo lão ở nhà, nghe thấy tiếng nhạc, hỏi đầy tớ việc gì, đầy tớ kể chuyện cưới xin là thế. Khuê nói:

- Mẹo đó là mẹo “sơ bất gián thân” đó. Lưu Bị nguy đến nơi!

Nói thế rồi tuy bệnh chưa khỏi cũng gắng gượng lại gặp Lã Bố và nói rằng:

- Tôi nghe tướng quân sắp chết, nên tôi đến viếng.

Lã Bố giật nảy mình hỏi:

- Vì sao lại nói thế?

Khuê nói:

- Bữa trước Viên Thuật cho đem vàng lụa đến biếu ông, là có ý để giết Lưu Huyền-đức, ông mới lấy chuyện bắn kích giải hòa. Nay tự dung đến cầu kết dẫu gia, ấy là muốn lấy con gái ông để làm tin đó. Khi nào con ông đã về nhà y, y lại sang đánh Lưu Bị để lấy Tiểu-bái. Tiểu-bái mất thì Từ-châu cũng nguy. Và lại khi đã kết thân với y rồi, hoặc có khi đến vay lương, có khi y đến mượn binh. Ông mà cho y mượn ra, thì đã vất vả về y, lại còn kết oán với người khác; nếu ông không giúp, thì thân thích lia nhau và lại gây ra sự đánh nhau. Huống chi ông đã biết rằng Viên Thuật có ý

muốn xưng đế. Muốn xưng đế là làm phản, thế ra ông làm thân thuộc với phản tặc, thiên hạ ai còn dung ông nữa?

Bố nghe nói thất kinh nói rằng:

- Trần Cung nó làm lỗ ta!

Vội vàng sai Trương Liêu đem binh đuổi theo, đến ngoài ba mươi dặm, lôi con gái trở về, và bắt Hàn Dận đem giam lại, rồi sai người sang nói với Viên Thuật rằng: Đồ nữ trang sắm chưa đủ. Khi nào sắm sửa xong sẽ đưa con gái sang.

Trần Khuê lại xui Lã Bố cho giải Hàn Dận sang Hứa-đô nộp với triều đình. Lã Bố còn đương tần ngần chưa định bề nào, thì có người đến báo rằng:

- Lưu Bị ở Tiểu-bái chiêu quân tậu ngựa, không biết có tình ý gì.

Bố nói:

- Ấy là việc thường người làm tướng, có lạ gì?

Đang nói chuyện thì Tống Hiến, Ngụy Tục chạy vào báo rằng:

- Hai chúng tôi vâng mệnh mình công sai sang Sơn-dông mua ngựa, có tậu được hơn ba trăm ngựa tốt, đi về đến đầu địa giới huyện Bái, bị kẻ cướp ra cướp mất một nửa. Hỏi dò ra thì đám cướp ấy là Trương Phi, là em Lưu Bị giả làm giặc núi đến ăn cướp.

Lã Bố giận lắm, lập tức điểm binh đến Tiểu-bái đánh Trương Phi.

Lưu Bị nghe thất kinh, vội vàng lĩnh quân ra đón. Khi hai bên bày trận rồi Huyền-đức cưỡi ngựa ra mà hỏi rằng:

- Huynh trưởng có việc gì đem binh đến đây?

Bố trở mắng rằng:

- Ở Viên-môn tao vừa bắn kích để cứu mày khỏi được nạn lớn, nay cố sao mày lại cướp ngựa của tao?

Lưu Bị nói:

- Tôi nay thiếu ngựa có sai người ra bốn mặt tìm mua, chứ có đâu dám cướp của huynh trưởng?

Lã Bố giận mắng rằng:

- Mày sai em là Trương Phi ra cướp của tao một trăm rưỡi con ngựa tốt, bây giờ lại chối à?

Trương Phi vác mâu cưỡi ngựa ra nói rằng:

- Chính tao cướp ngựa đấy! Mày làm gì nổi tao?

Bố nói:

- Thằng giặc mắt tròn kia, mày đã bao nhiêu lần khinh tao?

Phi nói:

- Sao tao cướp ngựa của mày thì mày biết tức, mày cướp Từ-châu của anh tao, sao không nói?

Bố vác kích lại đánh Trương Phi. Phi cũng vác mâu lại địch. Hai người đánh nhau hơn một trăm hợp, chưa phân được thua. Lưu Bị sợ lỡ việc ra, vội vàng khua chiêng thu quân về thành.

Lã Bố chia quân vây bốn mặt.

Lưu Bị về gọi Trương Phi trách rằng:

- Chỉ tại mày cướp ngựa của nó cho nên sinh sự thế này. Thế thì ngựa ở đâu?

Phi nói:

- Gửi cả vào các chùa.

Huyền-đức sai ngay người đến trại Lã Bố, xin đem nộp trả ngựa rồi hai bên cùng bãi binh.

Lã Bố muốn cho, Trần Cung nói:

- Nay không giết Lưu Bị đi, ngày sau tất nó hại mình.

Bố lại nghe, không cho, lại càng ráo riết đánh thành. Lưu Bị bàn với Tôn Càn, My Chúc. Càn nói:

- Tào Tháo giận Lã Bố. Không bằng ta bỏ thành chạy sang Hứa-dô, về với Tào Tháo, rồi mượn quân đánh Lã Bố, kế ấy là hơn cả.

Lưu Bị hỏi:

- Ai dám ra trước, phá vòng vây bây giờ?

Trương Phi xin đi.

Lưu Bị sai Trương Phi đi trước, Quan-công đi sau. Còn mình thì ở giữa, giữ gìn vợ con già trẻ, đương đêm canh ba, nhân bóng trắng sáng, ra cửa bắc chạy, gặp ngay Tống Hiến, Ngụy Tục. Hai tướng ấy bị Trương Phi đánh một trận phải lui.

Lưu Bị ra được khỏi vây.

Mặt sau Trương Liêu chạy đuổi. Quan-công đánh cho phải đứng lại.

Lã Bố thấy Lưu Bị đi rồi không đuổi theo nữa; vào thành yên dân, rồi sai Cao Thuận giữ Tiểu-bái; mình lại về Từ-châu.

Lưu Bị chạy sang Hứa-dô, đóng trại ở ngoại thành, trước hết sai Tôn Càn vào ra mắt Tào Tháo, nói rằng:

- Vì bị Lã Bố đánh, xin đến nương nhờ.

Tháo nói:

- Huyền-dúc với ta như anh em.

Liền mời vào tương kiến.

Hôm sau Lưu Bị để Quan, Trương ngoài thành, dắt Tôn Càn, My Chúc vào yết kiến Tào Tháo. Tháo đãi làm bậc khách quý. Khi Lưu Bị kể hết chuyện Lã Bố, Tháo nói rằng:

- Bố là đồ vô nghĩa, ta với hiền đệ phải gồm sức lại để trừ nó mới được.

Lưu Bị tạ ơn. Tháo mở yến thết đãi, đến chiều tiễn ra. Tuân Úc vào nói rằng:

- Lưu Bị là người anh hùng. Nay không trừ sớm đi, tất để lo về sau.

Tháo chẳng bảo làm sao, Úc ra, Quách Gia vào. Tháo hỏi:

- Úc xui ta giết Lưu Bị. Nên không?

Gia nói:

- Không nên, chúa công cất quân nghĩa binh, vì trăm họ trừ kẻ hung bạo, giữ điều tín nghĩa, để vơi hào kiệt còn lo người ta chẳng đến, nay Huyền-đức có tiếng anh hùng, vì cùng khốn, mới về với ta, nếu lại giết đi, chẳng hóa ra mình hại người hiền. Những người chí sĩ trong thiên hạ nghe thấy sinh ngờ còn ai bước chân vào cửa chúa công nữa, chúa công cùng với ai mà định việc thiên hạ? Trừ được lo một người, mà làm cản trở lòng trông ngóng của bốn bể. Cái cơ yên nguy, xin chúa công phải xét mới được.

Tháo mừng nói rằng:

- Người nói chính hợp bụng ta.

Hôm sau Tháo dâng biểu tiến Lưu Bị, xin cho lĩnh chức mục Dự-châu.

Trình Dục can rằng:

- Lưu Bị về sau tất không chịu ở dưới người, không bằng giết trước đi.

Tháo nói:

- Nay đương lúc dụng anh hùng, không nên giết một người để mất lòng thiên hạ. Ta cùng Quách Gia cũng một ý kiến.

Tháo không nghe lời Trình Dục, lại lấy ba nghìn quân và một vạn học lương, giao cho Lưu Bị, sai ra Dự-châu đảo nhiệm, tiến binh đóng ở Tiểu-bái, chiêu tập những binh cũ của mình để rồi đánh Lã Bố.

Huyền-dức đến Dự-châu, sai người về hẹn với Tào Tháo định ngày khởi binh cùng đi đánh Lã Bố. Khi Tháo sắp đi, có ngựa lưu tinh đến báo rằng:

- Trương Tế từ Quan-trung dẫn binh đến đánh Nam-dương, lỡ phải tên bay bắn chết. Nay cháu Tế là Trương Tú cầm quân, dùng Giả Hủ làm mưu sĩ, kết liên với Lưu Biểu đóng binh ở Uyển-thành, muốn đem quân lại phạm cửa Khuyết để cướp giá.

Tháo tức lắm, muốn đem binh ra đánh, lại sợ Lã Bố đến cướp Hứa-đô, mới hỏi Tuân Úc xem có kế gì. Tuân Úc nói:

- Việc ấy thực dễ. Lã Bố là đứa vô mưu, thấy lợi thì hoa mắt lên, mình công nên sai sứ sang Từ-châu, gia quan thưởng cấp cho nó, bắt nó phải hòa với Lưu Bị. Lã Bố được thưởng tất không nghĩ xa xôi gì nữa.

Tháo ưng ý, liền sai phụng-xa đô-úy là Vương Tắc đem bằng sắc cùng tờ giải hòa sang Từ-châu. Một đường thì khởi ngay mười lăm vạn quân đi đánh Trương Tú, chia quân ra làm ba đường; cho Hạ Hầu-đôn làm tiên phong. Quân mã đến Vị-thủy đóng trại.

Giả Hủ thấy vậy khuyên bảo Trương Tú rằng:

- Binh Tào thế lớn lắm, ta không địch nổi. Chỉ bằng đem quân đầu hàng.

Tú nghe, sai Giả Hủ đến trại Tháo nói trước, Tháo thấy Giả Hủ ứng đối nhanh nhẩu, có bụng yêu mến, muốn dùng làm mưu sĩ. Hủ nói:

- Tôi trước theo Lý Thôi, mắc tội với thiên hạ; nay theo Trương Tú, nói gì cũng nghe, bày kế gì cũng theo, không nỡ bỏ.

Hủ nói rồi từ trở về; hôm sau đưa Tú vào yết kiến Tào Tháo. Tháo tiếp đãi thực hậu. Tú dẫn binh vào đóng

trong Uyển-thành, lập dinh trại liên tiếp nhau, dài hơn mười dặm. Ở được vài ngày, Tú mỗi hôm mở yến một lần mời Tháo.

Một bữa Tháo uống rượu say, vào giường ngủ, hỏi nhỏ tả hữu rằng:

- Trong thành có kỹ nữ không?

Cháu con nhà anh Tháo, tên là Tào An-dân, biết ý Tháo, vào thưa thắm rằng:

- Thưa chú, chiều hôm qua, cháu trông thấy ở cạnh quán sá có một người đàn bà, mười phần xinh đẹp. Cháu hỏi ra thì là vợ Trương Tế, thím Trương Tú.

Tháo nghe nói, liền sai An-dân đem 50 giáp binh ra đòi vào.

Được một lát binh dẫn vào. Tháo trông ra quả là xinh đẹp, hỏi họ chi, thì người đàn bà thưa rằng:

- Thiếp họ Châu, vốn là vợ Trương Tế.

Tháo hỏi:

- Phu nhân có biết ta không?

- Thiếp được nghe uy danh thừa tướng đã lâu. Nay mới được bái kiến.

- Ta cho Trương Tú hàng cũng vì phu nhân đó, nếu không ta đã giết cả họ nó rồi.

Châu thị lạy tạ nói rằng:

- Thực đội ơn tái sinh của ngài.

Tháo nói:

- Hôm nay trời xui được gặp phu nhân, thực là may quá. Đêm hôm nay xin cùng chăn chiếu, rồi sẽ theo ta về kinh đô, yên hưởng giàu sang. Phu nhân có thuận không?

Châu thị lạy tạ. Đêm hôm ấy cùng ngủ trong trướng. Hôm sau Châu thị nói:

- Tôi ở lâu trong thành, Trương Tú tất sinh nghi, và sợ miệng tiếng người ngoài.

Tháo nói:

- Đến mai tôi xin cùng phu nhân ra ở trại ngoài thành.

Hôm sau Tháo ra nghỉ ở ngoài thành, sai Điển Vi canh giữ ngoài phòng, ai vào phải báo trước, cho vào mới được vào.

Nhân thế, tin tức trong ngoài không thông. Tào Tháo mỗi ngày cùng họ Châu vui thú, không tưởng gì đến về nữa.

Người nhà Trương Tú có người mật báo với Trương Tú. Tú giận lắm nói rằng:

- Thành giặc Tháo nó làm nhục ta quá!

Bèn mời Giả Hủ đến bàn. Hủ nói:

- Việc ấy đừng tiết lộ ra vội. Ngày mai đợi lúc Tào Tháo ra trước bàn việc, thời nên làm thế này... thế này...

Hôm sau Tào Tháo ngồi ở trong trướng, Trương Tú vào bẩm rằng:

- Những binh mới hàng, nhiều đứa đi trốn, xin thừa tướng cho đem đồn vào trung quân.

Tháo ưng cho. Tú liền dời đồn vào, chia làm bốn trại rồi định ngày khởi sự.

Nhưng Tú còn lo Điển Vi khoẻ mạnh, khó lòng gần được, bàn với thiên tướng là Hồ Xa-nhi.

Hồ Xa-nhi sức đội được 500 cân, một ngày đi được 700 dặm cũng là một người lạ.

Khi ấy Tú hỏi, Hồ Xa-nhi nói:

- Điển Vi chỉ giỏi về đôi thiết kích. Ngày mai chúa công cho mời hấn đến uống rượu, cho uống thực say hãy để về. Bấy giờ tôi sẽ lộn vào đám quân sĩ đi theo hấn, lén vào trong phòng, ăn trộm được đôi kích thì không sợ gì nó nữa.

Tú mừng lắm, sai chuẩn bị cung tên, giáp binh, bảo trước các trại, đến hẹn sai Giả Hủ mời Điển Vi đến chơi, khăn khăn mời rượu, Vi đến tối say về. Hồ Xa-nhi đi lẫn trong đội quân, lẻn vào trong trại.

Đêm hôm ấy, Tào Tháo cùng họ Châu đang uống rượu ở trong trường, chợt nghe ở ngoài có tiếng xô xao và tiếng ngựa kêu. Tháo sai người ra coi xem có việc gì, quân vào báo rằng: quân Trương Tú đi tuần đêm.

Tháo không nghĩ gì nữa.

Đến canh hai ở sau trại lại có tiếng reo, rồi quân lại vào báo rằng:

- Trên những xe lương có lửa cháy.

Tháo truyền rằng:

- Ấy là chúng nó nhờ đánh rơi lửa, không ai được xô xao.

Được một hồi thì bốn mặt lửa cùng cháy cả.

Bấy giờ Tháo mới hoảng sợ, vội vàng sai gọi Điển Vi.

Diễn Vi say rượu đang ngủ, trong mơ màng, chợt nghe tiếng chiêng trống và tiếng người reo hò, giật nảy mình vùng dậy, sờ đến đôi thiết kích thì không thấy đâu cả.

Ở ngoài thì giặc đã đến cửa. Vi vội vàng giật lấy dao lưng của lính canh, chạy ra, ở ngoài đã thấy vô số quân mã, cầm rất giáo dài đánh bừa vào trại.

Vi phải nhất sống nhì chết mà lăn sả vào đám quân ấy, chém giết một lúc chết hơn hai mươi người, quân mã ấy mới lui lại có quân bộ kéo đến. Hai bên mũi giáo chỉ chít như rừng cây, mình Vi không một mảnh giáp, trên dưới bị vài mươi nhát đâm. Vi vẫn cứ lăn sả vào đánh; dao mẻ không dùng được, Vi bỏ dao, hai tay vô ngay lấy hai người làm khí giới, quang đập một lúc chết chín mười người.

Giặc thấy thế không dám đến gần, chỉ đứng đằng xa bắn tên lại. Tên bắn như mưa, Diễn Vi vẫn liều chết giữ cửa trại, nhưng quân giặc đã kéo được vào cửa sau, Diễn Vi lại bị một mũi giáo đâm trúng giữa lưng, Vi kêu to một tiếng, máu chảy đầy đất rồi chết. Hấn chết được nửa giờ rồi mà vẫn không ai dám đi qua cửa trước.

Tào Tháo nhờ có Diễn Vi chẹn giữ cửa trước mới lên ra sau trại lên ngựa trốn thoát, chỉ có Tào An-dân đi bộ chạy theo.

Lúc chạy, Tháo bị một mũi tên, nhưng may được con ngựa tốt, ngựa Đại-uýên, càng đau càng chạy khỏe.

Chạy gần đến bờ sông Dục-thủy thì giặc đuổi kịp. An-dân bị bắn nhỏ ra như bùn, Tháo vội quất ngựa lội qua sông mà chạy. Vừa sang đến bờ bên kia, thì giặc bắn một tên, trúng vào mắt ngựa. Ngựa ngã gục xuống đất. May đâu, giữa lúc ấy thì có con trưởng Tháo là Tào Cung đem ngay con ngựa đang cưỡi nhường cho bố.

Tháo lên ngựa chạy. Tào Cung bị tên lạc bắn chết. Tháo đi đường gặp các tướng mới thu thập tàn quân lại.

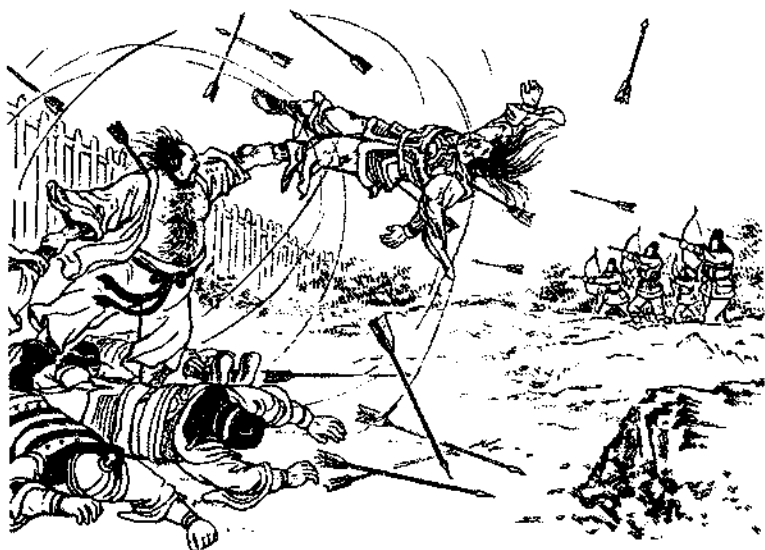
Bấy giờ, quân Thanh-châu do Hạ Hầu-dôn quản lĩnh, thừa thế về các thôn quê cướp bóc nhân dân. Quan binh-lỗ hiệu-úy là Vu Cấm đem ngay quân bản bộ dẹp bắt, vỗ yên nhân dân.

Quân Thanh-châu chạy về đón Tào Tháo, khóc lóc lạy xuống đất kêu rằng:

- Vu Cấm làm phản đuổi giết quân mã Thanh-châu.

Tháo thất kinh. Được một hồi thì Hạ Hầu-dôn, Hứa Chủ, Lý Diễn, Nhạc Diễn đều đến. Tháo truyền:

- Vu Cấm làm phản, chư tướng nên đem binh ra đánh.



Diễn Vi hai tay vờ ngang lấy hai người làm khí giới.

Vu Cấm thấy cả bọn Tào Tháo đến, đem quân ra dàn thành góc trận, đào hào cắm trại.

Có kẻ thấy vậy bảo Cấm rằng:

- Quân Thanh-châu vu cho ông làm phản; nay thừa-tướng đã đến, ông chưa ra nói cho minh bạch, sao lại lập trại trước?

Vu Cấm nói:

- Nay giặc đuổi ở sau lưng, đã sắp đến nơi. Nếu không phòng bị trước thì lấy gì mà đối địch với giặc. Minh biện là việc nhỏ, đánh giặc là việc quan hệ hơn.

Lập trại vừa xong thì quân Trương Tú hai đường kéo đến, Vu Cấm thân ra trước nghênh địch vội lui quân, các tướng thấy Vu Cấm xông lên trước, đều dẫn quân đánh ủa, Tú thua to, đuổi giết hơn một trăm dặm.

Tú thế cùng, nhất nhạnh tàn quân về theo Lưu Biểu.

Tào Tháo thu quân điểm tướng, Vu Cấm vào hầu, kể hết cả chuyện quân Thanh-châu đi ăn cướp, làm mất lòng dân, nên y mới phải dẹp đi. Tháo hỏi:

- Sao người không nói gì với ta, mà lập trại trước là ý thế nào?

Cấm lại đem lời đã nói trước mà giải thích minh bạch để Tào Tháo nghe. Tháo khen rằng:

- Tướng quân trong lúc bối rối, thế mà nghiêm được binh, bền được lũy, mặc người gièm chê, chịu khó nhọc làm cho đang thua hóa ra được, dù danh tướng đời xưa, vị tất đã có ai hơn.

Tháo thưởng cho Vu Cấm một bộ đồ vàng, phong cho là Ích-thọ đình-hầu; lại trách Hạ Hầu-đôn trị quân không nghiêm, rồi làm lễ tế Diên Vi.

Tháo thân ra cúng tế khóc than, rồi ngoảnh lại bảo các tướng rằng:

- Ta mất một con trưởng và một cháu yêu, cũng không thương là mấy, chỉ thương khóc Diên Vi mà thôi.

Các tướng ai cũng cảm thương.

Hôm sau Tháo hạ lệnh rút quân về Hứa-đô.

Nay hãy nói chuyện Vương Tắc đem chiếu đến Từ-châu.

Lã Bố mời Tắc vào phủ, mở đọc chiếu thư, thì chiếu phong cho Bố làm bình-đông tướng-quân, cho ấn-thư, lại đưa thư riêng của Tháo.

Vương Tắc nói đi nói lại mãi với Lã Bố rằng Tào công kính trọng. Bố mừng lắm. Chợt có người báo Viên Thuật sai người sang. Bố gọi vào hỏi, người ấy nói rằng:

- Viên công nay mai sắp lên ngôi hoàng đế, lập ngôi đông cung, sai tôi sang thúc hoàng phi về Hoài-nam.

Bố nổi giận quát rằng:

- Phản tặc sao dám thế?

Liên giết kẻ sứ của Viên Thuật và đóng gông Hàn Dận, sai Trần Đăng mang tờ tạ biểu và giải Hàn Dận cùng Vương Tắc đến Hứa-dô để tạ ân vua và đáp thư Tào Tháo, cùng cầu thực thụ chức mục ở Từ-châu.

Tháo biết việc kết hôn Viên Thuật với Lã Bố đã nhờ nhàng rồi, mừng lắm, đem Hàn Dận ra chém ngoài chợ.

Trần Đăng nói nhỏ với Tháo rằng:

- Lã Bố là giống sài lang, khoẻ mà vô mưu, khinh thường việc lui và tới, nên sớm liệu trừ đi.

Tháo nói:

- Ta vẫn biết Lã Bố là một loài sói lòng tham, không nên nuôi lâu. Nhưng phi cha con nhà ông thì không ai dò hết được tình hình nó. Ông nên cùng với ta mưu toan việc ấy.

Đăng nói:

- Thừa tướng định làm gì, tôi xin nội ứng.

Tháo mừng lắm, biểu tâu cho Trần Khuê là bố Trần Đăng ăn lộc trung-nhị thiên-thạch và cho Đăng làm thái thú ở Quảng-lãng.

Đăng từ tạ rồi về, Tháo cầm tay Đăng dặn rằng:

- Việc ở phương đông tôi giao phó cho ông đấy.

Đăng gật đầu xin vâng, về Từ-châu vào gặp Lã Bố. Bố

hỏi chuyện. Đẳng cũng kể việc Tào Tháo cho cha ăn lộc và mình được làm thái-thú. Bố giận lắm nói rằng:

- Tao sai may sang để cầu chúc mục Từ-châu cho tao, tao chẳng được gì, mà bố con may đều được hiển quý, thế là ta bị bố con may đem bán để làm lợi cho mình.

Lã Bố nói xong rút gươm toan chém Trần Đẳng. Đẳng cười ha hả lên mà nói rằng:

- Sao tướng quân không hiểu lẽ như thế!

Bố hỏi:

- Thế nào là không hiểu lẽ?

Đẳng thưa:

- Tôi vào gặp Tào công, nói rằng: “Nuôi tướng quân như nuôi hổ, nên cho ăn no thịt, nếu không ăn no thì tất cắn người”. Tào công cười nói rằng: “Ta đãi Ôn-hầu như nuôi chim cút, cáo thỏ chưa trừ được chưa dám cho ăn no vội, bởi vì dúi thì còn dùng được, chó no thì bay mất”. Tôi hỏi: “Cáo thỏ là gì?” Tào công nói: “Viên Thuật ở Hoài-nam, Tôn Sách ở Giang-dông, Viên Thiệu ở Ký-châu, Lưu Biểu ở Kinh-châu, Lưu Chương ở Ích-châu, Trương Lỗ ở Hán-trung, tuyên là cáo thỏ cả”.

Bố nghe nói, ném gươm xuống đất, cười rằng:

- Tào công thực biết ta đó!

Giữa lúc ấy thì có người lại báo rằng:

- Viên Thuật đem quân đến lấy Từ-châu!

Lã Bố thất kinh.

Thế thực là:

Hôn nhân gây sự can qua,

Tưởng là Tần - Tấn, hóa là Việt - Ngô.

Chưa biết rồi ra thế nào, xem đến hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI BẢY

**Viên Công-lộ khởi bảy cánh quân,
Tào Mạnh-đức gặp ba ông tướng.**

Viên Thuật ở Hoài-nam đất rộng lương nhiều, lại có ngọc-tử của Tôn Sách gửi làm tin, có ý muốn tiếm xưng đế-hiệu, hội cả các bảy tôi bàn rằng:

- Xưa Hán Cao-tổ chẳng qua là một người đình trưởng ở Tứ-thượng, thế mà lấy được thiên hạ. Từ bấy giờ đến nay đã bốn trăm năm, khí số đã hết. Trong bốn bể loạn tứ tung như vạc sôi. Mà nhà ta thì bốn đời làm đến tam công, trăm họ ai cũng trông ngóng. Ta muốn ứng vận giới, thuận lòng người, lên ngôi cứu-ngũ, các người nghĩ thế nào?

Chủ-bạ là Diêm Thượng can rằng:

- Xưa Hậu Tắc nhà Chu, chứa đức chất công; đến đời Văn Vương, thiên hạ chia ba có hai phần, còn phải thờ nhà Ân. Nay mình công gia thế tuy rằng quý, nhưng chưa được thịnh bằng nhà Chu. Nhà Hán tuy rằng suy, nhưng chưa đến nỗi như Ân Kiệt. Việc ấy quyết không nên làm.

Thuật giận nói rằng:

- Ta họ Viên do từ họ Trần mà ra, mà họ Trần vốn là con cháu vua Đại Thuấn ngày xưa; thuộc về hành Thổ, lấy Thổ kế vào Hỏa chính ứng vận trời. Vả lại có câu sấm rằng: *Thay nhà Hán ấy là chỗ cao ở giữa đường.* Tên tự ta là

Công-lộ, thiế thì chính ứng câu sấm ấy. Lại có ngọc-ti truyền quốc, nếu ta không làm vua, thì hóa ra trái đạo trời mất. Ý ta đã quyết, ai còn can nữa ta chém.

Lập tức đặt hiệu gọi là Trọng-thị, lập ra các quan, dài, sánh⁽¹⁾; cưới kiệu long phượng; tế thần Nam-giao, Bắc-giao; lập con gái Phùng Phương là hoàng hậu; dựng con giai làm Đông cung, rồi sai sứ sang Từ-châu để xin cưới con gái Lã Bố về dựng làm Đông cung phi.

Nhưng nghe nói Lã Bố đã đem giải Hàn Dận vào Hứa-dô và đã bị Tào Tháo chém rồi, Thuật giận lắm, liền cử Trương Huân làm đại tướng quân thống lĩnh đại quân hơn hai mươi vạn, rồi chia làm bảy đạo sang đánh Từ-châu: 1. Trương Huân đi giữa; 2. Thượng-tướng Kiều Dị đi bên tả; 3. Trần Kỳ đi bên hữu; 4. Phó-tướng Lôi Bạc đi bên tả; 5. Trần Lan đi bên hữu; 6. Hàng tướng Hàn Tiêm đi bên tả; 7. Dương Phụng đi bên hữu. Đạo nào cũng thống lĩnh tướng đội, chọn ngày cất quân; lại sai thứ-sử Duyệt-châu Kim Thượng làm thái-úy coi vận tiền lương cho bảy đạo quân. Thượng không nghe, Thuật giết Thượng, lấy Kỷ Linh làm đô-cứu ứng-sứ để tiếp ứng cho bảy đạo quân.

Thuật tự lĩnh ba vạn quân sai Lý Phong, Lương Cương, Nhạc Tụ làm thôi-tiến-sứ, để đi lại cứu ứng quân bảy đạo.

Lã Bố sai người đi do thám, biết tin đạo quân Trương Huân đi theo đường cái lớn đến lấy Từ-châu; đạo Kiều Dị thì lấy Tiểu-bái; đạo Trần Kỳ lấy Nghi-dô; đạo Lôi Bạc thì

(1) Cũng như các bộ thượng thư.

lấy Lương-gia; đạo Trần Lan thì lấy Kê-thạch; đạo Hàn Tiêm thì lấy Hạ-bì; đạo Dương Phụng thì lấy Tuấn-sơn. Cả bảy đạo quân mã, mỗi ngày đi được 50 dặm, đi đến đâu cướp phá đến đấy.

Bố nghe thám về báo thế, cho đi mời các mưu sĩ lại để bàn. Trần Cung và cha con Trần Khuê cũng đến cả. Trần Cung nói:

- Cái vụ Từ-châu này chỉ là do bố con Trần Khuê gây ra, nịnh triều đình để cầu tước lộc, mà để vạ lây đến tướng quân. Nay nên đem hai người ấy chém đi, mang đầu sang nộp Viên Thuật, thì lập tức Thuật rút quân về ngay.

Lã Bố lập tức sai người lời bố con Trần Khuê, Trần Đăng ra chém, Trần Đăng cười to lên nói rằng:

- Sao lại có hèn đến thế? Bảy đạo quân Viên Thuật ta coi như cỏ rác mà thôi. Việc gì phải lo cuống lên như vậy?

Bố truyền khoan chém rồi bảo Trần Đăng rằng:

- Hễ mày có kế gì phá được giặc thì tao tha cho.

Đăng nói:

- Nếu tướng quân nghe lời tôi, thì Từ-châu quyết không lo ngại gì cả.

Bố nói:

- Thử nói đi!

Đăng nói:

- Quân Thuật dù nhiều nhưng cũng như đàn quạ họp nhau lại mà thôi, không thân tín nhau. Nếu ta lấy chính binh mà giữ, lấy kỳ binh mà đánh, tất nhiên thành công. Tôi lại có một kế nữa: không những là giữ vững được Từ-châu lại còn bắt sống được Viên Thuật.

Lã Bố hỏi kế ra làm sao, Đằng nói:

- Hàn Tiêm, Dương Phụng nguyên là cựu thần nhà Hán; nhân sợ Tào Tháo mà phải chạy; không có nơi nương tựa cho nên phải theo Viên Thuật. Thuật tất cũng khinh thường họ, mà họ hẳn cũng không vui lòng để cho Thuật sai khiến. Nếu bây giờ ta đưa thư cho hai người ấy, nhử họ làm nội ứng, rồi ta lại nhờ Lưu Bị làm ngoại hợp, chắc là bắt sống được Thuật.

Bố nói:

- Mà phải đem thư cho Dương Phụng, Hàn Tiêm nhé?

Đằng xin vâng.

Bố liền dâng biểu đến Hứa-đô, và đưa thư sang Dự-châu cho Lưu Bị, rồi mới sai Trần Đăng dẫn vài quân kị, sang trước đường Hạ-bì để đón Hàn Tiêm. Khi Hàn Tiêm dẫn binh đến, lập trại rồi, Đăng vào yết kiến, Tiêm hỏi:

- Mà là người Lã Bố lại đây việc gì?

Đăng nói:

- Ta là công khanh nhà Hán, sao lại gọi là người của Lã Bố? Như tướng quân trước làm tôi nhà Hán, bây giờ lại vào làm tôi thằng phản tặc, để cho công phu cứu giá Quan-trung ngày xưa bỏ đi mất cả. Tôi trộm nghĩ lấy làm tiếc cho tướng quân. Vả lại tính Viên Thuật là đứa đa nghi, tướng quân theo nó rồi sau hại tới thân. Nay không sớm liệu đi, sau hối không kịp nữa!

Tiêm than rằng:

- Tôi cũng muốn về nhà Hán, ngặt vì không có đường về.

Bấy giờ Đăng mới đưa thư của Lã Bố ra. Tiêm xem xong nói rằng:

- Tôi xin lĩnh lời Lã Ôn-hầu. Xin ông cứ về trước, để tôi cùng Dương tướng quân sẽ trở giáo đánh lại Viên Thuật. Ông về nói với Lã Ôn-hầu hề thấy lửa cháy làm hiệu thì đem binh đến tiếp ứng, tất là được.

Đặng từ Tiêm về trình với Lã Bố.

Bố chia quân ra làm năm đạo: Cao Thuận dẫn một đạo tiến lên đến Tiểu-bái để chống với Kiều Dị; Trần Cung dẫn một đạo đến Nghi-dô để địch với Trần Kỳ; Trương Liêu và Tang Bá dẫn một đạo đến Lương-gia để địch với Lôi Bạc; Tống Hiến, Ngụy Tục dẫn một đạo đến Kê-thạch để địch với Trần Lan; Lã Bố thì tự dẫn một đạo đi ra đường cái lớn để đón Trương Huân. Mỗi đạo đem đi một vạn quân, còn thừa để lại giữ thành.

Lã Bố ra khỏi thành được ba mươi dặm đóng trại. Quân Trương Huân kéo đến, liệu chừng địch với Lã Bố không nổi, lùi lại hai mươi dặm đóng đồn để đợi quân bốn đạo tiếp ứng.

Canh hai đêm hôm ấy Hàn Tiêm, Dương Phụng đem quân kéo lại đốt lửa làm hiệu, quân Lã Bố ồa vào trại Trương Huân. Quân Huân cuống cuống. Lã Bố thừa thế đánh dấn vào. Huân thua chạy. Lã Bố đuổi vừa đến sáng, gặp quân Kỷ Linh tiếp ứng cho Trương Huân vừa đến. Hai bên sắp sửa đánh nhau, thì Hàn Tiêm, Dương Phụng hai đạo cùng đánh xỏ đến. Kỷ Linh cũng thua chạy nốt.

Lã Bố đuổi theo đánh. Bỗng thấy ở mé sau núi có một toán quân kéo ra.

Ở ngoài có một hàng cờ bay phấp phới, trong một đội quân mã, vác những cờ vẽ rồng rờ phượng, cùng là gươm vàng búa bạc, mao trắng, việt vàng; ở dưới thì tán tía lọng

vàng. Viên Thuật mình mặc áo giáp vàng, nách đeo đôi đao, cưỡi ngựa đứng trước cửa trận, gọi máng Lã Bố là đứa phản chủ.

Bố giận vác kích xông vào.

Tướng Thuật là Lý Phong, vác giáo ra địch. Đánh nhau chưa được ba hợp, bị Lã Bố đâm vào cánh tay. Phong bỏ giáo chạy. Bố thúc quân vào đánh giết. Quân Viên Thuật cuống cuống chạy trốn. Lã Bố dẫn quân đuổi theo, cướp giết được ngựa và áo giáp vô số.

Viên Thuật dẫn bại quân chạy, mới được vài dặm, sau núi có một toán quân kéo ra, chặn ngang đường đi. Một tướng đứng đầu toán quân ấy là Quan Vân-trường, gọi to lên rằng:

- Phản tặc, không chịu chết đi, còn chạy đâu?

Viên Thuật cầm đầu cầm cổ chạy, quân sĩ tán loạn bị Quan-công đánh một trận thật dữ dội. Viên Thuật thu nhặt được ít tàn quân chạy về Hoài-nam.

Lã Bố thắng trận, mời Quan-công, Hàn Tiêm, Dương Phụng về cả Từ-châu, mở một tiệc yến to ăn mừng. Quân sĩ cùng được khao thưởng cả.

Hôm sau Quan Vũ từ xin về.

Lã Bố tâu xin cho Hàn Tiêm làm mục ở Nghi-đô; Dương Phụng làm mục ở Lương-gia. Lúc Bố muốn lưu hai người lại ở Từ-châu, Trần Khuê nói:

- Hai người ấy không nên để ở Từ-châu. Cứ cho họ sang giữ ở Sơn-đông thì tôi chắc chỉ trong một năm, thành quách đất Sơn-đông bao nhiêu tên về tay tướng quân cả.

Bố nghe Khuê, tạm cho hai người ra đóng ở Nghi-đô, Lương-gia để đợi ân mệnh.

Trần Đăng thấy vậy mới hỏi cha rằng:

- Sao cha không để hai người ấy ở Từ-châu, làm tay trong cho mình để giết Lã Bố?

Khuê nói:

- Thế ngộ hai người cùng hiệp sức giúp Lã Bố thì có phải hóa ra thêm nanh vuốt cho hổ không?

Đáng phục cao kiến của cha.

Viên Thuật thua về Hoài-nam, sai người sang Giang-đông, hỏi Tôn Sách cho mượn binh để báo thù. Sách giận mà nói rằng:

- Mày lấy không ngọc-tử của tao, tiếm xưng đế-hiệu, làm phản nhà Hán, xác láo không biết đạo; tao đang muốn đem binh sang hỏi tội mày, tao nào lại đi giúp đứa phản tặc?

Bèn viết thư cự tuyệt Viên Thuật.

Thuật xem thư giận nói rằng:

- Thằng trẻ con miệng còn hơi sữa mà dám xác à, ta phải đánh trước nó đi mới được.

Trưởng-sứ là Dương Đại-tướng ngăn can mãi Thuật mới thôi.

Tôn Sách tự khi đưa thư, sợ Viên Thuật đem quân đến, điểm binh giữ cửa sông. Chợt có sứ Tào Tháo đến, đem chiếu chỉ cho Sách làm thái-thú ở Cối-kê, và sai khởi binh sang đánh Viên Thuật.

Sách bàn bạc với các tướng, muốn khởi binh, trưởng-sứ là Trương Chiêu can rằng:

- Thuật tuy rằng mới thua, nhưng binh nhiều lương đủ, chưa dễ đánh được, không bằng đưa thư cho Tào Tháo, bảo hán cử sang đánh trước, rồi ta làm hậu ứng. Hai bên cùng hiệp lại đánh, quân Thuật phải thua, vậy ta chắc được vạn phần, vạn nhất có thua, có Tào Tháo cứu đỡ.

Sách nghe lời, sai sứ giả cứ như thế sang trình với Tào công.

Tào Tháo về đến Hứa-đô thương nhớ Điển Vi lập miếu để thờ, rồi phong cho con Điển Vi là Điển Mẫn làm trung-lang, đem về phủ nuôi.

Bấy giờ có quân báo Tôn Sách sai sứ đem thư đến.

Tháo xem xong thư, lại có người báo rằng:

- Viên Thuật thiếu lương ra cướp ở Trần-lưu.

Tháo muốn thừa cơ sang đánh, sai Tào Nhân giữ lấy Hứa-đô, còn bao nhiêu tướng sĩ bắt phải đi cả. Quân mã bộ cả thảy mười bảy vạn người, xe lương hơn một nghìn chiếc, một mặt sai người ra hẹn với Tôn Sách, Lưu Bị, Lã Bố.

Khi quân đi đến địa giới Dự-châu, Lưu Bị dẫn quân ra đón. Tháo sai mời vào trại, Lưu Bị vào dâng hai cái đầu.

Tháo giật mình hỏi:

- Đầu nào?

Lưu Bị nói:

- Đây là đầu Dương Phụng, Hàn Tiêm.

Tháo hỏi:

- Sao lại giết hai người ấy?

Lưu Bị thưa:

- Lã Bố sai hai người quyền coi Nghi-đô, Lương-gia và tâu xin cho được thực thụ chức mục hai nơi ấy. Không ngờ hai đứa thả bình cho ăn cướp của dân, ai cũng ca thán. Bởi thế tôi có làm một tiệc rượu, mời hai người đến bàn việc. Trong khi uống rượu, tôi ném chén làm hiệu sai Quan, Trương là hai em tôi đem hai đứa giết đi, bắt hết quân hàng phục. Vì thế nên nay lại thú tội với thừa tướng.

Tháo nói:

- Ông trừ hại cho nhà nước, ấy là công to, sao lại gọi là tội?

Tháo thưởng cho Lưu Bị, rồi hai bên cùng hợp binh lại, đến địa giới Từ-châu.

Lã Bố ra đón.

Tháo lấy lời ngọt ngào dỗ dành Lã Bố, phong cho làm tá-tướng-quân, hứa rằng: khi nào về Hứa-đô sẽ đổi ấn khác.

Bố mừng lắm.

Tháo chia quân Lã Bố ở tả, quân Lưu Bị ở hữu, còn mình tự lĩnh đại quân ở giữa; sai Hạ Hầu-đôn, Vu Cấm làm tiên phong.

Viên Thuật biết quân Tào đã đến nơi, sai Kiều Dị đem năm vạn quân làm tiên phong.

Hai bên gặp nhau ở giáp giới Thọ-xuân. Kiều Dị tể ngựa ra trước, đánh nhau với Hạ Hầu-đôn, chưa được ba hợp, bị Đôn đâm chết.

Quân Thuật thua chạy về thành. Giữa lúc ấy lại có người báo rằng:

- Tôn Sách đem thuyền đánh mặt tây; Lã Bố đem binh đánh mặt đông; ba anh em Lưu, Quan, Trương dẫn binh đánh mặt nam; Tào Tháo thì dẫn mười bảy vạn quân đánh mặt bắc.

Thuật nghe báo vội vàng họp cả văn võ lại để bàn. Dương Đại-tướng nói:

- Đất Thọ-xuân luôn mấy năm nay nước lụt rồi nắng to, dân gian đói khát cực khổ. Nếu bây giờ lại động binh thì nhiều dân quá, tất dân oán mình, giặc đến khó lòng mà cự được, không bằng đóng quân ở Thọ-xuân, không đánh nhau với quân địch, đợi quân địch cạn lương tất nhiên sinh biến.

Bấy giờ bệ hạ hãy nên đem quân ngự lâm qua sông Hoài, trước nữa là sang chỗ lúa chín, sau nữa là hãy tạm lánh thế mạnh của quân địch.

Thuật nghe lời, cho Lý Phong, Nhạc Tự, Lương Cương và Trần Kỳ, cả thảy bốn tướng với mười vạn quân để giữ Thọ-xuân, còn bao nhiêu tướng giỏi, cùng là vàng bạc châu báu trong kho, thu xếp nhật nhai hết đem sang Hoài-nam.

Quân Tào Tháo mười bảy vạn mỗi ngày ăn lương tốn lắm. Các quân lại mất mùa, chuyển vận không kịp. Tháo thúc quân đánh mau.

Lữ Lý Phong cứ đóng chặt cửa thành không ra. Quân Tháo đánh thành hơn một tháng, lương ăn gần hết.

Tháo đưa thư sang vay Tôn Sách được mười vạn hộ lương. Quan coi lương là Vương Hậu thấy ít quá không đủ phát cho quân, vào bẩm với Tháo, hỏi xem nên làm thế nào?

Tháo nói:

- Đem hộ nhỏ mà phát cho chúng nó, tạm cấp cứu lấy một lúc.

Hậu lại hỏi:

- Thế ngộ quân sĩ kêu ca thì nói thế nào?

Tháo nói:

- Ta đã có cách.

Hậu vâng lệnh, lấy hộ nhỏ đóng lương phát cho quân.

Tháo cho người đi dò các trại, chỗ nào cũng thấy quân ca thán rằng: thừa tướng đánh lừa quân.

Tháo thấy vậy cho người ra sẽ đòi Vương Hậu vào bảo rằng:

- Nay ta muốn mượn ngươi một cái, để dẹp yên lòng quân, ngươi đừng nên tiếc.

Hậu hỏi:

- Thừa tướng muốn dùng cái gì?

Tháo nói:

- Ta muốn mượn cái đầu người để dẹp yên lòng quân.

Hậu thất kinh, kêu oan, Tháo lại nói:

- Ta cũng biết người không có tội, nhưng không giết người thì lòng quân sinh biến, sau khi người chết, vợ con người ta nuôi cho, người đừng lo.

Vương Hậu muốn nói nữa, nhưng Tháo đã gọi ngay đao phủ vào lôi Hậu ra ngoài cửa chém rồi bêu đầu lên một cái sào dài, yết thị rằng: “Vương Hậu cố làm đầu nhỏ, để hà lạm lương vua, nay chiếu quân pháp trị tội”.

Bởi thế quân sĩ không oán gì nữa.

Hôm sau Tào Tháo hạ lệnh cho các tướng rằng:

“Hạn cho ba ngày, hễ không cố sức phá được thành, các tướng phải chém cả”.

Tháo thân đến tận dưới thành, đốc thúc đội đất để lấp hào. Trên thành tên đá bắn xuống như mưa. Có hai ti tướng sợ hãi lui ra, Tháo rút ngay gươm chém liền ngay ở dưới thành, rồi xuống ngựa để đỡ lấy đất lấp hố. Bởi thế tướng sĩ lớn nhỏ, ai cũng phải cố lặn vào. Trên thành chống cự không nổi, binh Tào tranh nhau lên thành, chặt gãy khóa cửa thành, đại đội kéo vào.

Lý Phong, Trần Kỳ, Nhạc Tụ, Lương Cương đều bị bắt sống. Tháo sai đem cả bốn tướng ra chợ chém, đốt sạch cả đền đài cung miếu, và bao nhiêu những đồ phạm cấm trong thành Thọ-xuân, cho quân cướp lấy sạch.

Tháo bàn muốn tiến binh sang sông Hoài đuổi theo Viên Thuật. Tuân Úc can rằng:

- Mấy năm nay đói kém, lương thực khan thiếu, nếu lại tiến binh thì nhọc quân và hại dân, vị tất đã có lợi, không bằng tạm về Hứa-đô, đợi sang xuân lúa chín, quân lương đủ dùng, bấy giờ ta sẽ liệu.

Tháo ngăn ngừa chưa quyết, chợt có kỵ mã đến báo rằng:

- Trương Tú nương nhờ Lưu Biểu, nay lại tung hoành lắm. Các huyện Nam-dương, huyện Giang-lăng lại làm phản. Tào Hồng chống với giặc không nổi, thua luôn mấy trận, nên sai đến cáo cấp.

Tháo đưa ngay thư sang cho Tôn Sách, sai vượt qua sông bày trận làm nghi binh để Lưu Biểu không dám động; Tháo thì ngay hôm ấy rút quân về, để bàn việc sang đánh Trương Tú. Lúc đi, sai Lưu Bị lại về đóng đồn ở Tiểu-bái, cùng Lã Bố kết làm anh em, phải cứu giúp lẫn nhau, không được xâm phạm nhau nữa.

Lã Bố đem quân về Từ-châu. Tháo nói thầm với Lưu Bị rằng:

- Tôi sai ông đóng ở Tiểu-bái cũng là mẹo đào hố sẵn để bắt hổ đó. Ông nên cùng với bố con Trần Khuê bàn bạc, đừng để lầm lỡ điều gì, tôi sẽ làm ngoại viện.

Dặn dò xong rồi biệt nhau.

Tào Tháo dẫn binh về Hứa-đô, có người báo rằng:

- Đoàn Ồi đã giết được Lý Thôi, Ngũ Tập giết được Quách Dĩ, mang đầu lại dâng; Ồi lại bắt được họ hàng Lý Thôi, già trẻ hơn hai trăm người, giải vào Hứa-đô đem nộp.

Tháo sai đem chia ra các cửa thành chém bêu đầu; nhân dân ai cũng hả bụng.

Vua lên điện hội tập các triều thần văn võ, mở tiệc yến thái bình ăn mừng, phong cho Đoàn Ồi làm đẳng-khấu

tướng-quân; Ngũ Tập làm diễn-nỗ tướng-quân, đều đem quân ra trấn thủ Tràng-an.

Hai người tạ án rồi trở ra.

Tháo râu rằng:

- Trương Tú làm loạn, Tháo xin cất quân ra đánh.

Vua thân ngự loan giá tiễn Tháo.

Bấy giờ về tháng tư năm thứ ba niên hiệu Kiến-an. Tháo lưu Tuân Úc ở lại Hứa-dô, sai binh kén tướng tự thống lĩnh đại quân kéo đi.

Khi quân đi qua một nơi lúa đã chín, dân thấy binh đến chạy trốn không dám ra gặt lúa. Tháo sai người đi hiểu dụ hết cả phụ lão thôn quê cùng các quan sở tại rằng:

- Ta phụng chiếu vua, đem binh đánh giặc, trừ hại cho dân. Nay đang mùa lúa chín, bắt buộc đi phải khởi binh. Quân tướng lớn nhỏ đi qua những ruộng, ai dẫm lên lúa đều bị chém. Quân pháp thực nghiêm, nhân dân không việc gì lo sợ cả.

Trăm họ nghe lời hiểu, chỗ nào cũng vui mừng ca tụng, bày đồ bái vọng đầy cả đường.

Quan quân đi qua các ruộng lúa đều phải xuống ngựa, lấy tay đỡ từng bông lúa mạch, lần lượt truyền tay nhau mà đi, không ai dám dẫm bừa.

Tháo cưỡi ngựa đang đi, bỗng có một con chim bồ câu ở trong bụi lúa bay vụt ra. Ngựa Tháo giật mình lông lên, nhảy ngay vào trong đám lúa, xéo nát cả một vùng lúa mạch.

Tháo lập tức gọi hành quân chủ hộ, truyền phải nghị tội mình xéo lúa.

Chủ hộ nói:

- Sao lại có thể nghị tội thừa-tướng?

Tháo nói:

- Ta đặt ra phép, ta lại tự phạm, thì sao chúng phục?
Liền rút gươm ra toan tự vẫn. Chúng vội vàng ngăn lại.

Quách Gia nói:

- Cứ như nghĩa sách Xuân Thu, ngày xưa hình phép không nghị được vào người Tôn, thừa-tướng thân cầm quân lớn, sao nên tự sát?

Tháo dùng dằng một hồi rồi nói rằng:

- Có phải sách Xuân Thu có nghĩa thế, thì ta hãy tạm tha tội cho ta khỏi chết.

Rồi lấy gươm cắt tóc mình vất xuống đất mà nói rằng:

- Cắt tóc để thay đầu!

Rồi sai người cầm nắm tóc ra, truyền bảo ba quân rằng:

- Thừa-tướng xéo phải lúa, đáng lẽ chém đầu hiệu-lệnh.
Nay hãy cắt tóc để thay!

Quân tướng nghe thấy đều rợn tóc gáy, không ai dám sai phép quân.

Đời sau có thơ rằng:

Mười vạn ti-hưu bụng biết bao?

Một người hiệu-lệnh cấm làm sao?

Thay đầu, cắt tóc, nghiêm quân pháp,

Trí trá Tào-man ấy mới cao!

Trương Tú nghe thấy Tháo dẫn binh đến, đưa ngay thư sang báo Lưu Biểu, nhờ làm hậu ứng; một mặt cùng với Lôi Tự, Trương Tiên hai tướng, đem quân ra ngoài thành nghênh địch.

Hai trận quây tròn lấy nhau. Trương Tú cười ngựa ra, trở vào Tháo mắng rằng:

- Mày là đứa giả nhân giả nghĩa, không biết liêm sỉ, sánh với cầm thú không khác gì!

Tháo giận lắm sai Hứa Chử ra. Tú sai Trương Tiên ra tiếp chiến. Đánh nhau được ba hợp, Chử chém Trương Tiên chết.

Quân Tú thua to, Tháo đem quân đuổi đánh đến dưới thành Nam-dương. Tú vào thành đóng không dám ra.

Tháo vây đánh thành, thấy hào rộng nước sâu, khó đến được gần thành, sai quân sĩ đổ đất lấp hào; lại dùng những đẫy vải đựng đất và những củ gỗ cỏ rác, chồng chất lẫn lộn cả ở bên thành, để làm bậc trèo vào; lại làm thang cao để dòm vào trong thành.

Tháo cưỡi ngựa đi diễu chung quanh thành ba hôm để nhìn xem địa thế, rồi truyền quân sĩ chất củ gỗ cỏ rác ở góc cửa tây, hội họp chư tướng, theo góc ấy trèo vào thành.

Giả Hủ ở trong thành, trông thấy quang cảnh như thế bảo với Trương Tú rằng:

- Ta biết ý Tào Tháo rồi, nay nên nhân kế nó mà dùng kế ta.

Thế thực là:

Đã khôn gặp phải người khôn nữa;

Hay dối trêu ngay kẻ dối hơn.

Chưa biết kế Giả Hủ ra làm sao, xem đến hồi sau mới rõ.

HỒI THỨ MUỖI TÁM

**Giả Văn-hòa bày núi đánh được giặc;
Hạ Hầu-đôn rút tên nuốt con người.**

Giả Hủ biết ý Tào Tháo, muốn nhân kế Tháo làm kẻ mình, bảo Trương Tú rằng:

- Tôi ở trên thành, thấy Tào Tháo đi chung quanh thành xem xét ba hôm nay, hẳn thấy góc đông-nam màu gạch, đất mới cũ không được đều, hàng rào chông trà đã nát quá nửa, ý nó muốn đánh vào mặt ấy, nhưng mà giả tảng chứa cỏ rác ở góc tây bắc đánh lừa ta rút quân về giữ tây-bắc, rồi nó nhân đêm tối, trèo lên góc đông-nam tiến quân vào thành.

Trương Tú vội hỏi:

- Thế thì làm thế nào?

Hủ thưa:

- Khó chi việc ấy. Ngày mai nên sai quân tinh tráng ăn cơm no, mặc quần áo chèn, phục cả trong buồng các trại ở mé đông nam, còn dân trong thành thì ăn mặc giả làm lính giữ mặt tây bắc. Đến đêm mặc kệ cho chúng nó trèo vào góc đông-nam, đợi khi chúng nó vào trong thành rồi, thì phát một hiệu súng, bao nhiêu quân phục đồ ra, Tháo có chạy đi đằng trời.

Tú nghe, dùng kế ấy. Quả thị có quân thám báo với Tào Tháo rằng: Trương Tú rút cả quân về mặt tây bắc, hò reo giữ thành, còn mặt đông nam bỏ trống.

Tháo mừng mà reo lên rằng:

- Nó mắc kế ta rồi!

Liên sai quân sĩ sắp sẵn thưởng cuộc để đào thành vào; ban ngày chỉ đem quân đánh mặt tây bắc, đến tối vào độ canh hai mới đem cả tinh binh ra góc đông nam, lội qua hào, chém hàng rào vào.

Trong thành vẫn im phăng phắc.

Quân Tháo kéo ủa cả vào, bỗng nghe một tiếng súng nổ, quân phục bốn mặt đổ ra. Quân Tào vội vàng rút lui. Trương Tú thúc quân dũng tráng đánh vào. Quân Tháo thua to.

Tháo ra thành chạy hơn hai mươi dặm.

Tú đánh mãi đến tang tảng sáng mới rút quân về.

Tháo điểm quân mất hơn năm vạn người; xe lương cùng các đồ khí giới mang đi theo mất nhiều lắm; Lã Kiến, Vu Cấm đều bị thương.

Giả Hủ thấy Tháo thua chạy, bảo ngay Trương Tú đưa thư cho Lưu Biểu, sai đem binh ra chặn đường sau.

Biểu được thư muốn kéo binh ngay, chợt có thám mã đến báo rằng:

- Tôn Sách đóng binh ở cửa sông.

Khoái Lương nói:

- Sách đóng binh ở cửa sông là mẹo của Tào Tháo. Nay Tào Tháo mới thua, nếu mình không thừa thế đánh ngay, về sau tất rồi sinh lo.

Biểu mới sai Hoàng Tổ giữ vững cửa ải, mình tự đem quân đến huyện An-chúng, chặn đường Tào Tháo, một mặt ước hội với Trương Tú.

Tú thấy Biểu đã khởi binh, cùng Giả Hủ đem quân đuổi Tào Tháo.

Tào Tháo dẫn quân đi dần dần đến Tương-thành gần sông Dục-thủy. Tháo tự đứng ngồi trên ngựa, khóc hu hu lên.

Chúng tướng ngạc nhiên hỏi vì cớ gì, Tháo nói rằng:

- Ta khóc là vì nhớ năm ngoái đại tướng của ta là Diễn Vi chết ở chỗ này. Nghĩ đến, ta lại thương mà khóc.

Tháo lau nước mắt rồi truyền lệnh hãy đóng quân mã lại đó, mở một tuần lễ lớn, tế vong hồn Diễn Vi.

Tháo tự mình thắp hương khóc rồi lễ. Ba quân ai thấy cũng động lòng. Tế Diễn Vi xong rồi, Tháo tế cháu là Tào An-dân và con cả là Tào Cung, rồi lại tế cả những quân lính chết ở đây năm trước, tế cả đến con ngựa Đại-uyển cùng chết một trận.

Hôm sau Tuân Úc sai người đến báo rằng:

- Lưu Biểu giúp Trương Tú đóng quân ở An-chúng định chặn đường ta.

Tháo trả lời Úc rằng:

- Mỗi ngày ta đi có vài dặm. Không phải là ta không biết có quân giặc đuổi theo sau đâu. Ta đã định đâu vào đấy cả rồi. Nếu đến An-chúng, ta chắc phá được quân Tú. Các người chớ lo.

Nói rồi, giục quân đi cho mau đến đầu huyện An-chúng. Quân Lưu Biểu đã giữ cả những chốn hiểm yếu, đằng sau thì Trương Tú kéo quân đuổi theo.

Tháo sai quân đêm hôm ấy đào những nơi hiểm mở đường mai phục kỳ binh. Đến sớm hôm sau, Lưu Biểu, Trương Tú, hai bên hội quân với nhau, thấy quân Tháo còn có ít, tưởng Tháo đã đi trốn rồi, kéo binh vào đường hẻm để đánh. Bấy giờ Tháo mới thả quân phục ra, đánh vỡ tan cả quân hai nhà, rồi ra khỏi cửa huyện An-chúng, hạ trại ở mé ngoài cửa ải đóng quân.

Lưu Biểu, Trương Tú thua nhặt nhanh tàn quân rồi cùng bàn với nhau. Biểu nói:

- Không ngờ lại mắc phải kế Tào Tháo!

Tú nói:

- Dễ thông thả ta sẽ liệu.

Hai bên cùng đóng quân ở An-chúng.

Tuân Úc do thám được rằng Viên Thiệu muốn đem binh phạm vào Hứa-đô, lập tức sai người đem thư cho Tào Tháo.

Tháo thất kinh, ngay hôm ấy rút quân về.

Quân Trương Tú có đứa do thám thấy thế, về báo với Tú. Tú muốn đuổi theo. Giả Hủ can rằng:

- Không nên đuổi, đuổi tất thua!

Lưu Biểu không nghe, nói rằng:

- Nay không thừa thế đuổi dần đi, bỏ phí mất cơ hội hay.

Biểu cố khuyên Tú, cùng dẫn một vạn quân đuổi theo.

Đi được mười dặm, đuổi kịp hậu quân Tào Tháo. Quân Tào cố sức đánh lại. Biểu, Tú cùng thua to chạy về. Tú than với Hủ rằng:

- Tại tôi không nghe lời ông, quả nhiên thua thật.

Giả Hủ cười bảo rằng:

- Bây giờ hai ông nên thu quân lại mà đuổi.

Biểu và Tú nói:

- Vừa thua xong, lại còn đuổi làm gì nữa?

Hủ nói:

- Hai ông cứ đuổi đi. Phên này chắc hẳn là được. Hễ thua cứ chặt đầu tôi đi.

Tú tin lời Hủ, Biểu còn nghi hoặc, không chịu đi. Tú dẫn quân một mình đi đuổi.

Quân Tháo quả nhiên thua to. Xe ngựa lương thảo bỏ đầy cả ra đường mà chạy. Tú đương đuổi, sau núi bỗng có một cánh quân kéo ra, không dám đuổi nữa, thu quân về An-chúng.

Lưu Biểu thấy Tú được trận về, mới hỏi Giả Hủ:

- Trước đem binh đuổi theo, ông bảo rằng tất thua; sau đem quân thua lại đuổi đánh quân được, ông lại bảo: tất được. Trước sau đều như lời ông cả. Sau cùng hai việc ông nói hai cách đều nghiệm cả, xin ông giảng cho tôi nghe.

Hủ thưa:

- Việc ấy dễ hiểu lắm! Tướng quân dầu biết dùng binh, nhưng không phải là tay địch nổi với Tào Tháo. Tào Tháo thua chạy tất nhiên phải để những tướng giỏi đi sau để phòng quân đuổi, quân ta dù giỏi cũng không địch nổi, bởi vậy tôi biết là tất thua. Tháo sợ dĩ vội lui quân, chắc vì Hứa-dô có việc, khi đã đánh được quân ta, tất nhiên xe nhẹ đi nhanh không phòng bị gì nữa, ta nhân lúc Tháo không phòng bị mà đuổi, chắc là được.

Lưu Biểu, Trương Tú đều phục là cao kiến.

Hủ lại khuyên Biểu về Kinh-châu và Tú giữ lấy Tương-thành để giúp đỡ lẫn nhau. Hai bên đều thu quân về. Đây nói lúc Tào Tháo đang đi nghe thấy báo:

- Hậu quân bị Trương Tú đuổi đánh.

Tháo liền đem các tướng lại cứu, đã thấy quân Trương Tú rút về rồi, bấy giờ dám hậu quân thua lại bầm với Tháo rằng:

- Cũng may ở sau núi có toán quân ra chặn đường, nếu không thì bị bắt hết cả.

Tháo vội hỏi:

- Người nào thế?

Một tướng vác giáo, xuống ngựa vào bái kiến Tào Tháo, thì là trấn-oai trung-lang-tướng, người ở Giang-hạ, họ Lý tên Thông, tên chữ là Văn-đạt.

Tháo hỏi:

- Anh ở đâu đến?

Thông nói:

- Gần đây tôi giữ Nhữ-nam. Nghe tin thừa-tướng đánh nhau với Trương Tú, Lưu Biểu, nên tôi lại để tiếp ứng.

Tháo mừng, phong cho Thông làm Kiến-công-hầu, sai giữ mé tây đất Nhữ-nam, để phòng Biểu, Tú.

Thông lạy tạ rồi đi.

Tháo về Hứa-dô, dâng biểu tâu Tôn Sách có công, xin phong làm Thảo-ngịch tướng-quân, tước Ngô-hầu; sai sứ cầm chiếu đến Giang-đông, sai phải phòng đánh Lưu Biểu.

Tháo về phủ. Các quan đều đến chào mừng xong cả rồi, Tuân Úc mới hỏi rằng:

- Thừa-tướng đi thông thả đến An-chúng. Sao biết rằng tất phá được quân giặc?

Tháo nói:

- Quân đi không có đường về, tất sống chết cũng phải cố đánh. Ta đi thông thả là để dụ đảng kia nó đến, và ta đã có quân phục chỉ chờ để đánh. Thế thì làm gì mà không chắc được!

Tuân Úc bái phục. Bấy giờ Quách Gia mới vào. Tháo hỏi:

- Sao ông lại chậm thế?

Gia rờ vào trong tay áo lấy ra một phong thư, đưa cho Tào Tháo thưa rằng:

- Viên Thiệu sai người đưa thư cho thừa-tướng, nói rằng muốn đem binh đánh Công Tôn-toàn, cho đến mượn binh lương.

Tháo nói:

- Ta nghe Thiệu muốn dòm Hứa-dô, nay thấy ta về, nên mới xoay ra cách khác.

Nói rồi mở thư ra xem. Thấy nói lời lẽ kiêu ngạo, Tháo hỏi Gia rằng:

- Viên Thiệu láo. Ta muốn sang đánh, ngặt vì sức ta không nổi, nên làm thế nào?

Quách Gia thưa:

- Họ Lưu không địch được họ Hạng, ông cũng đã biết, thế mà Hạng Vũ sau bị bắt là vì Cao Tổ được bằng mưu trí. Như Viên Thiệu có mười điều thua, ông có mười điều được.

Quân Thiệu dẫu nhiều, nhưng tính Thiệu hay về với nghi lễ; ông thì cứ thế thoải xong thôi, thế là được về đạo;

Thiệu dễ dãi tự nhiên, trái lễ; ông thuận lễ phải, thế là được về nghĩa;

Từ đời Hoàn Linh đến giờ, phạm các việc chính trị trễ nải, Thiệu khoan quá, mà ông thì nghiêm để đưa vào quy củ, thế là được về chính trị;

Viên Thiệu ngoài khoan hòa, mà trong nghi kỵ, lại dùng toàn những người thân thích; ông thì ngoài giản dị, trong sáng suốt, dùng người toàn là nhân tài, thế là được về độ lượng;

Thiệu nhiều mưu và ít quyết đoán; ông được mưu hay là làm ngay, thế là được về mưu lược;

Thiệu hiếu danh; ông thì lấy bụng thực đãi người, thế là được về đức;

Thiệu nghĩ chỗ gần, quên chỗ xa; ông thì nghĩ đâu cũng khắp, thế là được về nhân;

Thiệu hay nghe gièm pha, ngờ vực người; ông thì không tin những đứa sàm nịnh, thế là được về sự sáng suốt;

Thiệu phải trái hồ đồ; ông thì phép tắc phân minh, thế là được về văn;

Thiệu thích hư trương thanh thế, nhưng không biết cách dùng binh; ông thì lấy ít đánh được nhiều, dùng binh như thần, thế là được về võ.

Ông có mười điều được ấy, đánh thua Thiệu thì có khó gì.

Tháo cười nói rằng:

- Ông nói thế! Tôi sao có đủ được mười điều ấy.

Tuân Úc nói:

- Quách Phụng-hiếu kể mười điều được của ông và mười điều thua của Viên Thiệu, quả là hợp ý tôi lắm. Quân Thiệu dù nhiều cũng không đủ sợ.

Gia lại nói:

- Nay tôi xin lại hiến một kế: Lã Bố ở Từ-châu là một mối lo ở kẻ nách. Nay Thiệu lên mặt Bắc để đánh Công Tôn-toản. Ta nhân nó đi xa hãy đánh Lã Bố trước, quét sạch cõi đông nam đã, rồi sẽ đánh Viên Thiệu sau. Thế là hơn cả. Nếu ta đang đánh Viên Thiệu, Lã Bố thừa cơ phạm vào Hứa-đô, thì lại hại to.

Tào Tháo cho là phải, bèn bàn việc kéo quân sang đông đánh Lã Bố.

Tuân Úc nói:

- Hãy sai người sang hẹn với Lưu Bị, đợi xem về báo thế nào, bấy giờ ta sẽ khởi binh.

Tháo nghe lời, một mặt đưa thư cho Lưu Bị, một mặt

hậu đãi sứ Viên Thiệu tâu cho Thiệu làm đại-tướng-quân thái-úy, và đô-đốc cả bốn châu: Ký, Thanh, U, Tinh, lại đưa mật thư nói rằng: “Ông cứ sang đánh Công Tôn-toàn, tôi sẽ giúp ông”.

Thiệu được thư mừng lắm, liền sai tiến binh đánh Công Tôn-toàn.

Ở Từ-châu, mỗi lần yến hội tân khách, bố con Trần Khuê cực lực ca tụng Lã Bố. Trần Cung không bằng lòng, nhân lúc vắng nói với Lã Bố rằng:

- Bố con Trần Khuê ngoài mặt nịnh tướng quân, nhưng thâm hiểm khó lường được. Tướng quân phải giữ gìn cho khéo.

Bố giận mắng rằng:

- Mày vô cớ gièm pha, muốn hại người tốt hay sao?

Cung trở lui ra than rằng:

- Lời trung chẳng nghe. Lũ ta sẽ mắc nạn cả.

Cung muốn bỏ Lã Bố đi nơi khác, nhưng không nỡ, lại sợ người ta chê cười, cả ngày buồn rầu, không vui.

Một hôm Cung đem vài mươi quân kỵ đi săn ở Tiểu-bái để giải trí, chợt gặp trên đường cái quan một người cưỡi ngựa trạm phóng ngựa lên trước.

Cung có bụng nghi, bỏ ngay vây săn, đem quân chạy đường tắt đuổi kịp, hỏi rằng:

- Mày là sứ giả của ai?

Người cưỡi ngựa biết Cung là bộ hạ Lã Bố, sợ lúng túng không nói được. Cung sai khám trong mình, bắt được một phong mật thư của Lưu Bị trả lời Tào Tháo.

Cung lập tức lôi cả người lẫn thư lại trình Lã Bố. Bố hỏi người mang thư, người mang thư thưa: Tào thừa tướng sai

tôi mang thư đưa đến Lưu Dự-châu, nay được thư trả lời, tôi không biết trong thư nói gì. Bỏ mở thư ra xem, thư nói rằng:

“Tôi vâng lời minh công, muốn trừ Lã Bố, ngày đêm vẫn phải lưu tâm. Ngặt tôi binh mỏng tướng ít chưa dám khinh động. Nếu thừa tướng cất quân sang đánh tôi xin làm tiên khu. Nay xin sắp binh sửa giáp để đợi mệnh ngài”.

Lã Bố xem xong giận lắm, liền sai đem chém sứ giả, rồi sai Trần Cung, Tang Bá kết liên với giặc Thái-sơn là Tôn Quan, Ngô Đôn, Doãn Lễ và Xương Hi, sang phía đông đánh các quận Sơn-dông, Duyện-châu; sai Cao Thuận, Trương Liêu đánh Bái-thành, bắt Lưu Bị; sai Tống Hiến, Ngụy Tục sang phía tây đánh Nhữ-nam, Dĩnh-xuyên; Bồ thì tổng thống trung quân để cứu ứng ba mặt.

Cao Thuận dẫn quân từ Từ-châu sắp đến Tiểu-bái, có người vào báo với Lưu Bị. Lưu Bị họp ngay các quan lại bàn. Tôn Càn nói:

- Trước hết nên cáo cấp ngay với Tào Tháo đã.

Lưu Bị hỏi:

- Ai sang Hứa-dô bây giờ?

Ở dưới thêm có một người bước ra xin đi, hỏi ra thì là người cùng làng với Lưu Bị, tên là Dẫn Ung, biểu-tự Hiến-hòa, hiện đương làm mạc-tân. Huyền-đức lập tức viết thư giao cho Ung, sai phải cấp tốc đi cho mau đến Hứa-dô cấp cứu. Một mặt chuẩn bị khí cụ giữ thành. Lưu Bị giữ cửa nam, Tôn Càn giữ cửa tây, Quan-công giữ cửa bắc, Trương Phi giữ cửa đông; lại sai My Chúc và em là My Phương giữ trung quân.

Nguyên My Chúc có em gái gả cho Lưu Bị làm vợ thứ, bởi thế Lưu Bị mới sai giữ ở trung quân để trông nom vợ con.

Khi quân Cao Thuận đến, Huyền-đức đứng trên dịch-lầu hỏi rằng:

- Ta cùng Phụng-tiên không hiềm khích gì, có sao dẫn quân đến đây?

Thuận nói:

- Mày kết liên với Tào Tháo, quyết hại chủ tao, nay việc đã tiết lộ, sao không chịu trối ngay!

Thuận nói xong vẫy quân vào thành. Huyền-đức đóng cửa không ra.

Hôm sau Trương Liêu dẫn quân đánh cửa bắc.

Quan-công đứng ở trên thành bảo Trương Liêu rằng:

- Tôi trông ông nghi-biểu cũng không phải người thường, sao lại thất thân theo giặc?

Trương Liêu nghe nói, cúi đầu xuống, chẳng nói gì cả. Vân-trường biết rằng người ấy có khí trung nghĩa, không nỡ nói quá, và cũng không ra đánh.

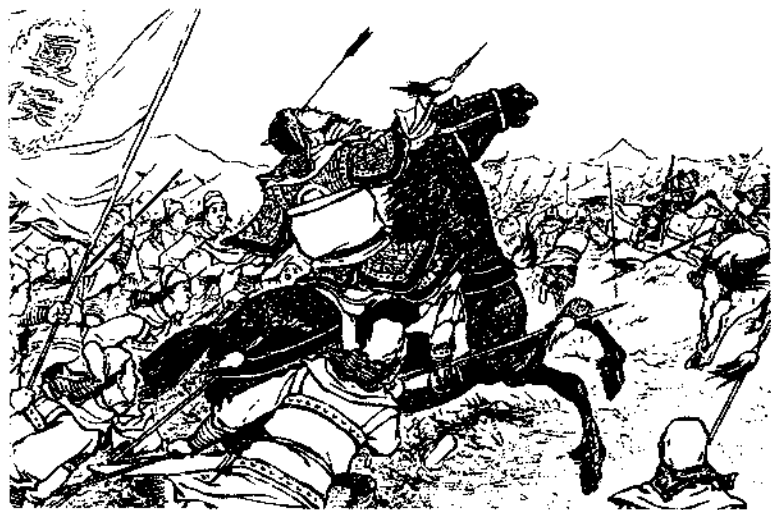
Liêu dẫn quân lui đến cửa đông. Trương Phi ra đánh. Có người báo với Quan Vũ, Quan Vũ vội vàng ra cửa đông xem thì thấy Trương Phi vừa ra thành thì Trương Liêu đã lui quân. Phi muốn đuổi theo, Quan gọi lại bảo vào thành. Phi nói:

- Nó sợ mà chạy làm sao không đuổi?

Quan-công nói:

- Võ nghệ người ấy chẳng kém gì hai anh em ta đâu. Vì anh đã lấy lời phải chẳng bảo y, nên y có bụng hối nên không đánh nhau với ta đó.

Phi từ ấy không ra đánh nữa chỉ sai quân sĩ cố giữ lấy thành.



Hạ Hầu-dôn bị tên bắn trúng vào mắt.

Dân Ung đến Hứa-đô, vào ra mắt Tào Tháo, kể hết đầu đuôi. Tháo họp mưu sĩ lại để bàn, nói rằng:

- Nay ta muốn sang đánh Lã Bố, chẳng lo gì Viên Thiệu chen vách, nhưng chỉ sợ Lưu Biểu với Trương Tú nó chực ở đằng sau đánh tập hậu.

Tuấn Du nói:

- Hai người ấy mới thua, chưa dám khinh động. Lã Bố kiêu dũng lắm, nếu để nó kết liên được với Viên Thuật, tung hoành bên vùng Hoài, Tú thì khó lòng trừ được.

Quách Gia nói:

- Nay nhân nó mới làm phản, bụng quân chưa ai phục, ta nên đánh ngay đi.

Tháo lập tức sai Hạ Hầu-dôn, Hạ Hầu-uên, Lã Kiến lĩnh năm vạn quân đi trước. Tự mình thống đại quân lần lượt kéo đi sau.

Dân Ung cũng theo về.

Có thám mã báo với Cao Thuận. Thuận báo với Lã Bố. Hầu Thành, Hác Mạnh, Tào Tính dẫn hơn ba trăm quân kỵ tiếp ứng Cao Thuận, sai ra đón Tháo ngoài Bái-thành ba mươi dặm. Lã Bố tự dẫn đại quân đến tiếp ứng sau.

Lưu Bị ở trong thành Tiểu-bái thấy Cao Thuận lui quân, biết rằng binh Tào đã đến, chỉ để Tôn Càn giữ thành; My Chúc, My Phương giữ nhà, mình thì đem Quan, Trương ra ngoài thành, chia đường đóng trại, tiếp ứng Tào Tháo.

Hạ Hầu-dôn dẫn quân đi lên, vừa gặp ngay Cao Thuận kéo quân đến, lập tức vác giáo cưỡi ngựa ra thách đánh. Cao Thuận lại địch.

Hai bên đánh nhau bốn năm mươi hợp. Cao Thuận chống đỡ không nổi, thua chạy về trận. Dôn tể ngựa đuổi theo. Thuận chạy vòng quanh trận. Dôn không tha cũng chạy vòng quanh đuổi.

Tào Tính đứng trong trận trông thấy hai người đuổi nhau ngấm giương cung đặt tên, nhìn thực đích xác, bắn một phát tin ngay mắt bên tả Hạ Hầu-dôn.

Dôn kêu to một tiếng, lấy tay rút mũi tên ra, cả con người cũng bật ra. Dôn rằng: *Tính cha huyết mẹ không nên bỏ*, rồi dứt con người vào mồm nuốt chửng, lại cầm giáo tể ngựa xông vào đánh Tào Tính.

Tính chưa kịp đề phòng bị Dôn đến đâm một nhát vào giữa mặt, chết ngã quay xuống.

Quân sĩ hai bên, trông thấy ai cũng khiếp đảm.

Đôn giết được Tính rồi quay ngựa về. Cao Thuận tự
đăng sau đuổi lại vẫy quân kéo ừa cả lên.

Quân bên Tao thua. Hạ Hầu-uyên hộ vệ anh chạy thoát.
Lã Kiên, Lý Diễm rút bại quân về Tế-bắc đóng trại.

Cao Thuận được trận ấy rồi quay trở về để đánh Lưu Bị.
Giữa lúc ấy đại quân Lã Bố cũng đến.

Bố cùng Trương Liêu, Cao Thuận chia quân làm ba
đường tiến đánh...

Thế mới biết rằng:

Mãnh tướng nuốt người tuy đánh giỏi,

Tiên phong trúng đạn có sao bền?

Chưa biết Huyền-đức chuyển này ra làm sao, xem đến
hồi sau sẽ rõ.

HỒI THỨ MƯỜI CHÍN

**Thành Hạ-bái, Tào Tháo dùng binh;
Lão Bạch-môn, Lã Bố tuyệt mệnh.**

Cao Thuận, Trương Liêu đánh trại Quan-công; Lã Bố đánh trại Trương Phi. Quan, Trương hai ông cùng ra đối địch. Lưu Bị đem binh tiếp ứng hai trại, Lã Bố chia quân từ đằng sau đánh dồn lại. Hai cánh quân Quan, Trương cùng vỡ.

Huyền-đức dẫn vài mươi kỵ mã chạy về thành. Lã Bố đuổi theo. Bị vội sai quân kéo bỏ cầu xuống.

Lã Bố đã đến nơi rồi mà trên thành không dám bắn xuống, sợ bắn phải Huyền-đức. Lã Bố thừa thế xông vào thành. Tướng sĩ giữ cửa thành không chống cự nổi, vùng té chạy cả. Lã Bố hô quân vào thành, Huyền-đức thấy việc đã kíp, không kịp chạy về nhà nữa, đành bỏ vợ con, một mình cưỡi ngựa, lên ra cửa tây chạy trốn.

Lã Bố đến tận nhà Lưu Bị. My Chúc ra đón, nói với Bố rằng:

- Tôi nghe: phạm đã gọi là đại trượng phu là không hại vợ con người ta. Nay cùng tướng quân tranh thiên hạ ấy là Tào Tháo, chứ như Huyền-đức vẫn nhớ ơn ông bắn kích ở Viên-môn, có khi nào dám quên đâu! Nay bất đắc dĩ phải theo Tào Tháo. Xin tướng quân thể tất cho.

Bố nói:

- Phải, ta cùng Huyền-đức vốn là bạn cũ với nhau, có đâu lại nỡ hại vợ con ông ấy!

Rồi sai My Chúc dẫn vợ con Lưu Bị ra Từ-châu ở yên đó. Bố thì dẫn quân sang Sơn-dông, Duyện-châu, để Cao Thuận, Trương Liêu ở lại giữ Tiểu-bái.

Bấy giờ Tôn Càn cũng đã trốn ra ngoài thành. Quan, Trương mỗi người thu nhặt ít quân mã vào đóng ở nơi rừng rú.

Lưu Bị một mình cưỡi ngựa đi trốn, đương đi thấy một người tể ngựa theo sau. Ngoảnh đầu lại xem ai thì là Tôn Càn. Lưu Bị mới hỏi rằng:

- Nay hai em ta không biết sống chết, vợ con ta thất tán cả. Làm sao bây giờ?

Tôn Càn nói:

- Không bằng hãy về với Tào Tháo rồi sau sẽ liệu.

Huyền-đức nghe lời đi tắt đường nhỏ sang Hứa-dô.

Lúc đi đường nhờ thiếu lương, phải vào trong làng xin ăn. Đi đến đâu ai nghe thấy tiếng Lưu Dục-châu cũng tranh nhau dâng đồ ăn uống.

Một hôm vào nghỉ trọ một nhà, trong nhà có một chàng tuổi trẻ ra lạy. Bị hỏi tên họ là gì, người ấy nói là con nhà sản bản tên là Lưu An. Lưu An nghe thấy quan mục Dục-châu đi qua, muốn kiếm đồ giả vị để thết đãi, ngặt vì không tìm được thứ gì bèn giết vợ lấy thịt thết Lưu Bị.

Huyền-đức hỏi:

- Thịt gì?

An thưa:

- Thịt chó sói!

Huyền-đức tưởng thực, ăn một bữa no, rồi tối đi ngủ. Đến sáng sắp đi, ra đằng sau lấy ngựa, thấy ở dưới bếp có một người đàn bà chết, thịt cánh tay đã cắt hết. Lưu Bị giật mình, hỏi ra mới biết được thịt ăn tối hôm trước là thịt vợ

Lưu An, Huyền-đức thương xót không biết ngăn nào, gạt nước mắt, lên ngựa. Lưu An thưa với Huyền-đức rằng:

- Đáng lẽ tôi cũng xin theo sứ quân, nhưng lại còn mẹ già nên chưa dám đi.

Huyền-đức tạ rồi đi, tìm đường đến Lương-thành, bỗng thấy trước mặt có bụi bay mù mịt, một toán quân kéo đến. Huyền-đức biết là quân Tào Tháo, liền cùng với Tôn Càn đi tắt đến trung-quân, vào yết kiến Tào-công, nói hết cả sự tình mất Bái-thành, lạc hai em và vợ con bị hãm. Tháo nghe nói chuyện cũng thương cảm rỏ nước mắt. Bị lại thuật lại cho Tháo biết truyện Lưu An giết vợ. Tháo sai Tôn Càn đem một trăm lạng vàng đến cho Lưu An.

Quân đi đến Tế-bắc, Hạ Hầu-uyên ra đón vào trại, thuật lại chuyện anh là Hạ Hầu-đôn mất một con mắt, hiện còn ốm chưa khỏi. Tháo vào tận giường nằm hỏi thăm, rồi sai người đưa về Hứa-dô để phục thuốc. Một mặt sai người thám xem Lã Bố ở đâu. Thám về báo rằng:

- Lã Bố cùng Trần Cung, Tang Bá kết liên với giặc núi, ăn cướp các huyện ở Duyện-châu.

Tháo sai ngay Tào Nhân đem ba nghìn quân sang đánh Bái-thành, Tháo tự đem đại quân cùng Huyền-đức đi đánh Lã Bố.

Đi đến Sơn-dông, gần cửa ải Tiêu-quan gặp bọn giặc núi là Tôn Quan, Ngô Đôn, Doãn Lễ và Xương Hi, lĩnh hơn ba vạn quân chắn ngang đường đi.

Tháo sai Hứa Chử ra đánh. Bốn tướng giặc cùng cưỡi ngựa ra. Hứa Chử cố chết lẫn sả vào đánh. Bốn tướng chống cự không nổi đều thua chạy. Tháo thừa thế đánh dấn, đuổi đến cửa Tiêu-quan.

Có thám mã phi đến báo với Lã Bố. Bấy giờ Lã Bố đã về

Từ-châu rồi, muốn đi với Trần Đăng ra cứu Tiêu-bái, mới sai Trần Khuê giữ lấy Từ-châu. Khi Trần Đăng đi, bố là Trần Khuê bảo con rằng:

- Xưa Tào-công có dặn phàm việc phương đông, giao cho con cả. Nay Lã Bố đã sắp đến lúc thua, con nên liệu đấy mà làm.

Đăng nói:

- Bao nhiêu các việc mặt ngoài con xin làm. Hễ Lã Bố có thua trở về, xin cha cùng My Chúc giữ lấy thành, đừng cho nó vào. Con đã có kế thoát thân.

- Vợ con Lã Bố ở đây, những tướng tâm phúc nó ở đây cũng nhiều thì làm thế nào?

Đăng nói:

- Con cũng có cách.

Đăng nói rồi vào ra mắt Lã Bố thưa rằng:

- Từ-châu bốn mặt trống trải. Tháo tất cố sức đánh. Ta nên nghĩ đường tháo trước. Nên vận tiền lương sang chứa ở Hạ-bì nếu Từ-châu bị vây, Hạ-bì có tiền lương thì còn cứu được. Chứa công sao không liệu đi?

Bố nói:

- Anh nói rất phải, để ta đem ngay cả vợ con sang đó.

Liền sai ngay Tống Hiến, Ngụy Tục hộ vệ vợ con cùng là tiền lương, đem cả sang Hạ-bì, rồi một mặt dẫn quân cùng Trần Đăng ra cứu Tiêu-quân.

Đi đến nửa đường, Đăng nói:

- Hãy để tôi đến ải xem Tào binh hư thực thế nào, rồi chúa công hãy nên đến.

Bố ưng như thế. Đăng đến cửa ải. Lữ Trần Cung ra đón. Đăng nói:

- Ôn-hầu thấy các ông không chịu ra đánh, lấy làm kỳ quái, muốn đến để trách mắng các ông đấy.

Cung nói:

- Nay quân Tào thế lớn, không nên khinh địch. Chúng tôi ở đây giữ vững cửa ải. Ông nên về nói với chúa công giữ lấy Bái-thành cho cẩn thận là phải hơn.

Trần Đăng:

- Dạ! Dạ! Xin nhận lời.

Đến chiều tối Đăng lên cửa ải nhìn xem, thấy quân Tào đóng sát ở dưới cửa. Đến đêm Đăng viết luôn ba cái thư, buộc trên đầu tên bắn xuống dưới ải.

Hôm sau, Đăng từ Trần Cung tể ngựa trở về, vào nói với Lã Bố rằng:

- Lữ Tôn Quan trên ải muốn dâng cửa quan cho Tào Tháo. Tôi đã dặn Trần Cung giữ gìn ở đó, tướng quân chiều hôm nay nên ra cứu ứng.

Bố nói:

- May quá! Không có ông thì cửa ải thật hỏng mất rồi.

Rồi sai Trần Đăng tể ngựa đến cửa ải, hẹn với Trần Cung làm nội ứng, đốt lửa làm hiệu. Đăng đến bảo Trần Cung rằng:

- Quân Tào đi lên đường nhỏ đã vào lọt trong cửa ải. Từ-châu nguy mất. Các ông phải về ngay mới được!

Cung liền dẫn quân bỏ cửa ải chạy về. Đăng đốt hiệu lửa ở trên cửa ải: Quân Lã Bố đang đêm kéo đến. Quân Trần Cung, Lã Bố đánh lộn nhau trong đêm tối. Quân Tào ở ngoài thấy hiệu lửa, thừa thế đánh ừa vào. Lữ Tôn Quan chạy tan hoang cả.

Lã Bố đánh mãi đến sáng mới biết rằng mình lại đánh quân mình, hấp tấp cùng Trần Cung kéo về Từ-châu. Khi

đến bên thành gọi cửa. Cửa chẳng thấy ai mở, chỉ thấy trên thành tên bắn xuống như mưa. Được một lát thấy My Chúc ở trên địch lâu quát to lên rằng:

- Mày cướp thành trì của tao, nay lại phải trả. Không được vào đây nữa!

Lã Bố giận nói rằng:

- Trần Khuê ở đâu?

Chúc nói:

- Tao đã giết nó rồi!

Bố ngoảnh lại hỏi Trần Cung:

- Trần Đăng ở đâu?

Cung nói:

- Tướng quân mê ư, lại còn hỏi thằng giặc nịnh tặc ấy?

Bố sai tìm khắp cả trong quân, chẳng thấy Trần Đăng đâu cả.

Cung khuyên Lã Bố về Tiểu-bái. Bố nghe lời. Đi đến nửa đường lại thấy một toán quân kéo đến.

Trông ra là Cao Thuận, Trương Liêu. Bố hỏi:

- Đi đâu?

Cao Thuận, Trương Liêu nói:

- Trần Đăng nói rằng chúa công bị vây, sai chúng tôi lại cứu.

Cung nói:

- Ông còn mắng tôi hay gièm pha nữa thôi?

Bố giận lắm nói rằng:

- Thế nào ta cũng giết được thằng phản tặc mới nghe!

Kịp tể ngựa đến Tiểu-bái, trên thành đã thấy cắm nhạn nhạn những cờ Tào.

Nguyên Tào Tháo đã sai Tào Nhân lừa lấy thành trì và

đem quân đến giữ rồi. Lã Bố ở dưới thành chửi mắng Trần Đãng. Đãng ở trên thành trở vào Bố mắng lại rằng:

- Tao làm tội nhà Hán, lại chịu thờ mày là thằng phản tặc hay sao?

Lã Bố giận lắm, vừa sắp đánh thành, chợt nghe sau lưng có tiếng reo, rồi thấy một đội quân mã kéo đến. Trương Phi đi đầu.

Cao Thuận ra địch không nổi, phải vào. Lã Bố xông vào. Bấy giờ ở ngoài trận lại nghe thấy tiếng reo, Tào Tháo kéo cả đại quân đến đánh. Lã Bố trông chừng đương không nổi, dẫn quân chạy về mặt Đông. Tào binh từ đằng xa đuổi lại. Lã Bố chạy, người đã nhọc ngựa đã mỏi, chợt lại có một toán quân nữa ở đâu kéo đến, chặn ngang đường đi, rồi thấy một tướng vác long đao, dừng ngựa lại thét to lên rằng:

- Lã Bố đừng chạy! Ta là Quan Vân-trường đây!

Lã Bố vội ra tiếp chiến. Sau lưng Trương Phi mới đổ dồn lại. Bố không dám ham đánh, cùng lữ Trần Cung đánh mở lấy một đường, chạy tắt đến Hạ-bì. Hầu Thành dẫn binh ra tiếp vào thành.

Quan, Trương từ khi thua chạy trốn, bấy giờ mới được gặp nhau. Hai người cùng gạt nước mắt, thuật lại cùng nhau chuyện ly tán. Vân-trường nói:

- Tôi đóng ở ngoài bờ bể, nghe được tin tức nên tôi đến đây.

Trương Phi nói:

- Em ở trong núi Mang-đường, ở được ít lâu. Hôm nay được gặp nhau, thực là may quá!

Hai người nói chuyện xong, dắt nhau đến trước Lưu Bị, cùng lạy xuống đất mà khóc.

Huyền-đức nửa thương nửa mừng, dẫn hai người vào ra

mất Tào Tháo rồi theo Tháo vào Từ-châu. My Chúc ra tiếp, nói rằng: “Gia thuộc đều bình an cả”. Huyền-đức mừng lắm.

Hai bố con Trần Khuê bấy giờ cũng lại yết kiến Tào Tháo.

Tháo sai mở một tiệc yến lớn để khao các tướng. Tháo ngồi giữa, sai Trần Khuê ngồi bên tả, Lưu Bị ngồi bên hữu, còn các tướng sĩ cứ thứ tự mà ngồi.

Ăn yến xong, Tháo khen công bố con Trần Khuê, phong thêm cho ăn lộc mười huyện, lại cho Đổng làm phục-ba tướng-quân.

Tào Tháo lấy được Từ-châu, trong bụng mừng lắm, bàn với các tướng, muốn khởi binh sang đánh Hạ-bì.

Trình Dục nói:

- Lã Bố nay chỉ còn có một thành Hạ-bì, nếu ta đánh nó cấp quá, tất nó liều chết mà đánh để chạy sang với Viên Thuật. Bố mà hợp với Thuật thì khó lòng mà trị được lắm. Nay nên sai người có tài giỏi, giữ chặn các ngã đường hiểm Hoài-nam, trong phòng Lã Bố ra, ngoài chống Viên Thuật. Vả lại ở Sơn-đông, còn có lũ Tang Bá, Tôn Quan chưa quy phục về ta, mặt ấy càng nên phòng giữ cẩn thận.

Tháo nói:

- Thôi, ta tự giữ mặt Sơn-đông, còn Huyền-đức thì giữ mặt Hoài-nam.

Lưu Bị nói:

- Thừa-tướng sai, tôi xin vâng.

Hôm sau, Lưu Bị để My Chúc, Dẩn Ung ở Từ-châu, rồi đem Tôn Càn, Quan Vũ và Trương Phi dẫn quân ra giữ các ngã đường Hoài-nam. Tào Tháo thì tự dẫn binh đi đánh Hạ-bì.

Lã Bố ở Hạ-bì cậy rằng lương ăn đủ dùng, vả lại có sông

Tứ-thủy hiểm trở, vững dạ giữ ở đó, không lo ngại gì nữa.
Một bữa Trần Cung nói rằng:

- Nay binh Tào Tháo mới đến, nên nhân lúc nó chưa lập trại xong, ta thông thả đánh kẻ địch khó nhọc quyết nhiên là được.

Bố nói:

- Ta vừa mới thua mãi, không nên khinh địch. Đợi khi nào nó đến đánh, ta sẽ ra đánh, tất quân nó lẫn cả xuống Tứ-thủy.

Bố không nghe lời Trần Cung.

Được vài hôm, Tào Tháo lập trại xong, đem các tướng đến dưới thành, gọi Lã Bố ra nói chuyện. Bố đứng trên mặt thành. Tháo gọi bảo rằng:

- Ta nghe Phụng-tiên muốn kết hôn với Viên Thuật, cho nên đem binh đến đây. Thuật có tội phản nghịch lớn, mà ông thì có công đánh Đổng Trác, sao ông lại bỏ công trước của mình mà đi theo đứa phản tặc. Nếu bây giờ tôi phá được thành trì của ông, thì ông còn hối kịp làm sao? Bằng nay ông hàng ngay đi, cùng giúp nhà vua, ông sẽ được phong tước hầu.

Bố nói:

- Thừa-tướng hãy về đi, để tôi bàn đã.

Trần Cung đứng bên cạnh Bố, thấy Tháo, quát to lên mắng Tháo là nghịch tặc, rồi bắn một mũi tên xuống, trúng vào lòng Tào Tháo.

Tháo trở vào Cung, nghiến răng lại mà rằng:

- Tao thế thế nào cũng giết mày.

Nói rồi dẫn ngay quân vào đánh thành.

Cung bảo với Bố rằng:

- Tào Tháo tự xa đến đây, thế cũng không ở lâu được.

Tướng quân nên đem cả quân bộ kỵ ra đóng đồn ở ngoài, tôi thì giữ ở trong thành. Hễ Tháo đánh tướng quân thì tôi xin đem quân đánh tập hậu, hễ nó đánh thành thì tướng quân về cứu. Độ mười ngày, quân Tháo hết lương bấy giờ chỉ đánh một trận là phá được. Thế ấy gọi là thế “ỷ dốc”.

Bố nói:

- Ông nói phải lắm.

Rồi về ngay phủ, thu xếp khí giới, áo giáp.

Bấy giờ đang mùa đông rét mướt, Bố sai quân hầu đem nhiều áo bông đi.

Vợ Lã Bố là họ Nghiêm nghe thấy thế, ra hỏi chồng rằng:

- Ông sắp sửa đi đâu thế?

Bố kể lại với vợ mưu của Trần Cung.

Họ Nghiêm nói:

- Nay ông bỏ thành không trông gì đến vợ con, đem quân ra tận xa. Ví dù một mai, có biến thì thiếp sao được trông thấy ông nữa!

Bố nghe nói ngăn ngừa, trong bụng không biết định bề nào, ba hôm không ra đến ngoài.

Cung vào nói rằng:

- Quân Tào bốn mặt vây thành, nếu không ra ngay, thì khốn đến nơi.

Bố nói:

- Ta nghĩ chạy ra ngoài xa, sao bằng giữ vững ở đây?

Cung nói:

- Mới rồi tôi vừa nghe thấy tin Tháo hết lương, có sai quân về Hứa-đô để vận tải đến. Nay mai sắp đến nơi. Tướng quân nên đem tinh binh ra chặn đường mang lương. Kế ấy thực là hay.

Bố chịu kể ấy là phải, lại vào hỏi vợ. Họ Nghiêm khóc nói rằng:

- Nếu tướng quân đi thì Trần Cung, Cao Thuận giữ làm sao nổi được thành này? Ngộ có điều lắm lẽ gì thì hỏi làm sao? Khi xưa thiếp ở Trảng-an đã bị tướng quân bỏ, may nhờ Bàng Thư giấu giếm mới lại được đoàn tụ với tướng quân. Không ngờ bây giờ tướng quân lại bỏ thiếp mà đi? Đường công danh của tướng quân còn nhiều, xin chờ nghĩ đến thiếp nữa!

Nghiêm thị nói xong khóc lóc thảm thiết.

Bố nghe nói, trong bụng buồn bã, không biết nghĩ thế nào, lại vào nói chuyện với Diêu Thuyền. Thuyền nói:

- Tiện thiếp đã đem thân vào gửi tướng quân là trăm điều trông cậy ở tướng quân cả. Xin tướng quân nghe thiếp đừng khinh xuất ra ngoài.

Bố nói:

- Chớ lo ngại gì. Ta có ngọn họa kích này, ngựa Xích-thố kia thì ai dám đến gần ta.

Bèn ra bảo Trần Cung rằng:

- Quân Tào vận lương đến, là chước đối đấy. Tháo nhiều quý kẻ lắm, ta chưa nên động vội.

Cung trở ra mà than rằng:

- Chúng ta phen này chết không có đất chôn!

Lã Bố tự đó cả ngày không ra đến ngoài, chỉ cùng với họ Nghiêm và Diêu Thuyền uống rượu giải buồn.

Một bữa có mưu sĩ là Hứa Dĩ và Vương Khải vào hầu hiến kế như sau:

- Viên Thuật ở Hoài-nam thanh thế to lắm, tướng quân trước đã ước hôn với Thuật, nay sao không sang mà cầu? Giả thử quân Thuật sang cứu ta, trong đánh ra, ngoài

đánh vào, khó gì mà chẳng phá được Tháo.

Bố nghe kể ấy lập tức viết thư, sai ngay hai người ấy đem đi.

Hứa Di nói:

- Phải có quân đi đường cho chúng tôi mới đi được.

Bố sai Trương Liêu, Hách Mạnh hai tướng dẫn một nghìn quân đưa ra khỏi cửa ải.

Canh hai đêm hôm ấy, Trương Liêu đi trước, Hách Mạnh đi sau giữ gìn cho Hứa Di. Vương Khải kéo ra cửa thành, chạy qua trại Huyền-đức các tướng ra đuổi không kịp, thoát được khỏi cửa ải. Hách Mạnh đem năm trăm quân đi theo Di, Khải. Trương Liêu thì dẫn một nửa quân trở về. Khi về đến cửa ải thì gặp Quan-công ra chặn đường nhưng Quan-công chưa kịp đánh, Cao Thuận đã dẫn quân ra tiếp ứng Trương Liêu được vào thành. Hứa Di, Vương Khải đến Thọ-xuân vào bái kiến Viên Thuật dâng trình thư Lã Bố.

Thuật nói:

- Trước kia giết sứ mệnh ta lừa ta việc hôn nhân, nay sao lại đến đây?

Di nói:

- Việc ấy trước vốn là tại mưu Tào Tháo nó làm nhờ ra. Xin ngài xét lại cho rõ.

Thuật nói:

- Chủ mày nếu không bị Tào Tháo bức bách sao chịu đem con gái gả cho con ta.

Vương Khải nói:

- Chủ tôi sai tôi sang đây, chẳng qua cũng là lợi cả hai bên. Phỏng như bây giờ mà ngài nhất định không cứu, e rằng môi hở răng lạnh, cũng không phải là phúc gì cho ngài đâu.

Viên Thuật nói:

- Phụng-tiên vốn tính giáo giở, đưa con gái sang đây đây, rồi ta sẽ phát binh.

Hứa Dĩ, Vương Khải nói mãi không được phải trở về cùng với Hác Mạnh, lúc đi sắp đến trại Huyền-dức thì Dĩ nói:

- Ban ngày, không đi được, phải chờ đến nửa đêm hai chúng ta đi trước. Hác tướng quân đi chặn hậu.

Bàn nhau rồi, đêm hôm ấy đi qua trại Lưu Bị. Hứa Dĩ, Vương Khải đi trước được thoát còn Hác Mạnh đương đi thì gặp Trương Phi ra chặn đường, Hác Mạnh vào giao chiến, chỉ được một hợp, bị Trương Phi bắt sống đem đi. Năm trăm quân đi theo cũng bị Phi đánh giết tan nát cả.

Trương Phi giải Hác Mạnh vào trước Lưu Bị, Lưu Bị giải sang trình Tào Tháo. Hác Mạnh nói hết cả chuyện hứa hôn cầu cứu. Tháo giận lắm sai đem Mạnh ra cửa quân chém, lại truyền lệnh cho các trại “phải phòng giữ cẩn thận, trại nào để cho Lã Bố và quân sĩ Lã Bố chạy lọt qua được, sẽ lấy quân pháp xử trị”. Các trại đều lo sợ, ai nấy canh giữ thực riết.

Lưu Bị về trại, dặn bảo Quan, Trương rằng:

- Trại ta chính ở giữa đường hiểm Hoài-nam, hai em nên giữ cẩn thận, chớ phạm vào quân lệnh Tào-công.

Phi nói:

- Ta bắt được một tướng giặc, Tào Tháo không thấy khen thưởng gì, lại còn dâm dọ, là làm sao?

Lưu Bị nói:

- Không phải là dọ. Tào-công thống lĩnh nhiều quân, không có quân lệnh phục sao được chúng? Em đừng nên phạm.

Quan, Trương vâng lời rồi ra.

Hứa Dĩ, Vương Khải về được, vào hầu Lã Bố nói rằng:

- Viên Thuật muốn được nàng dâu trước rồi mới khỏi binh đến cứu.

Bố hỏi:

- Đưa dâu đi thế nào được?

Dĩ nói:

- Nay Tào Tháo đã bắt được Hác Mạnh tất nhiên nó biết cả mưu của ta rồi, mà đường xá thì tất nó giữ gìn thật nghiêm. Phi tướng quân thân hành hộ tống, thì không ai ra lọt được.

Bố hỏi:

- Đi ngay hôm nay có được không?

Dĩ nói:

- Hôm nay xấu ngày lắm không nên đi. Ngày mai tốt lắm nên đi vào giờ tuất hoặc giờ hợi.

Bố sai Trương Liêu, Cao Thuận dẫn ba nghìn quân mã dặn rằng:

- Phải sẵn sẵn một cỗ xe nhỏ, ta đưa con gái ta ra khỏi hai trăm dặm, rồi hai người đưa sang tận Hoài-nam.

Canh hai đêm hôm sau, Lã Bố lấy bông quấn vào mình con gái, ngoài mặc áo giáp bạc, rồi cõng ở trên lưng, vác kích nhảy lên ngựa, mở cửa thành ra. Lã Bố đi trước, Trương Liêu, Cao Thuận đi theo sau.

Lúc sắp đến trại Lưu Bị thì có một tiếng trống nổi lên, rồi thấy Quan, Trương ra chắn ngang đường đi, quát to lên:

- Đứng chạy! Đứng chạy nữa!

Bố bấy giờ không dám nghĩ đến chuyện đánh nhau nữa chỉ cố chạy cho thoát. Lưu Bị dẫn một toán quân kéo lại, hai bên đánh nhau giáp lá cà.

Lã Bố tuy khỏe, nhưng trên lưng còn cõng con, sợ con phải thương, không dám xông pha cho lắm, chỉ chống đỡ làm sao cho chạy thoát mà thôi.

Dằng sau Từ Hoảng, Hứa Chủ lại kéo quân đến. Quân sĩ cùng reo lên rằng:

- Không được để cho Lã Bố chạy thoát!

Bố thấy quân xô lại kíp lắm, lại phải quay vào trong thành.

Lã Bố thu quân về. Lữ Từ Hoảng cũng ai về trại nấy. Quân Lã Bố không chạy lọt được một người.

Lã Bố về thành, trong bụng lo buồn, ngày nào cũng chỉ uống rượu.

Tào Tháo đánh ròng rã hai tháng trời mà chưa hạ được. Chợt lại có người báo rằng:

- Thái-thú Hà-nội là Trương Dương, đem binh ra chợ cửa đông, định đến cứu Lã Bố, lại bị bộ tướng là Dương Sú giết chết. Sú toan đem đầu Trương Dương đến dâng thừa tướng, chẳng may lại phải tướng tâm phúc nhà Trương Dương là Khuê Cố giết mất; Khuê Cố nay đã đi sang Đại-thành mất rồi.

Tháo lập tức sai Sử Hoán đuổi theo chém Khuê Cố. Nhân việc ấy Tháo bàn với các tướng rằng:

- Trương Dương nó bị nội phản mà chết, thế là may cho ta lắm, nhưng tuy rằng thế, mặt bắc lại còn có Viên Thiệu, mặt đông còn có Lưu Biểu, Trương Tú; cũng là phải lo cả; mà Hạ-bì đây thì vây mãi chưa đánh được. Ta muốn tha cho Lã Bố, về Hứa-đô, tạm nghỉ ít bữa, các người nghĩ thế nào?

Tuân Du vội vàng ngăn rằng:

- Không nên! Không nên! Lã Bố thua luôn, nhuệ khí đã nhụt. Quân cốt có tướng, tướng đã suy, lòng quân cũng nản. Trần Cung tuy có mưu nhưng ứng biến chậm. Nay khi

thế của Bố chưa hồi, mưu Trần Cung chưa định, đánh cho cấp, chắc là bắt được Lã Bố.

Quách Gia lại hiến một kế:

- Tôi có một kế phá được Hạ-bì, kế ấy, dùng hai mươi vạn quân cũng không bằng.

Tuân Úc hỏi:

- Kế ấy có phải là khai sông Nghi sông Tứ ra không?

Gia cười nói rằng:

- Chính phải!

Tháo mừng lắm, sai ngay quân sĩ khơi đào ngay hai con sông ấy.

Quân Tào đóng trên gò cao, ngồi trông nước chảy vào Hạ-bì.

Thành Hạ-bì chỉ có cửa đông không có nước, còn các cửa, đều bị ngập cả.

Quân sĩ vào báo Lã Bố. Bố nói:

- Ta có ngựa Xích-thố, bơi dưới nước như đi trên cạn, có việc gì mà lo?

Bèn cùng vợ và nàng hầu say sưa suốt ngày, nhân vì tửu sắc quá độ, hình dáng gầy vồ. Một hôm, cầm gương soi, than rằng:

- Ta bị tửu sắc làm hại rồi, từ nay phải chữa mới được.

Bèn truyền lệnh:

- Hễ ai uống rượu thì chém!

Một bữa Hầu Thành có 15 con ngựa, bị người giữ ngựa ăn trộm, muốn đem dâng Lưu Bị. Hầu Thành biết, đuổi giết được người giữ ngựa, cướp được ngựa đem về. Các tướng đến mừng Hầu Thành.

Thành nhân có nấu được năm sáu hộc rượu, muốn đem

ra mời các tướng cùng uống, nhưng sợ Lã Bố bắt tội, mới đem năm bình đến biếu Lã Bố và bẩm rằng:

- Nay tôi nhờ oai tướng quân cho nên lại bắt được ngựa mất. Các tướng đều đến mừng. Tôi có nấu được ít rượu, chưa dám tự tiện, trước xin đem dâng tướng quân.

Bố nổi giận nói rằng:

- Tao đang cấm rượu, sao mày dám nấu rượu, hội với nhau để uống? Chúng bay đồng mưu định đánh lại tao hay sao đấy?

Bố sai lời Hầu Thành ra chém. Lữ Tống Hiếu, Ngụy Tục và các tướng cùng vào van xin cho Hầu Thành.

Bố nói:

- Cố ý trái lệnh ta, lẽ ra phải chém, nay nể các tướng, hãy đánh nó một trăm roi.

Các tướng lại xúm vào kêu van, Hầu Thành bị đánh năm mươi roi, lưng bị thương hoa cả lên mới được tha.

Các tướng thấy thế ai cũng ngán lòng.

Tống Hiến, Ngụy Tục đến nhà Hầu Thành hỏi thăm. Hầu Thành khóc nói rằng:

- Không có các ông thì tôi chết rồi.

Hiến nói:

- Bố chỉ quý vợ con, coi chúng ta như củi rác cả.

Tục nói:

- Quân vây dưới thành, nước quanh bên hào, chúng ta chưa biết chết ngày nào.

Hiến bàn rằng:

- Lã Bố không có nhân nghĩa gì, chúng ta bỏ nó mà đi. Các ông nghĩ sao?

Tục nói:

- Bỏ đi không phải là trượng phu, sao bằng bắt ngay nó đem nộp Tào công.

Hầu Thành nói:

- Tôi vì cướp lại được ngựa mà bị nó đánh, nó cạy có con ngựa Xích-thố, nếu hai ông định bắt nó và dâng thành, tôi sẽ lấy trộm trước ngựa của nó đem nộp Tào công.

Ba người bàn định xong rồi, đêm hôm ấy Hầu Thành lên ngay vào chuồng ngựa, ăn trộm ngựa Xích-thố, chạy ra cửa đông. Ngụy Tục mở cửa cho ra rồi lại tảng lờ đuổi theo không kịp.

Hầu Thành đến trại Tào Tháo, đem ngựa dâng lên, nói rằng:

- Tống Hiến, Ngụy Tục cầm ngọn cờ trắng để làm hiệu, hai người ấy sắp sẵn để dâng cửa.

Tháo nghe nói, liền viết ngay vài mươi tờ văn bản, bắn vào trong thành. Văn rằng:

"Đại tướng quân Tào: phụng chiếu vua, đến đánh Lã Bố, ai dám kháng cự với quân ta, hễ khi phá thành, cả nhà sẽ bị giết, trên từ tướng hiệu, dưới đến thú dân, ai bắt sống được Lã Bố, hoặc lấy đầu đem dâng, sẽ được trọng thưởng, nay hiểu dụ, để mọi người đều biết".

Sáng hôm sau, ngoài thành tiếng reo dậy đất. Lã Bố thất kinh, vác kích lên thành đi dạo các cửa xem xét, trách mắng Ngụy Tục để Hầu Thành chạy thoát, làm mất ngựa quý, định đem Ngụy Tục ra làm tội. Quân Tào ở dưới thành, trông thấy trên thành có lá cờ trắng, cố sức đánh thành. Bố phải thân ra chống giữ, từ sáng đến trưa quân Tào mới lui.

Lã Bố lên lầu tạm nghỉ ở trên trăng kỷ không ngờ ngủ quên mất. Tống Hiến đuổi tả hữu ra, trước hết ăn trộm cây

họa kích, rồi gọi Ngụy Tục vào cùng ra tay, lấy thùng chảo trối Lã Bố thật chặt.

Lã Bố đang bàng hoàng giấc ngủ, thấy động, mở quàng mắt ra, vội vàng gọi tả hữu, đều bị Hiến và Tục đánh tan hết cả. Tổng Hiến cầm lá cờ trắng vây một cái, quân Tào đến cả dưới thành. Ngụy Tục nói to lên rằng:

- Đã bắt sống được Lã Bố rồi!

Hạ Hầu-uyên chưa tin. Tổng Hiến ở trên thành ném cây kích xuống, mở to cửa thành ra. Quân Tào kéo ùa cả vào.

Cao Thuận, Trương Liêu bấy giờ ở cửa tây, nước vòng quanh cả không sao ra được, cũng bị quân Tào bắt sống. Trần Cung chạy đến cửa nam, bị Từ Hoảng bắt.

Tào Tháo vào thành, lập tức truyền lệnh cho tháo nước ra, rồi treo bảng yên dân.

Tháo cùng với Lưu Bị lên ngôi trên lầu Bạch-môn, Quan Vũ, Trương Phi đứng hầu bên cạnh. Quân lính giải những tù binh đến.

Lã Bố tuy lực lưỡng, nhưng thùng trối chặt quá. Bố nói:

- Trối chặt quá, nổi cho một tí.

Tào Tháo nói:

- Trối hỏ phải trối cho chặt!

Lã Bố thấy Hầu Thành, Tổng Hiến, Ngụy Tục đứng ở hai bên, trách rằng:

- Ta đãi các tướng không bạc, sao nỡ phản ta?

Hiến nói:

- Chỉ nghe lời vợ, không theo mưu tướng, sao gọi là không bạc?

Bố nín lặng.

Được một lát, quân lại giải Cao Thuận đến, Tào Tháo hỏi:

- Người có muốn nói gì không?

Cao Thuận không trả lời, Tào Tháo giận sai đem chém ngay.

Từ Hoảng giải Trần Cung đến.

Tháo hỏi:

- Công-dài vẫn mạnh khoẻ chứ?

Cung nói:

- Bụng dạ người không chính, cho nên ta bỏ người.

Tháo nói:

- Ông trách tôi là người bất chính, sao ông lại đi theo Lã Bố?

Cung trả lời:

- Lã Bố là người vô mưu mà thôi, chớ không có quý trá gian hiểm như người.

Tháo hỏi:

- Ông tự cho là nhiều mưu trí, sao ngày nay đến nỗi này?

Cung nhìn vào Lã Bố nói rằng:

- Chỉ giận rằng người này không nghe lời ta. Nếu nghe lời ta chưa chắc đã bắt được.

Tháo hỏi:

- Bây giờ ông nghĩ sao?

Cung nói to rằng:

- Bây giờ chỉ có chết mà thôi!

Tháo hỏi:

- Ông đã vậy, còn mẹ già ông và vợ con ông thì làm sao?

Cung nói:

- Tôi tưởng người nào lấy đạo hiếu trị thiên hạ không hại bố mẹ người ta; người nào thi hành nhân chính ở thiên hạ, không làm đứt tuyệt hương hỏa người ta. Vậy mẹ tôi và

vợ con tôi, sống chết cũng ở trong tay ông. Tôi đã bị bắt xin chịu chết ngay, trong lòng không còn vương víu điều gì.

Tháo còn có ý lưu luyến.

Cung bước thẳng xuống lầu, tả hữu lôi lại không được. Tháo đứng dậy khóc tiễn Trần Cung.

Cung không ngoảnh cổ lại.

Tháo truyền cho lính hầu rằng:

- Lập tức phải đem mẹ già và vợ con Công-đài về Hứa-đô để phụng dưỡng. Hễ ai chậm trễ ta sẽ chém ngay.

Cung nghe Tháo nói cũng làm thỉnh vượn cổ ra cho quân chém.

Ai trông thấy cũng rỏ nước mắt khóc. Tháo sai lấy quan quách khâm liệm đem về táng ở Hứa-đô.

Đời sau có thơ khen rằng:

Sống chết khăng khăng vững một lòng.

Khăng khái thay đáng bậc anh hùng!

Nhời vàng đá nọ sao không dụng?

Tài sén lim kia hướng bỏ không!

Một bụng giúp người, trung với chúa,

Chút tình già mẹ, xót cho ông.

Bạch-môn khi ấy còn ghi tiếng,

Thiên hạ ai là kẻ sánh cùng!

Đương khi Tào Tháo tiễn trần Cung xuống lầu, Lã Bố ngoảnh mặt lại Lưu Bị trách rằng:

- Ông là khách trên ghế, tôi là tù dưới thềm, sao không nói giúp cho một nhời?

Lưu Bị gật đầu.

Đến khi Tào Tháo trở lên, Bố kêu rằng:

- Ông không lo ai bằng lo tôi. Nay tôi đã chịu ông. Ông

làm đại tướng, tôi làm phó tướng, việc thiên hạ khó gì không định nổi?

Tháo ngoảnh mặt lại hỏi Huyền-đức:

- Thế nào?

Huyền-đức nói:

- Ông còn nhớ chuyện Đinh Kiến-dương và Đồng Trác không?

Bố nhìn vào Lưu Bị nói:

- Thằng này thực là vô tín.

Tháo sai đem xuống lầu thất cổ. Bố lại ngoảnh lại bảo Lưu Bị rằng:

- Thằng tai to kia, quên mất công tao bắn kích ở Viên-môn rồi à?

Chợt một người quát to lên rằng:

- Đồ hèn Lã Bố kia! Chết thì chết, sợ gì!

Chúng nhìn xem ai, thì là Trương Liêu, đang bị quân đao phủ dẫn đến.

Tháo sai đem Lã Bố xuống thất cổ rồi mới chặt đầu đem bêu.

Đời sau có thơ rằng:

*Nước cả mệnh mông ngáp Hạ-bì
Nhớ khi Lã Bố bắt mang đi!
Ngựa khoe Xích-thố, làm gì được?
Kích cây phương thiên, có ích chi?
Trói hổ còn mong chi trói lỏng?
Nuôi ưng, mới biết cũng nuôi thì.
Nghe lời vợ, chẳng nghe lời tướng,
Mắng kẻ tai to khéo chẳng suy!*

Lại có thơ luận về Huyền-đức rằng:

Trói hổ xin đừng trói hững hờ.

Kìa! Kìa! Đinh, Đổng máu còn nhớ.

Đã hay hổ đói hay ăn thịt.

Để thịt Tào man chẳng được dư?

Bấy giờ võ sĩ giải Trương Liêu đến. Tháo trở vào Liêu mà bảo rằng:

- Thằng này trông quen quen!

Liêu nói:

- Phải, gặp nhau trong thành Bộc-dương, đã quên rồi ư?

Tháo cười mà hỏi rằng:

- Thế ra mày còn nhớ à?

Liêu nói:

- Nhưng rất đáng tiếc!

Tháo hỏi:

- Tiếc cái gì?

Liêu nói:

- Tiếc hôm ấy lửa không cháy to đốt chết thằng quốc tặc là mày!

Tháo giận lắm, mắng rằng:

- Tướng đã thua sao dám làm nhục ta?

Rút gươm ra định giết Trương Liêu. Liêu chẳng sợ hãi gì vươn cổ chờ chết. Sau lưng Tào Tháo có người giữ tay lại, một người nữa quỳ trước mặt can rằng:

- Xin thừa tướng hãy dừng tay.

Thế thực là:

Lã Bố kêu van không đáng cứu;

Trương Liêu khảng khái mới nên tha!

Chưa biết hai người đến cứu Trương Liêu là ai, hồi sau sẽ phân giải.

HẾT TẬP III

MỤC LỤC

Trang

HỎI THỨ MƯỜI BA:

*Lý Thôi, Quách Dĩ một trận giao binh;
Dương Phụng, Đổng Thừa hai lần cứu giá.3*

HỎI THỨ MƯỜI BỐN:

*Tào Mạnh-đức dời giá đến Hứa-đô;
Lã Phụng-tiên đang đêm cướp Từ-quận.24*

HỎI THỨ MƯỜI LĂM:

*Thái Sử-tử ham đánh Tiếu Bá-vương;
Tôn Bá-phù tợn giết Nghiêm Bạch-hổ.46*

HỎI THỨ MƯỜI SÁU:

*Cửa Viên-môn, Phụng-tiên bắn kích;
Sông Vị-thủy, Mạnh-đức thua quân.71*

HỎI THỨ MƯỜI BẢY:

*Viên Công-lộ khởi bảy cánh quân;
Tào Mạnh-đức gặp ba ông tướng.95*

HỎI THỨ MƯỜI TÁM:

*Giã Văn-hòa bảy núi đánh được giặc;
Hạ Hầu-đôn rút tên nuốt con người.110*

HỎI THỨ MƯỜI CHÍN:

*Thành Hạ-bái, Tào Tháo dùng binh;
Lầu Bạch-môn, Lã Bố tuyệt mệnh.124*

TAM QUỐC DIỄN NGHĨA

TẬP 3

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Cử

Biên tập:

Nguyễn Anh Vũ

Đối chiếu:

Yên Ba

Sửa bản in:

Vũ Hà

In 1000 cuốn, khổ 13 cm x 19 cm,

tại Công ty Cổ phần In và Thương mại VINA.

Số đăng ký kế hoạch xuất bản: 59-2009/CXB/102-146/VH, cấp ngày 31/8/2009.

In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2009.

Tam Quốc Diễn Nghĩa

- Là pho tiểu thuyết lịch sử ưu tú của nền văn học cổ Trung-quốc.
- Bản dịch này của cụ Cử Phan Kế Bính đã được cụ Phó bảng Bùi Kỷ hiệu đính lại (bằng cách đem đối chiếu với nguyên bản Trung-quốc mới nhất do Nhân dân văn học xã Bắc-kinh xuất bản năm 1958).
- Sẽ in kèm một bản địa đồ thời Tam quốc để độc giả biết được phạm vi hoạt động của các nhân vật trong truyện.
- Nhà xuất bản Phổ thông sẽ lần lượt in bộ Tam quốc thành nhiều tập. Trong mỗi tập đều có tranh minh họa của các họa sĩ Trung-quốc.
- Để hiểu rõ giá trị của bộ Tam quốc, bạn đọc nên xem kỹ bài "Lời nói đầu" của Bộ biên tập Nhà xuất bản Nhân dân văn học Trung-quốc in trong tập I.



8936037692890

Giá: 248.000đ
(Trọn bộ 13 tập)